

TỔNG QUAN VỀ VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

I. NGHỊ LUẬN XÃ HỘI LÀ GÌ?

Theo Từ điển từ và ngữ Hán – Việt, “nghị luận” là dùng lí luận để phân tích ý nghĩa trái phải, bàn bạc, mở rộng vấn đề. Còn “xã hội” trước hết là một tập thể người cùng sống, gắn bó với nhau trong quan hệ sản xuất và các quan hệ khác. Cũng có thể hiểu “xã hội” là những gì thuộc về quan hệ giữa người với người về các mặt chính trị, kinh tế, triết học, lịch sử, văn học, ngôn ngữ... Từ đó có thể hiểu nghị luận xã hội là thể văn hướng tới phân tích, bàn bạc về các vấn đề liên quan đến các mối quan hệ của con người trong đời sống xã hội. Mục đích cuối cùng của nó là tạo ra những tác động tích cực đến con người và những mối quan hệ giữa người với người trong xã hội.

Nghị luận xã hội là dạng đề thi có mặt bắt đầu từ kì thi Đại học và Cao đẳng năm 2008 và trở thành một dạng đề thi Đại học, Cao đẳng không thể thiếu trong những năm tiếp theo. Dạng đề thi này kiểm tra về kĩ năng, vốn sống của thí sinh; kiểm tra mức độ hiểu biết của thí sinh về các vấn đề xã hội nói chung. Trên cơ sở đó nhằm giáo dục nhân cách cho lớp trẻ. Sự thay đổi về khâu ra đề này đã mang đến một câu hỏi khá thú vị để các thí sinh có quyền được nói lên những suy nghĩ của mình về cuộc sống, về những tâm tư tình cảm của mình thông qua một bài văn nghị luận.

Đã nhiều năm làm quen với dạng đề thi này nhưng nó vẫn còn quá khó đối với nhiều thí sinh. Bởi vốn sống của các em chưa nhiều, ngôn ngữ diễn đạt còn hạn chế, khi làm bài thì nghĩ gì trong đầu là viết nấy chứ không biết cách lập luận.

II. NHỮNG YÊU CẦU CHUNG CỦA BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

1. Dung lượng bài viết

Học sinh làm một bài văn ngắn (khoảng 500 từ đến 700 từ) trong kì thi: bán kì, học kì, chọn học sinh giỏi Văn cấp tỉnh/ thành phố, quốc gia.

Trong đề thi thí sinh đưa ra quan điểm của mình bàn về:

- Một tư tưởng, đạo lí.
- Một sự việc, hiện tượng đời sống.

2. Cấu trúc bài viết

Tuy điều kiện thời gian làm bài rất eo hẹp nhưng học sinh cũng cần phải đảm bảo cấu trúc một bài văn nghị luận xã hội hoàn chỉnh. Cụ thể:

– Bài làm phải đầy đủ ba phần: Mở bài; Thân bài; Kết bài. Giữa ba phần (Mở, Thân, Kết) và giữa các luận điểm, các đoạn trong phần thân bài phải có sự liên kết chặt chẽ. Để làm được như vậy, chúng ta cần phải:

- + Sử dụng những từ ngữ, những câu văn... để chuyển ý.
- + Câu chuyển ý thường ở đầu đoạn văn (câu này thường có chức năng: liên kết với ý ở đoạn văn trước đó và mở ra ý mới trong đoạn văn tiếp theo).
- + Không thể trình bày phần Thân bài chỉ với một đoạn văn.
- Phải bảo đảm tính cân đối giữa ba phần (Mở bài, Thân bài, Kết bài) trong toàn bộ bài văn cũng như giữa các luận điểm ở phần Thân bài, tránh trường hợp làm bài kiểu “đầu voi đuôi chuột” (phần *Mở bài*, *Thân bài* lại nói nhiều, thiếu phần *Kết bài*).
- Phải biết vận dụng kết hợp các thao tác lập luận trong bài văn: giải thích, phân tích, chứng minh, so sánh, bác bỏ, bình luận...

– Để bài văn có sức thuyết phục, cần sử dụng một số phương thức biểu đạt như: biểu cảm, tự sự, miêu tả, nghị luận, thuyết minh... hỗ trợ cho phương thức nghị luận chính.

III. ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG VÀ VẤN ĐỀ NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

1. Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí

- Các vấn đề về nhận thức như: *Lí tưởng, mục đích sống, nghề nghiệp, ước mơ...*
- Các vấn đề về tâm hồn, tính cách như: *Lòng yêu nước, nhân ái, vị tha, bao dung, độ lượng, tính trung thực, dũng cảm, chăm chỉ, cần cù, thái độ hòa nhã, khiêm tốn, thói ích kỉ, ba hoa, vụ lợi...*

- Về các mối quan hệ gia đình: *Tình mẫu tử, tình phụ tử, tình anh em...*
- Về quan hệ xã hội: *Tình đồng bào, tình thầy trò, bạn bè...*
- Về cách ứng xử, những hành động của mỗi người trong cuộc sống: *Lễ phép, lịch sự...*

2. Nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống

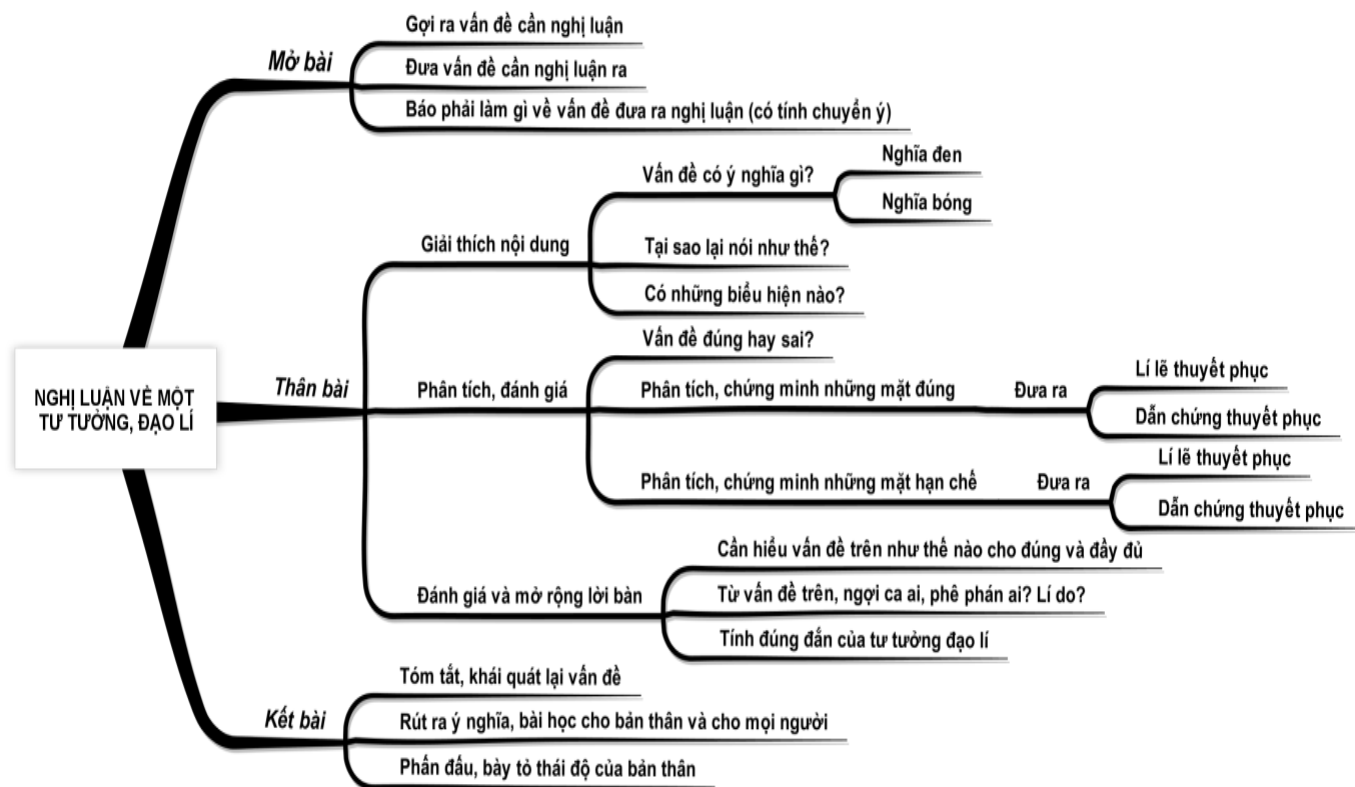
- Đề tài bàn bạc gắn gũi với đời sống, sát hợp với trình độ nhận thức của người nghị luận như: *Sành điệu đâu phải là hư hỏng! Bạn nghĩ sao?; Việt Nam đang loạn thi hoa hậu; Ô nhiễm môi trường: không phải chỉ có ở thành phố; Phố cổ – nên bảo tồn, xây lại mới hay một phương án nào khác tốt hơn?; Người Việt trẻ hiện nay đang ngày càng không thích đọc sách; Bạn có thích học Lịch sử?; An toàn thực phẩm hay tặc lười cho qua?; Mặc áo dài truyền thống đến trường hay mang đồng phục mới?; Tai nạn giao thông – hậu quả, nguyên nhân và hướng khắc phục; Đội mũ bảo hiểm đi trong thành phố; Có nên dẹp bỏ hàng quán vỉa hè?; Game online: tốn thời gian và vô bổ, bạn nghĩ sao?; Chợ quê và siêu thị; Du lịch: nên đi theo tour hay đi bụi?; Thanh niên có nên ra thành phố lập nghiệp?; Vật chất có làm nên con người bạn?; Bạn nghĩ gì về du học và học trong nước?; Ăn mặc có nói lên cá tính của bạn?; Phim Việt và phim ngoại...*

- Nghị luận về một sự việc, hiện tượng trong đời sống không chỉ có ý nghĩa xã hội, tác động đến đời sống xã hội mà nó còn có tác dụng giáo dục tư tưởng, đạo lí, cách sống đúng đắn, tích cực đối với học sinh, thanh niên hiện nay.

IV. ĐỊNH HƯỚNG DÀN Ý CHUNG VỀ BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

A. Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí

1. Sơ đồ tư duy hướng dẫn làm bài



2. Dàn ý chung

Mở bài	<ul style="list-style-type: none"> - Dẫn dắt vào vấn đề cần nghị luận. - Nêu vấn đề cần nghị luận ra (trích dẫn). - Phải làm gì về vấn đề đưa ra nghị luận (có tính chuyên ý).
Bước 1	<p>Giải thích tư tưởng, đạo lí cần bàn luận</p> <p>Tùy theo yêu cầu của từng đề bài mà người viết có thể có những cách giải thích khác nhau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích khái niệm, trên cơ sở đó giải thích ý nghĩa, nội dung vấn đề. Giải thích nghĩa đen của từ ngữ, rồi suy luận ra nghĩa bóng, trên cơ sở đó giải thích ý nghĩa, nội dung vấn đề. - Giải thích mệnh đề, hình ảnh trong câu nói, trên cơ sở đó xác định nội dung, ý nghĩa của vấn đề mà câu nói đề cập.

		☞ <i>Lưu ý</i> : Tránh sa vào cắt nghĩa từ ngữ (theo nghĩa từ vựng).
Thân bài	Bước 2	<i>Phân tích và chứng minh những mặt đúng của tư tưởng, đạo lí cần bàn luận</i> – Bản chất của thao tác này là giảng giải nghĩa lí của vấn đề được đặt ra để làm sáng tỏ tới cùng bản chất của vấn đề. – Phần này thực chất là trả lời câu hỏi: + Tại sao? (Vì sao?) + Vấn đề được biểu hiện như thế nào? + Có thể lấy những dẫn chứng nào làm sáng tỏ?
	Bước 3	<i>Bình luận, đánh giá (bàn bạc, mở rộng, đề xuất ý kiến)</i> – Đánh giá vấn đề: + Nêu ý nghĩa của vấn đề. + Mức độ đúng – sai. + Đóng góp hạn chế của vấn đề. – Phê phán, bác bỏ một số biểu hiện sai lệch có liên quan đến vấn đề mà người viết đang bàn luận. – Mở rộng vấn đề.
	Bước 4	<i>Rút ra bài học nhận thức và hành động</i> – Từ sự đánh giá trên, rút ra bài học kinh nghiệm trong cuộc sống cũng như trong học tập, trong nhận thức cũng như trong tư tưởng, tình cảm... (Thực chất trả lời câu hỏi: Từ vấn đề bàn luận, hiểu ra điều gì? Nhận ra vấn đề gì có ý nghĩa đối với tâm hồn, lối sống bản thân?). – Bài học hành động. – Đề xuất phương châm đúng đắn, phương hướng hành động cụ thể (Thực chất trả lời câu hỏi: Phải làm gì?...).
Kết bài		– Khẳng định chung về tư tưởng, đạo lí đã bàn luận ở phần thân bài. – Lời nhắn gửi đến mọi người.

3. Ví dụ minh họa

Đề bài Trên trang số 5 của *Báo Tuổi trẻ* có bài viết với nhan đề *Dự định, niềm tin và sự bền bỉ của giáo sư Ngô Bảo Châu* có viết: “*Cách tốt nhất để nuôi dưỡng niềm tin chính là đặt nó vào những dự định cụ thể và có ý nghĩa.*”. Anh (chị) suy nghĩ như thế nào về ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

Mở bài	– <i>Giới thiệu vấn đề cần nghị luận</i> + Niềm tin mở cánh cửa cho chúng ta đến với tinh hoa của nhân loại, là nguồn năng lượng mạnh mẽ nhất trong việc tạo ra những điều tốt đẹp trong cuộc sống. + Niềm tin mang lại tâm trạng tràn đầy sức sống sẽ khiến con người mạnh mẽ hẳn lên, giúp chúng ta khơi nguồn những năng lực phong phú nhất ẩn sâu trong con người, tạo ra và định hướng cho những nguồn năng lực ấy giúp thực hiện những mục tiêu mong muốn. – <i>Dẫn ra vấn đề nghị luận</i> + Vậy niềm tin là gì? Chúng ở đâu mà có? Tại sao người có niềm tin dẫn đến thành công. + Nói như giáo sư Ngô Bảo Châu: “ <i>Cách tốt nhất để nuôi dưỡng niềm tin chính là đặt nó vào những dự định cụ thể và có ý nghĩa.</i> ”.
Thân bài	a. Giải thích – “Niềm tin” là những gì mà ta tin tưởng, là hi vọng mà ta đặt vào đó. Đó là cảm giác chắc chắn về một điều gì đó trong cuộc sống cũng như chính bản thân mình. – “Nuôi dưỡng niềm tin” là làm cho niềm tin lớn hơn, hoàn thiện hơn. – “Dự định cụ thể” là những phác thảo, kế hoạch chi tiết hướng đến những mục tiêu cụ thể. – “Dự định” là những dự định thiết thực, phù hợp với khả năng, tình huống và có tính khả thi. ⇒ Giải pháp tốt nhất để giữ vững cho mình một niềm tin trong cuộc sống cũng như với chính bản thân mình là biết hướng niềm tin vào những điều cụ thể, có giá trị thiết thực với cuộc sống. Khi đó, niềm tin ấy không chỉ được khơi dậy mà còn được nuôi dưỡng và phát triển thành niềm tin lớn trong cuộc sống.
	b.

<p>Phân tích và chứng minh</p>	<p>+ Ai cũng có những mong muốn, dự định và mục tiêu cho riêng mình, nhưng trước hết phải suy xét xem niềm tin ta gửi gắm có hướng tới những mục tiêu cụ thể, phù hợp chưa. Nếu ta đặt niềm tin vào một mục tiêu mông lung, xa vời thì khó có kết quả như ta mong muốn.</p> <p>+ Mỗi người có những mục tiêu và kì vọng khác nhau. Điều ta mong muốn, kì vọng có thể trở thành hiện thực khi ta biết đặt nó vào những dự định cụ thể. Đó chính là con đường ngắn nhất dẫn ta đến thành công, cho ta niềm tin về những điều tốt đẹp trong cuộc sống cũng như chính bản thân ta.</p> <p>– <i>Đề niềm tin của mình của mình được nuôi dưỡng một cách thiết thực, trọn vẹn cần phải gắn kết nó vào những dự định có ý nghĩa của cuộc đời mình:</i></p> <p>+ Niềm tin là vô hạn nhưng ta cần phải cân nhắc xem những gì thực sự đáng để ta đặt niềm tin vào nó.</p> <p>+ Dành thời gian suy nghĩ về dự định của mình xem nó có ý nghĩa như thế nào và có thể thực hiện được không.</p> <p>✍ Lưu ý: Thí sinh có thể lấy dẫn chứng trong thực tế cuộc sống và trong lịch sử để chứng minh.</p>
<p>c. Bác bỏ (Bình luận)</p>	<p>– Trong xã hội ngày nay, vẫn còn không ít những bạn trẻ không xác định được “nơi gửi gắm” niềm tin của mình nên bỏ mất những cơ hội thành công, rồi rơi vào tình trạng chán nản, dần dần không còn khả năng đương đầu với những khó khăn, thử thách.</p> <p>– Tuy nhiên, cũng có nhiều người có niềm tin và ý chí nhưng chưa thành công. Điều đó có thể do một và nguyên nhân nào đó.</p>
<p>d. Đánh giá, mở rộng</p>	<p>– Ý kiến của giáo sư Ngô Bảo Châu thực sự là một lời khuyên sâu sắc, hướng con người vươn tới những giá trị đích thực của cuộc sống.</p> <p>– Chỉ có niềm tin thì chưa đủ, phải biết nuôi dưỡng niềm tin để vươn tới những điều tốt đẹp và làm cho cuộc đời thực sự có ý nghĩa.</p>
<p>Kết bài</p>	<p>– Nhận thức</p> <p>+ Niềm tin đóng vai trò rất quan trọng và có ý nghĩa trong cuộc sống con người. Đó là chìa khóa của mọi thành công.</p> <p>+ Cần hiểu rõ điều mình thực sự mong muốn và hoạch định một kế hoạch cụ thể để đạt được điều đó.</p> <p>– Hành động</p> <p>+ Nỗ lực trau dồi kiến thức, rèn luyện ý chí nghị lực để có thể biến niềm tin của mình thành những mục tiêu cụ thể và có ý nghĩa cho bản thân, cho gia đình và xã hội.</p> <p>+ Mỗi người không chỉ nuôi dưỡng niềm tin cho bản thân mà còn cho cả những người xung quanh mình.</p>

Một số lưu ý khi làm bài văn trong phần Thân bài nghị luận về một tư tưởng, đạo lí

a. Giải thích

Tùy theo từng yêu cầu cụ thể mà mức độ và cách giải thích có thể sẽ khác nhau. Chẳng hạn, với câu thơ của Nguyễn Đình Chiểu:

*Hỏi thời ta phải nói ra,
Vì chung hay ghét cũng là hay thương.*

điều cần giải thích trước hết là khái niệm “ghét” và “thương” rồi trên cơ sở đó giải thích, cắt nghĩa nội dung ý thơ Nguyễn Đình Chiểu. Với lời dạy của Đức Phật: “Giọt nước chỉ hòa vào giữa biển cả mới không cạn mà trôi”, trước hết cần xác định nghĩa đen của những từ “giọt nước”, “biển cả”, “không cạn” rồi suy luận ra nghĩa bóng. Với quan niệm của Trịnh Công Sơn: “Sông vẫn chảy đời sông, suối vẫn trôi đời suối, sóng trên đời cần có một tấm lòng, dù chỉ là để gió cuốn đi”, cần lần lượt giải thích các mệnh đề, các hình ảnh “sông vẫn chảy đời sông”, “suối vẫn trôi đời suối”, “tấm lòng”, “cần có tấm lòng”, “tấm lòng để gió cuốn đi” để trên cơ sở đó xác định chính xác nội dung thông điệp được gửi gắm trong câu nói.

Có những đề bài, khâu giải thích có thể làm rất gọn gàng, đơn giản, nhất là khi trong yêu cầu, nhận định không có những khái niệm phức tạp, khó hiểu hay những hình ảnh có khả năng khơi gợi những tư tưởng sâu xa. Thế nhưng lại có những đề bài, khâu giải thích cần làm rất công phu. Chẳng hạn với quan niệm của Viên

Mai: “Làm người không thể không phân biệt giữa nhu mì và nhu nhược, giữa cứng cõi và cường bạo, giữa tiết kiệm và keo kiệt, giữa trung hậu và khờ khạo, giữa sáng suốt và cay nghiệt, giữa tự trọng và tự đại, giữa khiêm tốn và hèn hạ. Mấy cái đó hình như giống nhau mà thực khác nhau”, có rất nhiều mệnh đề cần giải thích như “làm người”, phân biệt “cường bạo và cứng cõi”, “nhu mì và nhu nhược”, “keo kiệt và tiết kiệm”, “tự trọng và tự đại”, “trung hậu và khờ khạo”, “khiêm tốn và hèn hạ”, “sáng suốt và cay nghiệt”... Bởi vì nếu không giải thích tường tận những mệnh đề ấy thì sẽ không thể xác định nội ý nghĩa, phạm vi nghĩa trong quan điểm của Viên Mai.

b. Phân tích và chứng minh

Bản chất của thao tác này là giảng giải nghĩa lí của vấn đề được đặt ra để làm sáng tỏ bản chất vấn đề cùng với các khía cạnh, các mối quan hệ của nó. Phần này thực chất là trả lời câu hỏi: Tại sao? Vì sao?...

Để làm được việc này, chúng ta cần tách vấn đề thành các khía cạnh nhỏ để xem xét, nghiên cứu. Cách đơn giản nhất là đặt ra các câu hỏi để khảo sát, tìm hiểu. Muốn đặt ra được những câu hỏi thực sự cần thiết cho việc giải quyết yêu cầu của đề, cần làm thật tốt khâu giải thích để xác định chính xác vấn đề mà đề bài đặt ra cùng với các khía cạnh, phương diện của nó. Chỉ khi ấy mới có thể xác định được những gì cần lí giải cho vấn đề trở nên sáng tỏ, rõ ràng. Chẳng hạn với vấn đề nhận thức đặt ra trong quan niệm của J. Houston: “Chúng ta sẽ nắm được 10% những gì đọc được, 15% những gì nghe thấy và 80% những gì tự trải nghiệm” thì sau khi giải thích để xác định rằng “chúng ta chỉ nắm được phần nhỏ những gì mình đọc được, nghe thấy và sẽ nắm được phần lớn những gì tự trải nghiệm”, chúng ta có thể đặt ra những câu hỏi sau:

- ❶ Vì sao chúng ta chỉ tiếp thu được một phần nhỏ những gì đọc được, nghe thấy?
- ❷ Vì sao chúng ta sẽ nắm được phần lớn những gì tự trải nghiệm?

Việc suy nghĩ tìm câu trả lời sẽ giúp ta tháo gỡ dần để tiếp cận và nắm vững bản chất vấn đề.

Với câu hỏi thứ nhất, chúng ta cần thấy rõ những khía cạnh sau:

– Vì mỗi chúng ta chỉ có một giới hạn về năng lực, một giới hạn về chuyên môn và một giới hạn về phạm vi hiểu biết nên không phải những gì ta đọc được, nghe thấy đều có khả năng hiểu và nắm bắt hết được.

– Vì trong trường hợp đó, sự tiếp thu của chúng ta chỉ là tiếp thu một cách gián tiếp qua hiểu biết, nhận thức, cách nhìn và cách lí giải của người khác.

– Vì khi những gì đọc được, nghe thấy mà chưa có sự kiểm nghiệm trong thực tế thì ý nghĩa giá trị của nó chưa thể bộc lộ rõ ràng, trọn vẹn.

Với câu hỏi thứ hai, chúng ta cần thấy rõ những khía cạnh sau:

– Vì khi tự trải nghiệm, chúng ta sẽ nắm bắt trực tiếp vấn đề trong ý nghĩa thực tế của nó.

– Khi tự trải nghiệm, dù thành công hay thất bại, ta cũng có được những kinh nghiệm thực tế để giải quyết vấn đề.

– Khi tự trải nghiệm, ta sẽ phải vận dụng toàn bộ năng lực, hiểu biết trong quá trình tích lũy trước đó để ứng phó, xử lí với tình huống cụ thể. Đó chính là điều kiện để ta nắm bắt nó một cách trọn vẹn hơn.

c. Bình luận và đánh giá

Đây là phần việc để học sinh bộc lộ nhận thức về vấn đề ở mức độ cao nhất, cũng là phần việc khó khăn nhất đối với nhiều học sinh.

Vì vậy, trước hết chúng ta cần đánh giá vấn đề ở các bình diện, khía cạnh khác nhau: ý nghĩa tư tưởng, ý nghĩa thực tế, mức độ đúng – sai, đóng góp – hạn chế...

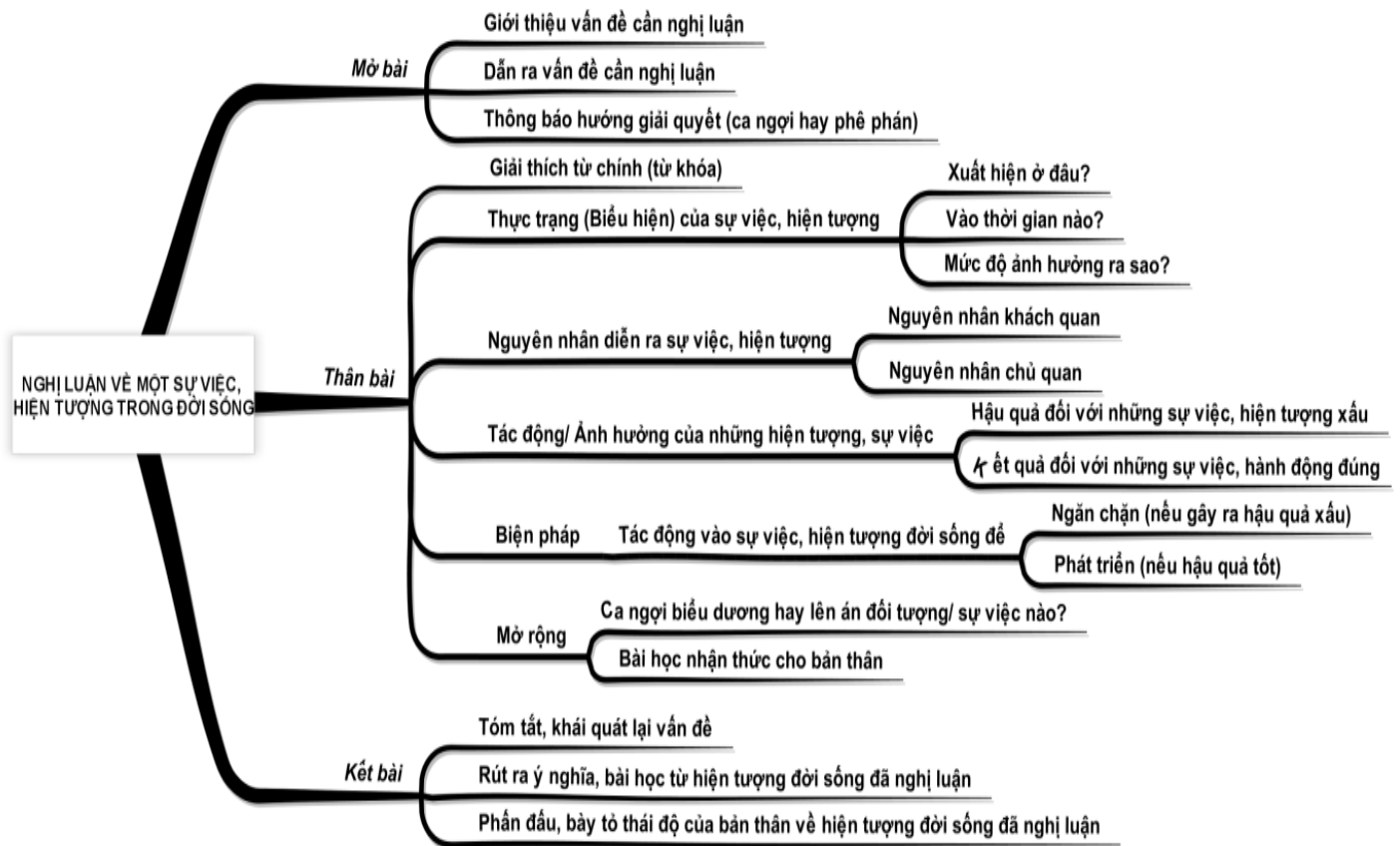
Từ sự đánh giá trên các bình diện, ta cần nhìn nhận giá trị của vấn đề như một bài học kinh nghiệm trong cuộc sống cũng như trong học tập, trong nhận thức cũng như trong tình cảm, tư tưởng để tự mình bồi đắp, nâng cao kinh nghiệm sống, kinh nghiệm ứng xử trong đời sống.

Ngoài ra, tùy theo yêu cầu và tính chất cụ thể của từng đề bài mà học sinh có thể bổ sung, thêm bớt các phần khác nhau như: liên hệ, mở rộng; rút ra bài học. Phần này nên có trong những đề bài đề cập đến những vấn đề gắn liền hoặc gần gũi với đời sống của lứa tuổi học sinh. Ví dụ: Phương pháp học tập, tích lũy kiến thức, quan hệ bạn bè, cách sống và cách ứng xử... Ở những đề bài như thế, việc liên hệ, mở rộng cũng chứng tỏ mức độ hiểu và khả năng cảm nhận vấn đề của học sinh. Hoặc có thể không có phần giải thích khái niệm (từ ngữ) nếu thấy không cần phải giải thích gì... Tóm lại, mô hình ý và bố cục bài viết trên đây chỉ là một cách,

trong khi triển khai có thể linh hoạt đề xuất ra nhiều ý và bố cục khác, miễn là làm sáng tỏ được vấn đề và có sức thuyết phục cao.

B. Nghị luận về một sự việc, hiện tượng trong đời sống

1. Sơ đồ tư duy hướng dẫn làm bài



2. Dàn ý chung

Mở bài	<ul style="list-style-type: none"> – Dẫn dắt vào đề để giới thiệu chung về những vấn đề có tính bức xúc mà xã hội ngày nay cần quan tâm. – Giới thiệu vấn đề nghị luận đặt ra ở đề bài: Hiện tượng đời sống mà đề bài đề cập. – Chuyển ý.
Thân bài	<p>Bước 1 Trình bày thực trạng – mô tả hiện tượng đời sống được nêu ở đề bài. Có thể nêu thêm hiểu biết của bản thân về hiện tượng đời sống đó</p> <p>☞ <i>Lưu ý:</i> Khi miêu tả thực trạng, cần đưa ra những thông tin cụ thể, tránh lối nói chung chung, mơ hồ mới tạo được sức thuyết phục.</p> <ul style="list-style-type: none"> – Tình hình, thực trạng trên thế giới. – Tình hình, thực trạng trong nước. – Tình hình, thực trạng ở địa phương. <p>Bước 2 Phân tích những nguyên nhân – tác hại của hiện tượng đời sống đã nêu</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nguyên nhân: <ul style="list-style-type: none"> + Nguyên nhân khách quan. + Nguyên nhân chủ quan. – Ảnh hưởng, tác động – hậu quả, tác hại của hiện tượng đời sống đó: <ul style="list-style-type: none"> + Ảnh hưởng, tác động – hậu quả, tác hại đối với cộng đồng, xã hội. + Hậu quả, tác hại đối với cá nhân mỗi người. <p>Bước 3 Bình luận về hiện tượng (Tốt/ xấu; Đúng/ sai...)</p> <ul style="list-style-type: none"> – Khẳng định: Ý nghĩa, bài học từ hiện tượng đời sống đã nghị luận. – Phê phán, bác bỏ một số quan niệm và nhận thức sai lầm có liên quan đến hiện tượng bàn luận. – Hiện tượng từ góc nhìn của thời hiện đại, từ hiện tượng nghĩ về những vấn đề có ý nghĩa thời đại. <p>Bước 4 Đề xuất những giải pháp</p>

	<p>☞ Lưu ý: Cần dựa vào nguyên nhân để tìm ra những giải pháp khắc phục.</p> <ul style="list-style-type: none"> – Những biện pháp tác động vào hiện tượng đời sống để ngăn chặn (nếu gây ra hậu quả xấu) hoặc phát triển (nếu tác động tốt): + Đối với bản thân. + Đối với địa phương, cơ quan chức năng: <ul style="list-style-type: none"> • Đối với xã hội, đất nước. • Đối với toàn cầu.
Kết bài	<ul style="list-style-type: none"> – Khẳng định chung về hiện tượng đời sống đã bàn. – Lời nhắn gửi đến tất cả mọi người.

3. Ví dụ minh họa

Đề bài Anh (chị) suy nghĩ như thế nào về <i>Thói ăn chơi đua đòi của thanh thiếu niên hiện nay.</i>		
HƯỚNG DẪN LÀM BÀI		
Mở bài	<ul style="list-style-type: none"> – Giới thiệu vấn đề + Mỗi ngày mọi thứ đều dần dần thay đổi, đổi mới mình và con người chúng ta cũng vậy. Thay đổi về cách ăn mặc, đầu tóc và nhiều mặt khác. Nhưng dần dần sự thay đổi đó đã dần bị biến chất và trở thành một thói hư tật xấu trong giới trẻ hiện nay. Vậy thói ăn chơi đua đòi là gì? Do đâu mà nó ngày càng phổ biến trong giới trẻ chúng ta hiện nay? – Dẫn ra vấn đề cần nghị luận + Thói ăn chơi đua đòi xuất hiện chủ yếu là ở giới trẻ. + Nó trở thành “virút” có thể làm ảnh hưởng đến tâm lí của nhiều bạn trẻ trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. 	
Thân bài	a. Giải thích	<ul style="list-style-type: none"> – “Thói ăn chơi đua đòi” là lối sống phung phí, dùng tiền của vào mục đích ăn diện và chơi bời để theo kịp thời thế và không thua kém ai. Ăn mặc chẳng giống ai, những con người muốn bản thân nổi trội hơn người bằng vẻ ngoài bóng loáng hay quái dị. Và cũng là sự chạy theo “mốt thời trang”, không biết kết hợp một cách cho đẹp, cho phù hợp mà cứ thấy nó là “mốt” thì lại có cho bằng được. Và ngày nay thì nó xảy ra chủ yếu ở lứa tuổi thanh thiếu niên. ⇒ Đó là cách sống a dua, thiếu lập trường, bắt chước trong việc phô trương về hình thức.
	b. Thực trạng (biểu hiện)	<ul style="list-style-type: none"> – Ăn mặc chung diện, chú ý về bên ngoài của bản thân. – Làm những điều khác người, khác đời, chỉ nhằm mục đích nổi bật. – Chạy theo “mốt”. – Ngoài việc ăn mặc, thì ăn chơi đua đòi còn biểu hiện trong nhiều phương diện khác như: gây gổ đánh nhau, không tôn trọng người khác, la cà... – Diễn ra khá phổ biến ở lứa tuổi học sinh. Đã và đang là vấn đề đáng quan tâm.
	c. Nguyên nhân	<ul style="list-style-type: none"> – Đầu tiên là sự thay đổi bề ngoài của bản thân, nhưng dần dần do tính thích ganh đua cho hơn người khác nên nó đã bị biến chất và trở thành thói ăn chơi đua đòi. – Xuất phát từ bản tính thích khẳng định “đẳng cấp”. – Đồng thời do sự nhạy cảm và ý thức của tuổi học sinh, sinh viên. – Bắt chước người khác thế là thói ăn chơi đua đòi ngày càng lan truyền rộng khắp cả xã hội và đặc biệt là ở giới trẻ. – Thiếu trách nhiệm với tương lai của chính bản thân. – Không được giáo dục về ý thức sống giản dị và tiết kiệm. – Cha mẹ không quan tâm, không dạy dỗ khuyên bảo. – Một số bạn xuất thân từ gia đình giàu có, dư dả nên không biết quý trọng giá trị của đồng tiền.
	d. Hậu quả	<ul style="list-style-type: none"> – Với bản thân: <ul style="list-style-type: none"> + Thói ăn chơi đua đòi khiến cho bản thân thanh thiếu niên không có thời gian học tập và tham gia các hoạt động xã hội có ích. Vì vậy ảnh hưởng đến tương lai. + Người đua đòi sẽ mất niềm tin với người xung quanh, thậm chí bị xem thường. + Quanh họ chỉ còn lại những kẻ thích đua đòi khác đồng thời nhân cách có thể bị ảnh hưởng. + Khi không có đủ tiền, họ sẵn sàng phạm pháp để có thể tiếp tục ăn chơi đua đòi. – Với gia đình:

	<ul style="list-style-type: none"> + Tiền của gia đình hao hụt đáng kể. + Cha mẹ buồn phiền. + Gia đình bất hòa (con cái hư hỏng thì cha mẹ rất dễ cãi vã nhau). - Với xã hội: + Những người xung quanh tiếp xúc với người thích ăn chơi có thể bị ảnh hưởng, cũng học đòi ăn chơi theo họ. + Người ăn chơi đua đòi là gánh nặng của xã hội, làm hao hụt của cải của xã hội làm cho xã hội chậm phát triển, thậm chí có thể đi xuống.
e. Biện pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục về lối sống giản dị trong những tiết học ngoại khóa. - Phải chỉ cho các bạn thấy được cái quý giá của đồng tiền và sự nguy hiểm của cuộc sống thiếu thốn tiền bạc. - Thanh thiếu niên phải được giáo dục về ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. - Cha mẹ cần quan tâm đến con cái nhiều hơn (HS có thể nói thêm một chút về những tấm gương sống giản dị, nhưng nhớ là chỉ điểm mặt để tránh đi sai hướng).
Kết bài	<ul style="list-style-type: none"> - Khẳng định chung về hiện tượng đời sống đã bàn + Thói ăn chơi đua đòi là một lối sống có hại. + Là học sinh chúng ta cần phải tránh xa. - Lời nhắn gửi đến tất cả mọi người + Ngoài ra ta cần phải thức tỉnh những con người đang sống đua đòi để họ thấy được cái sai và sớm sửa đổi, không nên chỉ biết chê trách.

MỘT SỐ KIỂU BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI THƯỜNG GẶP

I. NGHỊ LUẬN DƯỚI DẠNG MỘT CÂU CHUYỆN

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI NLXH DƯỚI DẠNG MỘT CÂU CHUYỆN	
Mở bài	<ul style="list-style-type: none"> - Dẫn dắt vấn đề, giới thiệu câu chuyện trong đề bài. - Nêu vấn đề cần nghị luận.
Thân bài	<p>Bước 1: Phân tích, hoặc nêu vấn đề nội dung câu chuyện để rút ra ý nghĩa vấn đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhấn mạnh, khẳng định ý nghĩa nội dung từ văn bản văn học đó. - Từ đó, khái quát chính xác vấn đề xã hội cần nghị luận. <p>Bước 2: Thực hiện các thao tác nghị luận (tùy thuộc vào vấn đề nghị luận là một tư tưởng, đạo lý hay một sự việc, hiện tượng trong đời sống mà học sinh áp dụng phương pháp làm bài cụ thể)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích vấn đề (nếu cần thiết). - Phân tích – chứng minh: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với vấn đề xã hội là một sự việc, hiện tượng trong đời sống thì người viết cần phải: <ul style="list-style-type: none"> • Xác định đó là sự việc, hiện tượng tích cực hay là tiêu cực. • Mô tả những biểu hiện của hiện tượng đó... + Đối với vấn đề xã hội là vấn đề về một tư tưởng, đạo lý thì cần phải: <ul style="list-style-type: none"> • Làm rõ các biểu hiện của tư tưởng, đạo lý ở những phương diện khác nhau trong đời sống thực tế... • Dùng thực tế xã hội để chứng minh. • Đặt câu hỏi để xác định ý: Như thế nào? Ở đâu? Bao giờ? Người thật việc thật nào?... - Bình luận <ul style="list-style-type: none"> + Bình luận, chỉ ra tầm quan trọng của vấn đề xã hội hiện nay. + Đánh giá: <ul style="list-style-type: none"> • Quan niệm, tư tưởng ấy đúng đắn, sâu sắc như thế nào? • Ý nghĩa đối với tâm hồn, nhân cách con người? (tư tưởng, đạo lý). • Hiện tượng ấy có ảnh hưởng như thế nào đối với cuộc sống con người? (Cần thể hiện thái độ đồng tình, biểu dương, trân trọng trước vấn đề xã hội có ý nghĩa tích cực; phê phán những biểu

hiện sai trái, suy nghĩ, quan niệm lệch lạc so với quan niệm, tư tưởng, hiện tượng được nghị luận).

- Mở rộng: xem xét vấn đề ở những phương diện, góc độ khác nhau (phương pháp, góc nhìn, tính hai mặt của vấn đề nghị luận...).

Bước 3: Rút ra bài học cho bản thân

- Về nhận thức:
 - + Vấn đề xã hội đó giúp ta hiểu sâu sắc về điều gì?
 - + Rút ra được điều gì có ý nghĩa?
- Về hành động:
 - + Xác định hành động bản thân phải làm gì?
 - + Việc làm cụ thể, thiết thực.

Kết bài

- Đánh giá ý nghĩa của vấn đề xã hội trong câu chuyện.
- Nêu suy nghĩ của bản thân.

BÀI TẬP MINH HỌA
NGƯỜI CHA ĐƯỢC TẠO RA NHƯ THẾ NÀO?

Khi ông Trời bắt đầu tạo ra người cha đầu tiên trên thế gian, ngài chuẩn bị sẵn một cái khung thật cao. Một nữ thần đi ngang qua ghé mắt coi và thắc mắc: *Thưa ngài, tại sao người cha lại cao đến như vậy? Nếu ông ta đi chơi bi với trẻ con thì phải quỳ gối, nếu ông ấy muốn hôn những đứa con mình lại phải cúi người. Thật bất tiện!* Trời trầm ngâm một chút rồi gật gù: *Người nói có lí. Thế nhưng nếu ta để cho người cha chỉ cao bằng những đứa con, thì lũ trẻ sẽ biết lấy ai làm tầm cao mà vờn tới? Thấy Trời nặn đôi bàn tay người cha to và thô ráp, vị nữ thần lại lắc đầu buồn rầu: Ngài có biết Ngài đang làm gì không? Những bàn tay to lớn thường vụng về. Với đôi bàn tay ấy, người cha chật vật lắm mới có thể găm kim băng đóng tã, cài nút áo cho con trai, thắt chiếc nơ hồng cho con gái. Bàn tay ấy không đủ khéo léo để lấy những mảnh dằm nằm sâu trong da thịt mềm mại của trẻ.* Ông Trời mỉm cười đáp: *Nhưng đôi bàn tay to lớn vững chãi đó sẽ dìu dắt bọn trẻ qua mọi sóng gió, cho tới lúc chúng trưởng thành.*

Vị nữ thần đứng bên cạnh nhìn Trời nặn người cha với một đôi vai rộng, lực lưỡng. *Tại sao ngài phí thế? Nữ thần thắc mắc. Thế người cha sẽ đặt con ngồi đâu khi phải đưa nó đi xa? Lấy chỗ đâu cho đứa con ngủ gật gối đầu, khi đi xem xiếc về khuya? Quan trọng hơn, đôi vai đó sẽ gánh vác cả gia đình,* ông Trời đáp.

Ông Trời thức trắng đêm để nặn cho xong người cha đầu tiên. Ngài cho tạo vật mới ít nói, nhưng mỗi lời phát ra là một lời quyết đoán. Tuy đôi mắt của người cha nhìn thấu mọi việc trên đời, nhưng lại bình tĩnh và bao dung. Cuối cùng khi đã gần như hoàn tất công việc, Trời thêm vào khóe mắt người cha vài giọt nước mắt. Nhưng sau một thoáng tư lự, Ngài lại chùi chùi đi. Thành ra người đời sau không mấy khi thấy được những giọt lệ hiếm hoi của người cha, mà chỉ có thể cảm và đoán được rằng ông ta đang khóc.

Xong việc, ông Trời quay lại nói với nữ thần: *Người thấy đó, người cha cũng đáng yêu như người mẹ mà ta đã dồn bao công sức để tạo ra.*

Hãy viết bài văn (khoảng 500 từ) nêu suy nghĩ của mình về vai trò của người cha trong gia đình.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– **Gợi ra vấn đề cần nghị luận**

+ Chắc hẳn ai cũng biết cha là người đàn ông có công sinh ra mình, nuôi dưỡng chúng ta khôn lớn thành người. Nhưng vẫn còn nhiều người chưa biết vai trò là gì? Vai trò là tác dụng, chức năng trong sự ảnh hưởng của cái gì đó. Vai trò của người cha ảnh hưởng rất lớn đến gia đình, có vai trò rất quan trọng.

+ Vậy tại sao vai trò của người cha lại quan trọng đến thế? Vai trò của người cha góp phần xây dựng một gia đình hạnh phúc, gia giáo.

– **Giới thiệu câu chuyện trong đề bài**

+ Qua câu chuyện giữa nữ thần và ông Trời chúng ta thấy được vai trò quan trọng của người cha trong gia đình.

+ Dù ở bất kì giai đoạn nào trong tiến trình phát triển của xã hội loài người thì người cha luôn là trụ cột trong gia đình, là điểm tựa của mọi người khi gặp khó khăn. Cha chăm lo cho cả gia đình. Trong việc giáo dục con cái, cha là người có công không nhỏ, cha hình thành nhân cách của con trẻ.

2. Thân bài

a. Tóm tắt câu chuyện

– Học sinh tự tóm tắt ngắn gọn (trong khoảng năm đến bảy dòng).

b. Bàn luận về vai trò của người cha dựa trên câu chuyện đã cho

- Người cha gánh vác mọi trọng trách của gia đình (dạy con, làm việc nặng, lao động tạo ra của cải vật chất nuôi sống gia đình...).
- Người cha chổ dựa lớn lao về mặt tinh thần (vì người cha lớn, đôi tay cứng cỏi, tâm hồn cao thượng, không yếu mềm...).
- Cùng với người mẹ, người cha tạo ra một mái ấm hạnh phúc mang đến thuận hòa trong gia đình.
- Phê phán:
 - + Những người cha thiếu trách nhiệm với gia đình, con cái và trở thành gánh nặng của gia đình, xã hội.
 - + Lên án thói vũ phu, bạo hành của người cha, người chồng trong gia đình.
 - + Nhưng chúng ta cũng cần thiết phải lên án hành động ngược đãi của con cái đối với cha mẹ mình.

c. Bài học rút ra từ câu chuyện

- Hạnh phúc của người làm cha là được thấy con cái nên người. Ngược lại, nếu con cái hư hỏng sẽ là một nỗi đắng cay phiền muộn. Kết quả đáng mừng hay đáng tủi ấy tùy vào sự tận tâm giáo dục của người cha ngay từ đầu.
- Trân trọng và yêu thương người cha, người mẹ trong gia đình.
- Bảo vệ người cha và lên án thói ngược đãi của con cái trong gia đình.

3. Kết bài

- **Khẳng định lại vấn đề qua câu chuyện**
 - + Câu chuyện đã cho chúng ta nhận thức được vai trò to lớn của người cha là cột trụ vững chắc cho con cái về đời sống, vì mọi việc quyết định đều từ người cha. Người cha hãy nêu gương sáng đạo đức cho con học hỏi, vì thần tượng của người con là đúc lại khuôn mặt của cha.
- **Suy nghĩ của bản thân về vai trò của người cha**
 - + Công lao, ơn nghĩa của người cha là không gì có thể sánh nổi. Vậy ngay từ bây giờ, chúng ta hãy sống có trách nhiệm với cha, không bao giờ làm cha buồn lòng để không phải hối hận khi người đã ra đi mãi mãi...

II. NGHỊ LUẬN VỀ HAI SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG/ Ý KIẾN TRÁI NGƯỢC NHAU

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI NGHỊ LUẬN XÃ HỘI VỀ HAI SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG/ Ý KIẾN TRÁI NGƯỢC NHAU

Mở bài	<ul style="list-style-type: none">– Giới thiệu hiện tượng được đề cập trong đề bài.– Dẫn ra vấn đề nghị luận.
Thân bài	<p>Bước 1: Mô tả hiện tượng</p> <ul style="list-style-type: none">– Nhận định sự việc, hiện tượng/ ý kiến thứ nhất.– Nhận định sự việc, hiện tượng/ ý kiến thứ hai. <p>Bước 2: Bàn luận về hiện tượng</p> <ul style="list-style-type: none">– Bàn luận về tác dụng/ tác hại của sự việc, hiện tượng/ ý kiến thứ nhất.– Bàn luận về tác dụng/ tác hại của sự việc, hiện tượng/ ý kiến thứ hai.– So sánh hai sự việc, hiện tượng/ ý kiến đang bàn luận. <p>Bước 3: Chỉ ra nguyên nhân</p> <ul style="list-style-type: none">– Nguyên nhân khách quan.– Nguyên nhân chủ quan. <p>Bước 4: Nêu giải pháp và bài học cho bản thân</p>
Kết bài	<ul style="list-style-type: none">– Đánh giá lại vấn đề.– Nêu suy nghĩ của bản thân.– Thông điệp gửi tới mọi người.

BÀI TẬP MINH HỌA

Đọc hai bản tin dưới đây:

a. Bản tin thứ nhất

Thời gian gần đây, ở Việt Nam đã xảy ra không ít vụ hôi của đây “trắng trợn” của người dân trong các sự cố về giao thông. Vụ việc xảy ra lúc 14g ngày 4 – 12 – 2013 ở khu vực vòng xoay Tam Hiệp, TP. Biên Hòa (Đồng Nai), trước sự bất lực và gào khóc đến khản cổ của tài xế Hồ Kim Hậu (30 tuổi, quê ở tỉnh Bình Định), người điều khiển chiếc xe bị nạn chở khoảng 1.500 thùng bia Tiger. Những người dân chứng kiến vụ việc bức xúc nói nhìn cảnh tượng này chẳng khác gì một vụ “cướp của”. Những người “hôi của” tranh nhau

giành giật các thùng bia còn nguyên bị rớt xuống đường và thu gom các lon bia văng ra khỏi thùng. Trong đó, nhiều người lấy cả những thùng bia còn nguyên vẹn, một số người thì lấy túi đựng số lon bia lẻ... Điều đáng nói, hầu hết trong những vụ lật xe, tài xế đều “bất lực” trước hành vi hôi của của người dân, dù đã hết lòng khẩn nài, van xin họ giúp đỡ. Thậm chí, thực trạng này diễn ra ngày càng phổ biến khiến không ít người lo lắng.

(Hiện trường vụ hôi bia, theo báo Tuổi trẻ online)

b. Bản tin thứ hai

Sáng 21 – 4 – 2015, tại khu vực ngã ba Tân Vạn (Bình Dương), một chiếc xe tải chở bia đang đi thì bị tai nạn khiến hàng chục thùng bia trên xe rơi xuống đường. Nhiều người dân quanh đó đã đến giúp tài xế thu gom bia. Không hề có hiện tượng hôi của như năm 2013. Địa điểm xảy ra vụ tai nạn này chỉ cách nơi xảy ra vụ vụ hôi bia năm 2013 khoảng 7km.

(Người dân gom bia giúp tài xế, theo vnexpress)

Suy nghĩ của anh (chị) như thế nào hai bản tin trên.

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Mở bài

– **Giới thiệu hiện tượng được đề cập đến trong đề bài**

+ Những kẻ cơ hội hay lợi dụng lúc con người gặp khó khăn, hiểm nguy để hành động vì lợi ích cho riêng mình.

+ Những kẻ cơ hội không chỉ có trong những trang tiểu thuyết mà có thực ở ngoài đời qua những hành động vô cảm, trắng trợn.

– **Dẫn ra vấn đề nghị luận**

+ Đọc mẩu tin trên mạng, ta không khỏi chạnh lòng và đau đốn, xấu hổ vì hành động vô cảm, vô nhân đạo của những kẻ “hôi của” trong vụ chiếc xe tải bị đổ xuống đường trưa ngày 4 tháng 12 năm 2013 tại Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai.

+ Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn có nhiều người tốt, họ đã sẵn sàng giúp đỡ tài xế thu gom bia rơi trên đường.

2. Thân bài

a. Bước 1. Mô tả hiện tượng

– Nhận định hiện tượng ở bản tin thứ nhất:

+ “Hôi của” là một hành vi lấy cắp đồ của người khác do nhiều người thực hiện cùng lúc. Hành vi xấu này xảy ra khi chủ tài sản không đủ khả năng bảo vệ tài sản của mình trước số đông nhiều người.

+ Hiện tượng hôi của được nêu trong bản tin thứ nhất là một hiện tượng xấu cho thấy sự vô cảm, vô nhân đạo, vô lương tâm một cách đáng báo động. Hình ảnh này cho thấy sự xuống cấp trầm trọng của đạo đức, nhân cách của một bộ phận con người trong xã hội ta.

– Nhận định hiện tượng ở bản tin thứ hai:

+ Khi đọc bản tin thứ hai ta lại cảm thấy ngưỡng mộ và tôn trọng những người đã nhiệt tình giúp đỡ tài xế thu gom bia.

b. Bước 2. Bàn luận về hiện tượng trên

– Bàn luận về tác hại của hiện tượng ở bản tin thứ nhất:

+ Việc “hôi của” được nêu trong bản tin thứ nhất là một hành động cho thấy sự xuống cấp đạo đức trầm trọng. Hành động ấy đi ngược lại với truyền thống nhân đạo cao đẹp của con người Việt Nam.

+ Họ vô cảm trước nỗi đau của người khác. Mặc dù tài xế Hồ Kim Hậu đã van xin khẩn thiết nhưng đoàn người vẫn ò ạt, tranh giành nhau để lấy bia. Thậm chí còn trèo lên cả thùng xe để cướp. Số tài sản bị mất lên đến 310 triệu đồng. Nếu không có tiền để trả, dứt khoát anh Hậu phải ngồi tù.

+ Việc làm của những kẻ hôi của là hạ thấp nhân cách của mình, tạo nên một hình ảnh xấu về con người Việt Nam trong mắt bạn bè quốc tế.

+ Ứng xử thiếu văn hóa là một biểu hiện rõ của một bộ phận người đã hôi của và bị xã hội lên án mạnh mẽ. Hôi của cũng là một biểu hiện thường thấy nhất trong chuỗi hành vi thiếu văn hóa như dừng dưng vô cảm, tùy tiện vô nguyên tắc, nói tục chửi thề, vứt rác bừa bãi...

+ Lên án, phê phán mạnh mẽ hành động trên của những kẻ háms lợi cho bản thân mà quên đi nỗi đau của người khác. Cần có sự can thiệp của pháp luật để răn đe, giáo dục những kẻ tham gia trong hành động trên.

– Bàn luận về ý nghĩa nhân văn ở bản tin thứ hai:

+ Bên cạnh việc hôi của đáng tiếc ở trên, chúng ta cũng thấy nhiều hình ảnh đẹp đẽ ngược: vụ lật xe bia tại khu vực ngã ba Tân Vạn (Bình Dương), nhưng người dân lại ra bảo vệ cho tài xế, giúp tài xế thu dọn hàng hoá trong trật tự và bảo đảm tài sản không mất cắp.

- + Nhiều trang mạng xã hội và báo Tuổi trẻ đã đăng tải thông tin về vụ việc này.
- So sánh về hai bản tin:
- + Tuy nhiên, cách ứng xử phổ biến của người Việt vẫn là lợi dụng lúc người khác gặp khó khăn hoạn nạn để a dua chuộc lợi.

+ Những người ôm bia, lấy gạo, lấy thức ăn đã được người khác ghi hình lại. Tuy nhiên, trong đời thường, có nhiều và rất nhiều người cũng hôi của của người khác nhưng không ai thấy để ghi hình, để chỉ trích.

- + Cách ứng xử văn minh ở bản tin thứ hai vẫn chưa nhiều.

c. Bước 3. Chỉ ra nguyên nhân

- Vì sao có hiện tượng “hôi của”?
- + Căn nguyên của tệ nạn hôi của cũng như nhiều vấn nạn khác, là trách nhiệm cá nhân đã bị coi nhẹ trong cộng đồng, tâm lý đám đông đã ngấm vào máu.
- + Tính cách tham lam của một bộ phận người dân nước ta.
- Vì sao vẫn có nhiều người tốt bụng nhặt bia giúp tài xế?
- + Bắt nguồn từ truyền thống tương thân tương ái của người Việt: “Thương người như thể thương thân, Lá lành đùm lá rách...”.

d. Bước 4. Nêu giải pháp và bài học cho bản thân

– Khi thấy người bị nạn thì cần nhanh chóng tham gia hỗ trợ để bảo vệ tài sản của chủ xe như can ngăn người khác không được lấy tài sản, trực tiếp thu dọn hàng hóa cho chủ xe nhằm giảm thiểu thiệt hại cho chủ xe sau tai nạn.

– Ra sức học tập và rèn luyện, bồi dưỡng nhân cách cho bản thân, sống biết yêu thương, sẻ chia với những khó khăn của người khác.

– Có thể nói hành vi “hôi của” của một bộ phận người dân phần lớn do họ suy nghĩ một cách giản đơn. Đó là sai lệch về đạo lý của dân tộc Việt Nam, đồng thời còn là biểu hiện tâm lý đám đông thường “ăn theo”, “tát nước theo mưa”. Hơn nữa, vì thiếu hiểu biết về pháp luật nên họ thực hiện một cách không ý thức. Bởi hành vi “hôi của” này đã có dấu hiệu vi phạm pháp luật khi công nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác và tùy mức độ của hành vi có thể bị xử phạt hành chính hoặc xử lý hình sự.

– Bài học cho cộng đồng:

- + Cộng đồng cần lên án mạnh mẽ hành động hôi của ở người Việt.
- + Cần tuyên truyền ý thức trách nhiệm, lối sống tương thân tương ái trong cộng đồng.
- + Cần có sự can thiệp của pháp luật, bản thân mỗi cá nhân cần tự nhìn nhận lại hành vi của chính mình.
- + Tăng cường tuyên truyền, nêu gương những hành động đúng đắn.
- + Xây dựng nếp sống lành mạnh, văn minh.
- + Xử lý nghiêm khắc những người vi phạm.

3. Kết bài

– **Đánh giá lại vấn đề**

+ Hiện tượng trên là những hình ảnh không đẹp về văn hóa ứng xử của người Việt Nam và đáng bị xã hội lên án.

– **Nêu suy nghĩ của bản thân**

- + Nhận thức việc làm của những kẻ “hôi của” là xấu, bản thân cần tránh những hành động trên.
- + Những người hành động “hôi của” thử nghĩ xem nếu như đó là tình huống của bản thân hay của chính người thân trong gia đình mình bị người khác “hôi của” như thế họ có động lòng trắc ẩn hay không? Quả thật, nạn “hôi của” đang là một vấn đề hết sức nóng bỏng đang diễn ra, chúng ta hãy chung tay cùng cộng đồng đẩy lùi những hình ảnh xấu này ra khỏi cuộc sống của chúng ta bạn nhé!

III. NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ XÃ HỘI ĐẶT RA TỪ TÁC PHẨM VĂN HỌC

Đây là dạng đề tổng hợp, đòi hỏi học sinh kiến thức về cả hai mảng văn học và đời sống, cũng đòi hỏi cả kỹ năng phân tích văn học và kỹ năng phân tích, đánh giá các vấn đề xã hội. Nghĩa là có thể kiểm tra được người viết về cả kiến thức văn học và kiến thức đời sống. Đề thường xuất phát từ một vấn đề xã hội giàu ý nghĩa có trong một tác phẩm văn học nào đó để yêu cầu học sinh bàn bạc rộng ra vấn đề xã hội đó. Vấn đề xã hội được bàn bạc có thể rút ra từ một tác phẩm văn học đã học trong chương trình nhưng cũng có thể từ một tác phẩm chưa được học (thường là một tác phẩm ngắn gọn, giàu ý nghĩa).

– Nghị luận về một vấn đề xã hội đặt ra từ tác phẩm văn học là kiểu bài nghị luận xã hội, không phải là kiểu bài nghị luận văn học. Cần tránh tình trạng làm lạc đề sang nghị luận văn học.

– Vấn đề xã hội đặt ra từ tác phẩm văn học có thể là một tư tưởng, đạo lí hoặc một hiện tượng đời sống (thường là một tư tưởng, đạo lí).

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI NGHỊ LUẬN XÃ HỘI VỀ MỘT VẤN ĐỀ XÃ HỘI ĐẶT RA TỪ TÁC PHẨM VĂN HỌC

Mở bài	<ul style="list-style-type: none"> – Dẫn dắt vào đề. – Giới thiệu tác giả, tác phẩm và vấn đề xã hội mà tác phẩm nêu ở đề bài đặt ra. – Trích dẫn câu thơ, câu văn hoặc đoạn văn, đoạn thơ nếu đề bài có nêu ra.
Thân bài	<ul style="list-style-type: none"> – Phân giải thích và rút ra vấn đề xã hội đã được đặt ra từ tác phẩm. – Lưu ý: Phần này chỉ giải thích, phân tích một cách khái quát và cuối cùng phải chốt lại thành một luận đề ngắn gọn. – Phần trọng tâm: Thực hiện trình tự các thao tác nghị luận tương tự như ở bài văn nghị luận về tư tưởng, đạo lí hoặc nghị luận về hiện tượng đời sống như đã nêu ở trên. ☞ Lưu ý: Khi từ “phân giải thích” chuyển sang “phần trọng tâm” cần phải có những câu văn “chuyển ý” thật ấn tượng và phù hợp đề bài làm được lôgic, mạch lạc, chặt chẽ.
Kết bài	<ul style="list-style-type: none"> – Khẳng định chung về ý nghĩa xã hội mà tác phẩm văn học đã nêu ra. – Lời nhắn gửi đến tất cả mọi người.

VÍ DỤ MINH HỌA

Trong vở kịch *Hồn Trương Ba, da hàng thịt*, tác giả Lưu Quang Vũ đã để nhân vật Trương Ba bày tỏ quan niệm sống của mình là: “*Không thể bên trong một đảng, bên trong một nẻo được.*”.

(Trích *Hồn Trương Ba, da hàng thịt*, Lưu Quang Vũ,

Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018, trang 149)

Anh (chị) suy nghĩ như thế nào về quan niệm trên?

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

1. Giới thiệu vấn đề

– Cuộc sống thật phong phú, đa dạng, phức tạp, chúng ta luôn tự hỏi: sống thế nào cho đúng? Làm thế nào để có một cuộc sống đẹp? Hãy sống là chính mình, trung thực, chân thật, thẳng thắn, không giả dối và giàu lòng nhân ái.

– Trong vở kịch *Hồn Trương Ba, da hàng thịt*, Lưu Quang Vũ đã để nhân vật Trương Ba bày tỏ quan niệm sống của mình là: “*Không thể bên ngoài một đảng, bên trong một nẻo được.*”.

2. Giải thích

– “Bên trong” là thế giới nội tâm của con người (gồm nhận thức, tư tưởng, khát vọng). Đây là phần làm nên ý thức, chất người cao quý trong con người. Nếu thế giới bên trong đạt được sự toàn vẹn, hoàn thiện, con người sẽ có được những phẩm chất tốt đẹp, quý giá, sống một đời sống tinh thần phong phú, sâu sắc. Đây là phần mà người ta không nhìn thấy được chỉ có thể cảm nhận qua tiếp xúc, tìm hiểu và gắn bó.

– “Bên ngoài” là cái có thể quan sát, nhận biết bằng thị giác (gồm hình thức, hành vi, lời nói, việc làm).

– Quan hệ giữa “bên ngoài” và “bên trong” thường là quan hệ thống nhất – cái bên ngoài là biểu hiện cụ thể của cái bên trong và ngược lại, cái bên ngoài cũng được cái bên trong quy định, chi phối.

– “Bên trong một đảng, bên ngoài một nẻo” là không có sự hài hòa, thống nhất giữa bên ngoài và bên trong, tức là lời nói, việc làm không thống nhất với suy nghĩ, tình cảm, nhận thức. Sự không thống nhất này khiến con người rơi vào tình trạng sống giả tạo, trở nên lệch lạc, mất thăng bằng. Dù ở trường hợp nào thì cũng đều là bi kịch.

⇒ Ý nghĩa câu nói của Trương Ba: Thể hiện một quan niệm sống đúng đắn, tích cực. Cần phấn đấu để đạt sự hài hòa, cân bằng giữa nhận thức, hành vi, giữa cái bên trong với cái bên ngoài. Mỗi người hãy sống là mình, luôn làm chủ bản thân cả về thể xác lẫn tinh thần. Đó là cách sống để con người đạt được sự thanh thản.

3. Phân tích và chứng minh

a. Thực tế cuộc sống của Trương Ba

– Cái “bên trong” gắn liền với phần hồn của Trương Ba – một người làm vườn chăm chỉ, cần cù, tình tế đã nâng niu chăm sóc vườn cây, một con người mẫu mực, sống đạo đức và giàu tình nghĩa với vợ con, với cháu nội, với láng giềng xung quanh. Đó là những phẩm chất quý giá khiến Trương Ba được mọi người nể trọng, quý mến.

– Cái “bên ngoài” gắn liền với xác hàng thịt – một con người thô bạo, tham lam, ích kỉ, coi trọng sự hưởng thụ vật chất.

– Vì một sự nhầm lẫn nên cả hai con người này đã bị đẩy vào một tình huống éo le: hồn Trương Ba phải sống nhờ trong xác anh hàng thịt:

+ Vấn đề là ở chỗ: hồn Trương Ba vẫn có những nhu cầu về tinh thần song lại không thể điều khiển xác anh hàng thịt – tuy chỉ là xác thịt âm u đui mù song vẫn có tiếng nói riêng, vẫn đòi hỏi được thỏa mãn nhu cầu về vật chất.

+ Cả nhu cầu về vật chất và nhu cầu về tinh thần đều tự nhiên, chính đáng song trong trường hợp này lại trở nên mâu thuẫn, không thể tồn tại.

– Kết quả:

+ Trong sự xung đột, nhu cầu thể xác lại có phần thắng thế và cái thể xác phàm tục kia lại có thể lên tiếng nhạo báng nhu cầu cao quý của linh hồn.

+ Đây là một điều phi lí và đau lòng bởi phần xác đã xúc phạm, đã làm tổn thương đến phần hồn.

b. Trong cuộc sống con người hiện nay

– Ở một số người có sự hòa hợp giữa bên trong và bên ngoài. Đó là khi cái bên trong – đời sống tinh thần – thật sự mạnh mẽ để tạo thành một bản lĩnh sống, bản lĩnh văn hóa để có thể chi phối, điều khiển lời nói, việc làm để cái bên ngoài thật sự là sự biểu hiện của cái bên trong. Khi ấy, con người được sống là mình, con người khẳng định được cái tôi của bản thân, đồng thời cũng tạo cho mình một khả năng để chinh phục, thu hút người khác, tức là không chỉ sống tốt mà còn được mọi người yêu mến.

– Có một bộ phận không nhỏ những người không tạo được sự hài hòa giữa bên ngoài và bên trong:

+ Bên trong tốt đẹp, có nhân tính, có lương tâm, có khả năng nhận thức, hiểu biết nhưng không thắng được hoàn cảnh, bị hoàn cảnh xô đẩy đến chỗ có những hành vi trái với lương tâm, trái với chuẩn mực đạo đức. Đó là trường hợp con người phải sống lệch lạc, mất thăng bằng.

+ Bên trong kém cỏi, tâm thường song ở vào vị trí buộc mình phải tỏ ra có đạo đức, có hiểu biết, có tình cảm cao thượng. Đó là trường hợp con người phải sống giả tạo.

4. Đánh giá và bàn bạc

– Vấn đề được Lưu Quang Vũ nêu ra có ý nghĩa nhân sinh sâu sắc, hướng con người vươn tới một lối sống nhân văn.

– Cuộc sống đầy những khó khăn, phức tạp, đầy những cám dỗ, có khi người ta mắc phải những sai lầm, vấp ngã. Hãy dũng cảm đối diện với sự thật để vươn lên.

– Sự sống chỉ thực sự có ý nghĩa khi con người được sống tự nhiên, có sự hài hòa thể xác và tâm hồn. Con người phải biết đấu tranh với bản thân, chống lại sự dung tục để hoàn thiện nhân cách và vươn tới những giá trị tinh thần cao quý.

5. Bài học nhận thức và hành động

– Nhận thức:

+ Mỗi người cần trang bị cho mình nhận thức, hiểu biết để có thể phân biệt đúng – sai, rèn luyện bản lĩnh để có thể tự kiểm soát mọi hành vi, để không chạy theo dục vọng tầm thường, không sa đà vào lối sống buông tuồng, dung tục.

+ Bên cạnh đó, cần quan tâm đến bản thân mình, quan tâm đến những nhu cầu, nguyện vọng chính đáng dù là bình thường nhất để được sống một cách thoải mái, tự nhiên.

– Hành động:

+ Cố gắng tìm sự hài hòa giữa nhu cầu về tinh thần và nhu cầu về vật chất để tạo nên một cuộc sống cân bằng và nghiêm túc với bản thân mình, tạo cho mình quyền được hạnh phúc.

+ Hãy trung thực, thẳng thắn với bản thân, không “nói một đằng làm một nẻo”, giả dối với mọi người

và chính mình.

+ Mỗi người hãy luôn cảnh giác với “kẻ thù của chính mình”, vượt qua nó để chiến thắng hoàn cảnh, sống đúng là mình.

Nguyễn Thành Huân

CHINH PHỤC BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

KĨ NĂNG PHÂN TÍCH ĐỀ VÀ LẬP DÀN Ý TRONG VĂN NLXH

Phân tích đề và lập dàn ý chính là tiền đề và cơ sở của bài văn nghị luận. Bộ cục từng đoạn, ngôn ngữ biểu đạt, nội dung tình cảm, tất cả những điều này đều dựa vào đó. Có thể nói, tham khảo đề tốt, lập ý tốt, bài văn được coi là thành công một nửa.

Phân tích đề và lập ý tốt có thể làm thông qua các bước dưới đây:

1. Bước ❶ Phân tích đề bài, tìm ra trọng tâm của đề

Đối với đề bài văn mà nói chúng ta phải chú ý phân tích kết cấu ngữ pháp của đề mục, phán đoán trọng điểm, tìm chuẩn trọng tâm. Lấy đề “*Phải biết đồng cảm và sẻ chia*” làm ví dụ, trọng điểm nên viết là “*đồng cảm và sẻ chia*” và bắt đầu từ góc độ “*phải biết*” mà viết. Còn đối với chủ đề “*Trước tiên phải lo cho cái lo của thiên hạ, sau vì thiên hạ vui mà vui*” lại phải xác định rõ ràng “*lo lắng*” và “*vui vẻ*” cũng được chú trọng chứ không được quá thiên lệch về một bên.

2. Bước ❷ Xác định rõ mối quan hệ làm nổi bật trọng điểm

Đối với loại bài văn mà có hai khái niệm (hoặc hai khái niệm trở lên) cấu thành thì giữa những khái niệm đó tồn tại những mối quan hệ khác nhau như điều kiện, nhân quả, mục đích, song song, chuyển ngoặt. Nhất định phải phân tích tỉ mỉ, xác định rõ ràng trọng điểm.

a. Quan hệ điều kiện như đề bài:

*Có làm thì mới có ăn,
Không đưng ai để đem phần đến cho.*

b. Quan hệ nhân quả như đề bài: “*Sự gần gũi hay xa cách về tình cảm và nhận thức với sự vật*”, sự nhận thức đối với sự vật chịu ảnh hưởng của sự gần gũi hay xa cách về tình cảm. Vì thân yêu mà bảo vệ, vì xa cách mà hoài nghi mà oán hận.

c. Quan hệ mục đích như đề bài: “*Chỉ có tình yêu thương mới đem lại hạnh phúc*”, tình yêu thương sẽ làm cho con người cảm thấy hạnh phúc.

d. Quan hệ song song như đề bài: “*Tin vào bản thân và lắng nghe ý kiến của người khác*”, hai vế song song, đều mang tầm quan trọng như nhau.

e. Quan hệ chuyển ngoặt như trọng điểm của đề bài: “*Vượt ngoài dự tính nhưng vẫn hợp tình hợp lý*”.

PHƯƠNG PHÁP VIẾT PHẦN MỞ BÀI TRONG VĂN NLXH

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÁCH VIẾT PHẦN MỞ BÀI

Chúng ta thường nghe câu:

*Văn hay không kể văn dài
Chỉ mở đầu bài là biết văn hay,*

để nói lên tầm quan trọng của phần mở bài đối với một bài văn. Tất nhiên một bài văn hay cần nhiều kĩ năng song mở bài là một kĩ năng quan trọng cho thấy người viết đã xác định đúng và trúng vấn đề, tạo tâm thế cho người đọc tiếp nhận bài viết.

Mục đích của phần mở bài là giới thiệu và dẫn dắt vào vấn đề nghị luận. Đó cũng là hai bước không thể thiếu ở phần mở bài. *Vạn sự khởi đầu nan, Đầu xuôi đuôi mới lọt, Mở bài thành công là thắng lợi một nửa...* là kinh nghiệm của những người có bài văn đạt kết quả cao.

Khi “*đói mặt*” với một đề văn, có lẽ phần mở bài thường khiến nhiều người viết cảm thấy khó khăn nhất. Dòng cảm xúc, suy nghĩ dâng trào nhưng người viết cảm như chưa biết bắt đầu từ đâu, bắt đầu như thế nào?

Mở bài có vai trò quan trọng giúp bài văn của người viết có thể thu hút và gây ấn tượng với người đọc cũng như giáo viên chấm bài. Các em có muốn biết làm thế nào để có một mở đầu bài văn thuyết phục không? Dưới đây là một số lưu ý để viết tốt phần mở bài.

1. Nắm rõ nguyên tắc khi viết mở bài

Mở bài có nguyên tắc là cần ngắn gọn, hấp dẫn, chỉ ra hướng giải quyết, phạm vi giải quyết vấn đề, tầm quan trọng, ý nghĩa của vấn đề để chuẩn bị tư tưởng cho người đọc theo dõi phần nội dung.

2. Phải xác định vấn đề được nêu ở đề bài

Việc xác định này giúp người viết có một mở bài không lạc đề, đó là bài văn phân tích tác giả hay tác phẩm, là yêu cầu về nội dung hay hình thức, là đề đóng (*chìm*) hay đề mở (*nổi*), là nghị luận xã hội hay nghị luận văn học? Sau khi xác định đúng vấn đề, phải có những kiến thức nền tảng cơ bản và khái quát nhất để viết mở bài.

3. Cần phải tìm hiểu và đọc nhiều tài liệu

Việc đọc nhiều, có nhiều kiến thức xã hội giúp học sinh vận dụng các cách diễn đạt để mở bài thêm mượt mà, bóng bẩy. Để mở bài mượt mà hơn, lưu ý nên viết các câu dài, câu ghép, câu phức nhiều thành phần và tăng cường sử dụng các tính từ miêu tả, biểu cảm.

4. Nắm vững các yêu cầu

Trong phần đặt vấn đề, học sinh cần đạt các yêu cầu:

- Nêu được vấn đề một cách ngắn gọn nhất, hấp dẫn và gây hứng thú cho người đọc, người nghe.
- Nêu lên hướng giải quyết, phạm vi giải quyết vấn đề, tầm quan trọng, ý nghĩa của vấn đề để chuẩn bị tư tưởng cho người đọc theo dõi phần nội dung.
- Mục đích của mở bài là giới thiệu về vấn đề mà mình sẽ viết, thực chất là trả lời câu hỏi: Ở bài viết này, mình định viết về điều gì?

5. Nắm được cấu trúc của một phần mở bài

Cấu trúc một phần mở bài thường có ba phần chính và một phần phụ:

- **Dẫn dắt vấn đề** chính là nêu một vài vấn đề liên quan đến vấn đề cần bàn, chuẩn bị tư tưởng dẫn người đọc, người nghe vào vấn đề bàn luận hay tình huống có vấn đề đặt ra ở đề bài.
- **Nêu vấn đề** là nêu một cách ngắn gọn, nêu đúng vấn đề đặt ra trong đề bài và phải nêu một cách khái quát. Vấn đề mà mở bài nêu ra chính là vấn đề mà nội dung bài viết đề cập tới. Vấn đề này được nêu ra ở dạng khái quát, nêu một cách ngắn gọn và gây được sự chú ý của người đọc. Mở bài có nhiệm vụ thông báo chính xác, rõ ràng, đầy đủ vấn đề, dẫn dắt sao cho việc tiếp cận đề tài được tự nhiên nhất.
- **Nêu giới hạn vấn đề** tức là nêu được phạm vi bàn luận trong khuôn khổ nào (một đề tài, một tác phẩm hay nhiều tác phẩm, một hiện tượng, một tư tưởng, một vấn đề...).
- **Nêu nhận định về vấn đề** nghĩa là nhận định về tầm quan trọng của vấn đề, ý nghĩa của vấn đề đối với cuộc sống, xã hội, dòng văn học; với trước đó và đương thời... (phần này không nhất thiết phải có, tùy thuộc vào từng vấn đề cụ thể).

II. CÁC CÁCH MỞ BÀI THƯỜNG GẶP

Một bài văn nghị luận có phần mở bài ấn tượng rất nhanh có thể lấy được cảm tình của người đọc. Dưới đây là một số cách mở bài thường gặp:

1. Mở bài bằng cách đi thẳng vào vấn đề

Ở phần mở bài của bài văn không phải là bày ra mà là dẫn ra luận điểm.

Ví dụ như ở bài văn “nói về khí phách” chúng ta trực tiếp đưa ra luận điểm chính “Người Việt Nam chúng tôi rất có khí phách”. Như vậy, luận điểm đưa ra không chỉ đúc kết rõ ràng mà còn làm nổi bật được trọng tâm. Cách mở bài như vậy vừa đưa ra được vấn đề lại vừa thể hiện được luận điểm chính một cách trực tiếp.

Ví dụ minh họa 1

Đề bài Nói về sự chờ đợi, Đức Giê-su có câu: “*Hãy thắt lưng cho gọn và thắp đèn cho sẵn. Hãy làm như những người đợi chủ đi ăn cưới về, để khi chủ vừa về tới và gõ cửa, là mở ngay*”. Anh (chị) hãy viết một bài văn ngắn về chủ đề “*giá trị của sự chờ đợi*”.

Sự chờ đợi đáng cay thực ra không đáng...

Học mà cốt để làm quan, đó là tư tưởng của Nho gia. Từ cổ chí kim, có vị quan nào thực sự tình nguyện mai danh ẩn tích, quy ẩn điền viên? Không có! Lí Bạch – người nổi tiếng hào phóng khí khái – đã từng có câu thơ: “Ngẩng mặt nhìn trời cười lớn đi ra cửa/ Lẽ nào chúng ta chỉ là những người trong lều cỏ”... Đây là lời cảm thán mà ông thốt lên khi bị triệu vào phủ Quan Phong. Có thể thấy, ông rất hi vọng được ra làm quan, cũng có thể thấy ông đã chờ đợi nó rất lâu rồi. Văn nhân trong lịch sử Trung Quốc, có bao nhiêu người không phải là đã quy ẩn? Nhân cách tín điều của họ khiến họ không có cách nào bằng lòng với thế tục. Thời kì đầu xã hội hiện đại, một bình minh mà chúng ta đợi chờ trong gian khổ chẳng phải là đã đến rồi sao? Bỏ ra hai mươi năm, cuối cùng cũng có một kết quả. Điều mà chúng ta nhìn thấy, trong hình bóng có sự vội vàng, mông lung, đương nhiên cũng có sự anh dũng tiến lên. Cái khác chưa bàn đến, mà hãy nói đến cấp ba. Một năm cấp ba này giống như sự phấn đấu hết mình của bao nhiêu người để có được một kết quả làm bản thân mãn nguyện.

(Mở bài của học sinh)

Ví dụ minh họa 2

Đề bài Anh (chị) hãy viết một bài văn ngắn về chủ đề “*đối diện với sự mê hoặc*”.

Nói đến sự mê hoặc, thậm chí bây giờ rất khó định nghĩa rằng nó có phải là thứ xấu xa hay không, bởi vì mọi người đối với sự mê hoặc luôn có thái độ khác nhau, vì thế mà kết quả nảy sinh cũng sẽ không giống nhau.

Con người đều bình thường, nếu như thứ cần muốn bày ra trước mắt thì ta không thể không động tay vào, đây là bản tính của con người đã quyết định nên lẽ ra không thể trách cứ. Nhưng đằng sau thứ mê hoặc con người luôn là vườn đầy hoa tươi đẹp, cũng chính là vực sâu vạn dặm. Đứng trước sự mê hoặc, bây giờ chúng ta bị mơ màng, người đi trước sẽ đem sự đích thân trải nghiệm để chỉ cho chúng ta.

Washington đã mỉm cười, vì ông không thẹn với cuộc sống của mình. Đứng trước quyền lực và dân chủ ông đã chọn lấy cái sau, vứt đi cái lợi trước mắt để khai sáng ra lịch sử sáng chói của dân chủ chính trị. Sự chọn lựa của ông đã dành nhiều thắng lợi vĩ đại, dù không chạm vào được nhưng nó là vô giá. Hitler đã khóc, vì cuộc sống mà ông ta chọn lấy khiến cho tên ông bị nghiền rủa muôn đời, sự bành trướng của quyền lợi và dục vọng cuối cùng cũng hủy diệt dưới nòng súng của chính mình, “xe trận đánh chớp nhoáng” cũng không cách gì cứu vãn được ông ta.

(Mở bài của học sinh)

Ví dụ minh họa 3

Đề bài Trong thư gửi thanh niên và nhi đồng cả nước nhân dịp Tết Nguyên Đán năm 1946, Bác Hồ viết: “*Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ, tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội*”. Anh (chị) hãy viết một bài văn ngắn trình bày quan điểm của mình, làm thế nào để phát huy tốt nhất thời vàng son của đời mình?

Mùa xuân là mùa đẹp nhất trong năm, tuổi trẻ cũng như mùa xuân vậy.

Đó là lứa tuổi đẹp nhất trong mỗi cuộc đời. Thanh niên là lứa tuổi với nhiều ước mơ, dự định và hoài bão. Để có thể làm tốt những hoài bão đó thì thanh niên cần phải có một mục đích sống, một lí tưởng sống. Vậy lí tưởng sống của thanh niên ngày nay là gì?

Bạn có biết tại sao chúng ta lại được sống trong một đất nước độc lập và hòa bình như ngày nay không? Vì sao một đất nước nhỏ như Việt Nam lại có thể đánh thắng được giặc ngoại xâm hùng mạnh? Đó chính là nhờ lí tưởng của ông cha ta ngày xưa. Trong sự nghiệp chống ngoại xâm bảo vệ Tổ quốc, đã có hàng triệu thanh niên lên đường ra trận, dũng cảm chiến đấu, hi sinh cuộc đời thanh xuân đẹp nhất của mình, góp sức quan trọng cùng dân tộc đánh thắng hai kẻ thù hùng mạnh của thời đại là thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, đem lại độc lập, tự do cho Tổ quốc...

2. Mở bài bằng cách kể lại một câu chuyện liên quan đến vấn đề nghị luận

Với cách mở bài kiểu này tức là người viết kể một câu chuyện nhỏ trước, sau đó mới từ câu chuyện đó dẫn ra điều cần nghị luận đồng thời lấy câu chuyện vừa được kể ở phần mở đầu đó làm căn cứ cho toàn bài văn nghị luận. Điểm hay của phương pháp này chính là có thể làm cho bài văn có lí, có tình, nghị luận có gốc. Như vậy còn có thể làm cho bài văn lấy việc mà nói lí, tính mục tiêu lớn làm tăng sức thuyết phục của bài văn.

Tuy nhiên cách này không phải lúc nào cũng dùng được vì có nhiều người thất bại trong cách dẫn dắt câu chuyện, kể lan man, dài dòng không thoát ý. Chỉ dành cách kể chuyện này khi nhớ câu chuyện nào thật đất, hay và phù hợp với vấn đề cần nghị luận.

Ví dụ minh họa 1

Đề bài “*Từ bỏ trí tuệ. Nó có thể làm bạn nhẹ nhõm, có thể trả lại con người vốn có của bạn, nó làm bạn thực sự cảm nhận được cuộc sống. Từ bỏ cũng là một lựa chọn, không từ bỏ sẽ không có lựa chọn sáng suốt. Từ bỏ không phải là thất bại, mà có thể là sự bắt đầu của thành công*”. Anh (chị) hãy viết một bài văn ngắn trình bày quan điểm của mình về vấn đề trên.

Thời thơ ấu tôi từng nghe câu chuyện về con khỉ hái trái cây. Chú khỉ tinh nghịch hái bắp ngô, vứt quả đào rồi vứt bắp ngô, hái quả dưa hấu. Kết quả chẳng được quả nào. Khi còn nhỏ chúng ta cười vì hành động đáng yêu đó của chú khỉ. Thấm thoát chúng ta đã trưởng thành, lăn lộn với xã hội, biết bao nhiêu đạo lí nhưng vẫn đang diễn màn kịch của chú khỉ kia từng ngày, từng giờ. Có người bận rộn với công việc theo đuổi lí tưởng, lại thường cho rằng, cái mất đi mới đáng quý. Có người gặt hái nhiều thứ nhưng thân thể và tinh thần quá mệt mỏi vì đã phải trả giá để được những thu hoạch đó, dù mệt nhưng họ không nỡ vứt bỏ... Lặng lòng nghĩ lại, thực ra chúng ta cũng chẳng hạnh phúc gì.

(Mở bài của học sinh)

Ví dụ minh họa 2

Đề bài “*Khát vọng của tuổi trẻ là có cơ hội được học tập và phát triển, có cơ hội để lập thân, lập nghiệp, nên ước mơ vào đại học là ước mơ chính đáng, tha thiết và cao đẹp của nhiều người*”.

Nhưng liệu vào đại học có phải là con đường duy nhất để lập thân, lập nghiệp?”. Anh (chị) suy nghĩ như thế nào về vấn đề trên?

(1) Chắc hẳn ai trong chúng ta cũng từng nghe qua cái tên tỉ phú Bill Gates, ông chủ tập đoàn máy tính khổng lồ Microsoft đã bỏ học ngay từ khi còn ngồi trên ghế giảng đường đại học để lập công ti riêng. Ông đã thành công và được cả thế giới biết đến. (2) Vua khoai lang Ba Hạo ở Việt Nam, một người nông dân quanh năm chân lấm tay bùn, đã tự tìm tòi, nghiên cứu ra nhiều giống khoai lang mới cho năng suất cao. (3) Ông đã tạo được thương hiệu riêng và có một cuộc sống ấm no, đủ đầy. (4) Hai con người ấy đều không có một tấm bằng đại học trong tay, vậy mà họ vẫn làm nên một sự nghiệp vẻ vang của riêng mình. (5) Liệu rằng có phải vào đại học là con đường lập thân duy nhất của thanh niên?

☞ Phân dẫn dắt: Từ câu (1) đến câu (4) người viết nêu sự liên tưởng về hai tấm gương tự lập thân không qua con đường học đại học. Phần nêu vấn đề: Câu (5) mở ra vấn đề cần bàn luận liên quan đến việc học đại học.

Ví dụ minh họa 3

Đề bài Cuộc sống có cần sự hài hước không? Trong những trường hợp nào thì nên hài hước? Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về giá trị của hài hước trong cuộc sống bằng một bài văn ngắn.

Xe lửa vào ga, ông lão mang thuốc ra châm rồi hỏi người phục vụ trên tàu: “Xin lỗi, bây giờ có hút thuốc được không?”. “Khi nào cũng hút được, có điều không được hút trên tàu thôi”, cô phục vụ cười đáp. Ông lão cũng cười theo.

Có câu chuyện: Hai người đang cãi nhau, một người quát hỏi: “Sao anh chẳng bao giờ làm việc có lí cả?”. Người kia nói: “Tôi đã vô lí thì lấy đầu ra lí để cãi lại với cậu?”, thế là cả hai người cùng cười thay cho tiếng ồn cãi vã vừa rồi.

Nhà thơ nổi tiếng nước Đức – ông Johann Wolfgang von Goethe đi tản bộ trong công viên, tình cờ gặp một nhà phê bình trên lối nhỏ đủ dành cho một người đi. Nhà phê bình nói: “Xưa nay tôi không nhường đường cho những thằng khờ bao giờ”. Goethe mỉm cười nhường đường nói: “Tôi thì hoàn toàn ngược lại với ông”.

Trong tiếng cười giòn giã, người chỉ huy tàu hỏa trên sân ga đã cấm hút thuốc lá “thành công”, ông lão cười nghe theo ý kiến của người chỉ huy, để lại ấn tượng khó quên. Rõ ràng, việc làm hiệu quả hơn nhiều so với việc treo bùa bài những bảng “cấm”, “không được phép” nhiều. Trong tiếng cười, người có lí thì không phải tức giận, người vô lí thì xin lỗi đối phương lại vừa không làm mất tính tự tôn của mình! Rõ ràng việc làm này có hiệu quả hơn khi người vô lí thì ngụy biện cho lỗi lầm của mình và người có lí thì tức giận nhiều. Trong tiếng cười, Goethe đã “đáp trả” nhà phê bình, nhà phê bình chỉ còn cách cười và chấp nhận chứ không thể nói gì hơn. Goethe không những đã phản kích đối phương mà còn thể hiện được trí tuệ nhạy bén hóm hỉnh của mình, để lại giai thoại cho đời.

Đấy chính là sức cuốn hút, điểm đáng quý của sự hóm hỉnh.

(Bài làm của học sinh)

3. Mở bài bằng câu danh ngôn

Mở bài văn trực tiếp dùng câu nói của người nổi tiếng và coi nó là luận điểm chính của toàn bài.

Ví dụ minh họa 1

Đề bài Có ý kiến cho rằng: “Điều quan trọng nhất là làm điều mà bạn thực sự muốn làm và làm nó trong sự đam mê”. Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến trên bằng một bài văn ngắn.

Einstein từng nói: “Đam mê là người thầy tốt nhất”. Cô nhân cũng từng nói: “Người học hiểu biết lễ nghĩa không bằng người thích lễ nghĩa, người hiểu học không bằng người cảm thấy hứng thú”. Có thể thấy, hứng thú có tác dụng rất lớn đối với sự hình thành và phát triển cá tính, cuộc sống và sinh hoạt của mỗi con người. Đối với việc học hành, đam mê có vai trò thúc đẩy rất kì diệu, có thể biến không hiệu quả thành có hiệu quả, biến hiệu quả thấp thành hiệu quả cao.

Đam mê là thái độ, tình cảm có tính lựa chọn, tính khuynh hướng tích cực của mỗi cá nhân đối với sự vật nhất định, những hoạt động, những hành vi của con người. Mỗi cá nhân đều ưu tiên chú tâm và đem những nhân tố tích cực vào những sự vật mà mình cảm thấy hứng thú, thậm chí biểu hiện được những phút xuất thân. Vì sự hứng thú mãnh liệt của mình mà dồn tất cả sự nhiệt tình, nỗ lực phấn đấu.

(Mở bài của học sinh)

Ví dụ minh họa 2

Đề bài Có người cho rằng: “Ai cũng biết lợi ích của việc đọc sách, tuy nhiên không phải ai cũng biết cách chọn sách để đọc, để mở sách đã có ích”. Anh (chị) hãy viết một bài văn ngắn trình bày quan điểm của anh (chị) về vấn đề trên.

Nhà văn nổi tiếng của Nga M. Go-ơ-ki nói: “Sách vở là cái thang để tiến bộ xã hội”. Sách là thiên đường của tri thức, là thức ăn tinh thần của nhân loại, cũng là kim chỉ nam của con người. “Trong sách có giấu vàng”.

Tri thức trong sách vở là vô cùng vô tận, đọc sách để tiếp thu tinh hoa của tri thức nhân loại, mở rộng tầm nhìn, giúp mình có kỹ năng sáng tạo, thực hiện mục tiêu đời mình.

Điều quan trọng nhất ở việc đọc sách không phải là nhiều hay ít mà chất lượng mới là điều quan trọng. Một cuốn sách hay giúp người đọc gợi mở những tư duy nhạy bén, những kiến giải tinh thâm, rèn luyện tư tưởng đạo đức cao thượng hình thành nhân cách hơn người. Còn những loại sách có những nội dung xấu chúng ta không nên đọc. Về mặt này Ph. Ăngghen là một tấm gương sáng cho chúng ta noi theo. Vì vậy, năm mười chín tuổi ông đã tinh thông mười hai thứ tiếng. Sau khi làm việc xã hội ông vẫn duy trì thói quen đọc sách để tiếp thu tri thức. Cuối cùng ông đã trở thành người có tri thức uyên thâm, sau này trở thành nhà khoa học nghiên cứu và đưa ra sự vận động của chủ nghĩa cộng sản quốc tế, đóng góp lớn lao vào việc xây dựng hoàn thiện lý luận của chủ nghĩa cộng sản.

(Mở bài của học sinh)

Ví dụ minh họa 3

Đề bài Platon Lebedev đã nói: “*Hồ nước phẳng, không luyện được tay chèo; cuộc sống an nhàn, không thể tạo thành vĩ nhân*”. Anh (chị) hãy viết một bài văn ngắn bình luận câu nói trên.

Biêlinxki từng nói: “Khó khăn là trường học tốt nhất”. Đúng vậy, mỗi người kiên cường đều phải trải qua sự rèn luyện ở trường đại học này mới có thể trở thành nhân tài trên ý nghĩa chân chính của từ này. Theo tôi, hoàn cảnh khó khăn rèn luyện ý chí kiên cường, tạo nên nhân tài.

Quan sát cổ kim Đông Tây, những câu chuyện về nhân tài được tạo ra trong hoàn cảnh khó khăn vô cùng nhiều. Vua bóng đá Pê-lê khi có quý tử, một nhà báo đến chúc phúc, nói: “Con của ngài thật khỏe mạnh, tương lai nhất định sẽ là một ngôi sao thể dục thể thao như ngài”. Pê-lê thành thật đáp: “Su tử nếu không đói, sẽ không đi săn mồi. Con tôi không thể trở thành một cầu thủ ưu tú, vì nó hiện nay rất giàu có nên thiếu ý thức phấn đấu, mà tôi thời nhỏ thì vô cùng nghèo khó”. Chính vì thiếu thời, gia cảnh bần hàn, mới tạo nên vua bóng đá Pê-lê. Ông theo đuổi ước mộng, nỗ lực phấn đấu, ông muốn tiến lên thu được thành công từ trong khó khăn và cuối cùng, mơ ước đó cũng thành. Nhưng con của ông, ngay những ngày đầu, bố nó đã để lại cho một tài sản kếch sù, trưởng thành một cách vui vẻ hạnh phúc, trong hoàn cảnh thuận lợi, trong căn phòng ấm áp, nên muốn có được một sự nghiệp lẫy lừng như cha, quả thật rất khó. Cho nên, có thể nói, hoàn cảnh khó khăn là con đường thành tài của những con người kiên cường...

(Mở bài của học sinh)

4. Mở bài bằng phương pháp so sánh

Mở bài bằng cách này có nghĩa là khi mở đầu bài văn thông qua sự so sánh để đưa ra lý lẽ làm rõ sự việc.

Ví dụ như trong *Trung Quốc Thiếu niên thuyết* đã làm rõ luận điểm như sau: “Người Nhật Bản khi nói về đất nước Trung Quốc thì một là nước đế quốc cổ xưa rộng lớn, hai cũng là một đất nước đế quốc rộng lớn”. Lời nói đó chính là cách dịch theo lời nói của người Tây Âu. Than ôi! Đất nước Trung Quốc phải chăng là một đất nước rộng lớn? Lương Khải Siêu nói: “Lời nói kia có ý nghĩa làm sao! Quả thực trong lòng ta vẫn đang cháy bỏng một trái tim thanh niên Trung Quốc”...

☞ Mở đầu một đoạn văn sử dụng cách so sánh một cách khéo léo, không chỉ có thể làm rõ được khuynh hướng tình cảm của tác giả, đưa ra được trọng tâm của bài văn một cách tự nhiên, còn có thể thông qua sự so sánh tường minh làm nổi bật trọng tâm. Như vậy, cách mở bài kiểu này làm cho người đọc có cảm giác mới mẻ, thú vị.

Ví dụ minh họa 1

Đề bài Hiện nay có rất nhiều bạn trẻ thích thể hiện mình một cách khác người. Từ cách ăn mặc đến cách ứng xử và cao hơn là quan điểm sống. Họ cho rằng đó là cách để lộ cá tính của mình. Hãy viết một bài văn ngắn trình bày quan điểm của mình về vấn đề “*tự do thể hiện cá tính*”.

“Không mục thước không thành hình vuông tròn”, câu nói đó làm tôi nghĩ đến tính ổn định, tính quy phạm và tính chuẩn mực. Có người cho rằng làm thế quá cứng nhắc, máy móc, nên chỉ thích cái hình vuông tròn nhưng không thích phải dùng mục thước.

Bộ lộ cá tính là gì? Thực ra, cá tính chính là sự thể hiện phong cách riêng, thể hiện nét tài hoa, kiến thức của mình. Tôi thừa nhận rằng, thể hiện cá tính có lợi cho việc phát triển khả năng của mỗi người, có lợi cho sự tiến bộ xã hội. Nhưng hiện nay có một số người chỉ biết bắt chước theo người khác, đuổi theo cái gọi là “mốt” của thời đại, họ tìm mọi cách để thể hiện sự lố bịch của mình thông qua cái mác thời thượng. Với tôi, những người như thế không phải là thể hiện cá tính mà là cách lấy lòng, cách làm nổi bật mình một cách ấu trĩ, nông cạn...

(Mở bài của học sinh)

Ví dụ minh họa 2

Đề bài “*Bạn không cần phải dẫn đo phân tích cha chúng ta là người như thế nào vì lúc nào lòng cha cũng thật vĩ đại*” (Anne Sexton).

Anh (chị) hãy viết một bài văn ngắn về “tình cha”.

Người phương Tây cho rằng: hoa Bồ Công Anh tượng trưng cho người cha, từ đó có thể tưởng tượng được tình yêu thương của người cha mênh mông vĩ đại như hoa bồ công anh thầm lặng rải bụi phấn hoa vào lòng đất, tuy thầm lặng nhưng thật trang nghiêm và phóng khoáng. Vì thế chúng ta đừng tưởng rằng cha ít nói có nghĩa là ít tình cảm! Cha là người ban sự sống cho chúng ta, là bầu trời xanh, là mảnh đất phì nhiêu của đời ta; cha là vàng thái dương, là hơi ấm, là hi vọng, là ngọn đèn dẫn lối cho chúng ta trong đêm trường tăm tối...

Trong đời sống thực tế chúng ta thường nhắc đến tình mẹ mà quên mất sự tồn tại của tình cha. Khi mặt trời nóng rát, miệng đắng khát chúng ta chỉ nhớ đến cốc nước mát do mẹ rót mà vô tình quên mất bóng râm đang che cái rát bỏng của mặt trời, bóng râm đó chính là cha. Tình yêu thương của cha thầm lặng, tình yêu đó đã quen với trầm lắng, không dễ thấy nhưng nếu bạn lưu tâm nhất định sẽ cảm nhận được cái vĩ đại và phóng khoáng đó...

(Mở bài của học sinh, có bổ sung và sửa chữa)

Ví dụ minh họa 3

Đề bài “*Vũ trụ có nhiều kì quan, nhưng kì quan tuyệt phẩm nhất là trái tim người mẹ*” (Bernard Shaw). Anh (chị) hãy viết một bài văn ngắn về chủ đề “tình mẹ”.

Tôi viết về một tình cảm thiêng liêng nhỏ bé vô cùng. Tôi viết lên câu thơ về hình ảnh một vầng trăng khuyết, vầng trăng khuyết như một dáng nằm nghiêng, giữ cái khuyết cho mình nhưng là để ôm vòng lấy yêu thương, vầng trăng tuy khuyết nhưng đối với tôi, đó sẽ mãi là vầng trăng đẹp nhất, sáng nhất, và cái ánh sáng nhẹ nhàng, hiền dịu như tình mẫu tử ấy sẽ mãi mãi soi sáng cho tôi trong suốt cuộc đời này. Với tôi, bất cứ những điều thuộc về tình mẫu tử, đâu bình thường nhưng cũng rất thiêng liêng.

Tình mẫu tử là tình thương yêu, là sự hi sinh, sự chở che và bao dung của người mẹ đối với con của mình. Với tôi, tôi không thật sự hiểu sâu sắc về tình mẫu tử, nhưng tôi có thể cảm nhận được những tình cảm thiêng liêng và sâu sắc của nó. Nếu như các bạn hỏi tôi tình mẫu tử là như thế nào thì có lẽ tôi sẽ không thể trả lời bạn được, nhưng tôi có thể dùng cả cuộc đời của mình để nói cho các bạn biết về sự thiêng liêng của tình mẫu tử, tôi sẽ kể về câu chuyện của tôi cũng như câu chuyện của người khác, tôi sẽ biểu đạt cho các bạn biết được tình cảm của tôi cũng như tình cảm của người khác... Đối với tôi, tình mẫu tử là thiêng liêng hơn cả!

(Mở bài của học sinh, có bổ sung và sửa chữa)

5. Mở bài bằng cách đặt câu hỏi

Ở phần mở đầu bài văn nên đưa ra nghi vấn của mình đối với vấn đề cần nghị luận. Sau đó lại đưa ra quan điểm của mình trong câu trả lời của vấn đề đó.

Ví dụ như ở phần mở đầu *Tư tưởng đúng đắn của con người từ đâu mà có* của Mao Trạch Đông được viết như sau: “Tư tưởng đúng đắn của con người từ đâu mà có? Chẳng lẽ lại từ trên trời rơi xuống? Không đúng. Là trong bộ não của mỗi người đều sẵn có? Cũng không phải. Tư tưởng đúng đắn của con người chỉ có thể từ những thực tiễn xã hội mà có”...

Ví dụ minh họa 1

Đề bài Các-Mác nói: “*Khiêm tốn bao nhiêu cũng chưa đủ, tự kiêu một chút cũng là nhiều*”. Nêu suy nghĩ của anh (chị) về câu nói trên.

Vì sao khiêm tốn giúp chúng ta thành công?

Trang Tử nói: “Đời người hữu hạn mà biển học thì vô bờ”. Ông đã chỉ ra cho chúng ta thấy biển tri thức mênh mông để chúng ta có thái độ khiêm tốn khi đối diện với biển lớn đó. Cũng có nghĩa là, giả sử những hiểu biết của bạn chỉ là một ngôi sao trên bầu trời thì tri thức là tất cả các ngôi sao. Một người cần phải nắm vững những tri thức cơ bản, tất yếu có ích, có khả năng vận dụng vào thực tế thì cánh cửa thành công mới rộng mở chào đón. Chính vì vậy, chúng ta cần phải khiêm tốn học tập.

Rene Descartes – một học giả nổi tiếng từng nói: “Chúng ta càng học càng thấy tri thức của mình hữu hạn”. Đúng vậy, chỉ có không ngừng học tập, tiếp thu tri thức thực sự chúng ta mới hiểu được cái mênh mông của biển học. Khi bạn khiêm tốn để học tập thì bạn tránh được hai lỗi. Thứ nhất là không xem thường bản thân, thứ hai là không cao ngạo, không xem thường mình để tránh sự tự ti mặc cảm, không tự cao tự đại để khiêm tốn học hỏi có chí tiến thủ thì thành công sẽ tự đến.

Ví dụ minh họa 2

Đề bài Một triết gia Ấn Độ nói: “*Hạnh phúc thay chúng ta được sinh ra làm trẻ con, nhưng kinh khủng thay chúng ta mãi mãi làm trẻ con*”.

Nêu suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến trên.

Tiêu chí phân biệt giữa người trưởng thành và người vị thành niên ở điểm nào? Có người nói, đặc điểm phân biệt chủ yếu giữa họ là người trưởng thành có thể dùng lí trí để chiến thắng tình cảm. Có người nói người trưởng thành có chủ kiến của mình khi gặp những công việc khó khăn. Có người nói người trưởng thành biết yêu, có người lại nói người trưởng thành là người biết phủ định mình. Còn theo ý kiến của tôi thì người trưởng thành là người biết vượt qua chính mình.

Các bạn đều xem *Nụ cười của nàng Mona Lisa* của Da Vinci rồi phải không? Nụ cười thần bí của nàng Mona Lisa đã cuốn hút, hấp dẫn tôi. Tôi mãi không hiểu nụ cười của một người mẹ khi mất con, nhưng nụ cười đó đã nhiều lần hiện lên trong tâm trí tôi, dần dần tôi cảm nhận được sự kiên trì bất khuất của người mẹ này. Cô ấy mất con, đau khổ nhưng vẫn cười. Nàng muốn chứng minh tình cảm của mình dành cho con lớn hơn bất kì thứ tình nào khác, thậm chí lớn hơn cả tình cảm của người mẹ khác đối với con họ, nàng phải cười để tiếp tục sống. Thế là tôi đã học được nụ cười đẹp của sự trưởng thành...

☞ Một bài văn nghị luận mà sử dụng cách mở bài bằng việc đặt câu hỏi không chỉ thu hút sự chú ý của người đọc, gợi ra sự suy ngẫm cho người đọc, mà nó còn lộ ra luận điểm chính của toàn bài một cách tự nhiên trong phần tự vấn tự đáp của mình, cũng có thể hiểu là bài văn tự nhiên sẽ thành công.

6. Mở bài bằng cách ví von

Cách mở bài kiểu này có nghĩa là khi mở đầu một bài văn trước tiên hãy viết một câu chuyện, một truyện ngụ ngôn hoặc một câu chuyện cười. Sau đó lấy câu chuyện đó ví với việc cần viết để đưa ra được luận điểm chính. Từ việc dùng cách ví von mở đề có thể mượn hình ảnh để giúp cho việc nói lí. Như vậy làm cho bài văn trở nên sinh động hơn, đồng thời làm tăng thêm sức thể hiện và sức lôi cuốn của bài văn.

Ví dụ như ở trong tác phẩm *Học vấn là quả ngọt sinh ra từ cây đắng* đưa ra luận điểm như sau: Mỗi lần chúng ta nhìn thấy những chùm quả sai trĩu là trong lòng chúng ta lại có một niềm vui khôn tả, nhưng chúng ta đừng quên có câu ngạn ngữ nói rằng: “Mùa xuân không trồng, mùa hạ không lớn, mùa thu không thu, mùa đông sẽ không được nếm”. Như vậy có nghĩa là nói những chùm quả sai trĩu kia chính là dựa vào sự lao động cần cù mới có được. Người học phải chặng cũng vậy, chỉ có thông qua sự nỗ lực lao động cần cù mới có thể nắm được những kiến thức phong phú.

Ví dụ minh họa 1

Đề bài “*Mong con nên người là ước muốn chung của các bậc cha mẹ. Để thực hiện ước muốn đó họ đã làm hết tất cả những gì có thể nhưng điều đó vô tình đánh mất tính tự lập cần thiết của con cái*”.

Nêu suy nghĩ của anh (chị) về hiện tượng này.

Ngày xưa có người nuôi chim ưng, được một thời gian thì chim ưng trốn bay đi mất. Mấy hôm sau phát hiện xác chim ưng trên sườn núi, chủ nuôi chim không biết tại sao chim ưng kia lại chết, được người kiểm lâm mách bảo, người nuôi chim mổ bụng chim ưng ra mới chợt hiểu nguyên nhân cái chết của nó.

Thì ra, trước đây khi sống trong lồng nó được ăn thức ăn ngon, nước uống đầy đủ nên mất đi khả năng săn mồi, khi ra với môi trường tự nhiên không kiếm được mồi nên phải chết đói.

Những đứa trẻ được bố mẹ nuông chiều, nuôi dưỡng cũng giống như chim ưng kia, nhất định sẽ có ngày phải sống độc lập; bố mẹ, gia đình dù sao cũng chỉ là bờ bến bình yên tạm thời của con cái. Thuyền muốn vượt biển ra ngoài khơi xa tất cả phải rời bến, phải trải qua bão táp, sóng dữ của đại dương, đó là điều không thể tránh được. Đường đời có quá nhiều chông gai gập ghềnh, quá nhiều đêm tối, chỉ có thể đối diện với chúng mới có kinh nghiệm để vượt qua. Cuộc đời của con cái sau này cha mẹ không thể làm thay hết tất cả được, vì vậy hãy biết dạy cho con cách tự lập.

(Mở bài của học sinh)

Ví dụ minh họa 2

Đề bài “*Một câu hỏi thường không chỉ có một đáp án duy nhất mà có thể có rất nhiều đáp án đúng, hay. Để tránh việc áp đặt nhận thức trong cách giáo dục hiện nay và phát huy khả năng tư duy sáng tạo là vấn đề mà chúng ta cần phải lưu tâm*”. Anh (chị) hãy viết một bài văn ngắn với chủ đề “*Đáp án cho bất kì một vấn đề gì đều rất phong phú, đa dạng*”.

Một cô giáo mầm non hỏi các em học sinh: “*Cô đổ các em, tuyết tan hóa thành gì nào?*”.

– Thừa cô, tuyết tan hóa thành mùa xuân tươi đẹp ạ! Một học sinh xinh xắn trả lời.

– Không tuyết tan hóa thành những dòng nước mắt. Lại thêm một đáp án nữa của bạn nhỏ.

– Em nào còn đáp án nào nữa không?

– Dạ có ạ! Tuyệt tan hóa thành những dòng suối nhỏ ạ, thưa cô! Một học sinh có khuôn mặt tròn trĩnh, đáng yêu đứng dậy đáp.

Nhìn khuôn mặt non nớt tràn đầy tự tin của các em tranh nhau trả lời, cô giáo cười cải chính rằng: “Các em đều sai cả rồi, tuyệt tan hóa thành nước rất lạnh”.

Từ khi nghe đáp án đó của cô giáo, trí tưởng tượng của các em không còn phong phú nữa, khuôn mặt các em cũng vì thế biến thành những khúc gỗ, trơ cứng, đờ đẫn! Chỉ tin vào một đáp án duy nhất là căn nguyên của bệnh học sáo rỗng theo sách giáo khoa đã “đúc” nên những học sinh “ngoan” chăm học, đó cũng là sự hủy diệt nhân tài của nền giáo dục từ xưa đến giờ.

(Mở bài của học sinh)

Ví dụ minh họa 3

Đề bài “*Làm nhiều việc thiện là điều mỗi người luôn phải phấn đấu để xây dựng cuộc sống tốt đẹp, bởi vậy hiện nay làm việc thiện đã trở thành phong trào. Rất nhiều người cho rằng mình có lòng hảo tâm, nhưng lòng tốt lại thực hiện không đúng lúc, đúng chỗ, đúng cách khiến những ý định tốt đẹp lại phản tác dụng và mang lại những điều không hay cho người được giúp đỡ thậm chí cho chính mình*”.

Anh (chị) hãy viết một bài văn ngắn về chủ đề “bạn nghĩ gì về lòng hảo tâm”.

Có câu chuyện người nông dân và con rắn thế này: “Người nông dân vốn có lòng tốt, khi thấy con rắn thoi thóp hơi tàn trên đồng tuyết lạnh, người nông dân đã xua tan băng tuyết bằng hơi ấm cơ thể mình. Lát sau rắn tỉnh dậy cắn người nông dân một cái thế là người nông dân trả giá cho lòng tốt của mình bằng cả sinh mạng”. Câu chuyện nhắc nhở chúng ta không nên cứu những kẻ tiểu nhân lòng dạ độc ác. Nhưng theo tôi nghĩ, sở dĩ như thế do người nông dân không tự lượng sức mình, luôn cho rằng cứu giúp người khác và mình không thể bị tổn thương. Trong cuộc sống thực tế, những câu chuyện như thế xảy ra hàng ngày, mọi lúc mọi nơi, không ít người tay không nhảy xuống nước cứu người chết đuối, cứu người nhảy lầu, nhưng do thiếu công cụ và kỹ năng nên đã khiến người được cứu càng rủi ro và bản thân cũng không giữ được mạng sống. Kiểu lòng tốt đó chẳng lẽ chúng ta khuyến khích, khen ngợi tán dương?

Đừng nói rằng mình có lòng tốt, khi bạn quay lưng với xã hội, đóng cửa tự xưng lòng tốt có thừa mà xã hội không cho phép.

Đừng nói rằng bạn có lòng tốt khi bạn chống lại quy luật, tham muốn thống trị thế giới tự nhiên. Lại thêm một đàn ngựa, thêm bao nhiêu “người thuần hóa”... các bạn nhỏ có thể ngồi trên lưng hổ chụp hình, ngồi trên lưng voi để ném bóng rổ. Trong nụ cười của “người thuần hóa” tôi chỉ nhìn thấy sự thống trị tàn khốc của con người đối với tự nhiên. Trong tiếng nói cười vui vẻ vỗ tay hoan hô, tôi chỉ thấy đó là ác mộng khiến bao nhiêu động vật quý hiếm trong rừng ngày càng sút giảm nghiêm trọng, một số động vật chỉ còn đếm trên đầu ngón tay. Trước hiện trạng đó, tài thuần hóa hổ của con người lộ nét xanh xao, yếu ớt. Người thực sự có lòng tốt đã thả hổ về rừng từ lâu rồi! Tổ chức bảo vệ động vật quý hiếm trên thế giới đang phải “dã hóa” những động vật thuần hóa, khi chúng ta có lòng tốt bón cho động vật ăn thịt những miếng ăn ngon, ta cứ tưởng chúng chỉ biết ăn và vô tư sống nhưng thực ra chúng ta đang đẩy nó đến trước bờ vực thảm diệt vong, chúng ta đang bóc hết khả năng sinh tồn trong tự nhiên của chúng, kiểu “lòng tốt” đó thà không có càng tốt hơn.

Tất cả loại “lòng tốt” đó xuất phát từ nguyên nhân con người đã quá tự cao tự đại, đánh giá bản thân quá cao nhưng lại xem thường lòng người, xem thường xã hội, xem thường tất cả sự tồn tại khách quan trong giới tự nhiên. Khi chúng ta thực sự đặt cá nhân con người ngang bằng với mọi người, ngang bằng với xã hội, bình đẳng với tự nhiên thì chúng ta không còn mang “lòng tốt” kia của mình để làm việc xấu nữa. Và kể từ khi làm được như thế chúng ta mới “danh chính ngôn thuận” nói hai chữ lòng hảo tâm...

(Bài làm của học sinh)

7. Mở bài bằng phương pháp lấy lùi làm tiến

Khi so sánh luận điểm của văn nghị luận với quan điểm truyền thống trước tiên có thể đưa ra quan điểm truyền thống ở phần mở đầu bài văn, sau đó lại đưa ra kiến giải của bản thân.

Ví dụ khi viết, trước tiên có thể đưa ra quan điểm truyền thống: “Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng”, sau đó đưa quan điểm của mình “gần mực chưa chắc đã đen”.

Cách mở đầu bài văn lùi trước tiến sau luôn luôn có thể làm cho người đọc cảm nhận được sự độc đáo, mới mẻ của người viết. Từ đó mà làm cho bài văn trở nên khác biệt.

Ví dụ minh họa 1

Đề bài Có người cho rằng: “Đại học là con đường duy nhất để vào đời”. Anh (chị) có suy nghĩ như thế nào về ý kiến trên.

Được ngồi trên ghế giảng đường đại học là ước mơ của rất nhiều học sinh. Chúng ta có thể cảm nhận được niềm vui sướng, hạnh phúc của bản thân và gia đình như thế nào khi mình đỗ vào đại học. Cha mẹ sẽ rất tự hào, một chân trời mới đang đón chờ chúng ta phía trước. Đỗ đại học, chúng ta sẽ nâng cao kiến thức và tạo dựng cho mình một nền tảng công việc sau này.

Tuy nhiên, không phải ai cũng có thể đạt được ước mơ đó. Một câu hỏi được đặt ra rằng trong tương lai nào cho các thí sinh không đỗ vào đại học? Những thí sinh thi trượt đại học đã phải chịu những sức ép không nhỏ từ phía gia đình, xã hội và từ chính bản thân mình. Tất cả các bậc phụ huynh đều mong ước con em họ đỗ vào đại học, trong số đó, không ít người xem việc vào đại học là con đường duy nhất để tiến thân. Quan niệm ấy vô hình trung đã gây áp lực tâm lí rất lớn, và mỗi kì thi đại học thực sự là một cuộc chiến mang ý nghĩa sống còn với thí sinh. Những năm trước, có những học sinh thi trượt đại học không chịu nổi áp lực từ nhiều phía đã có những suy nghĩ đại dột dẫn đến quyên sinh.

Việc thi đỗ hay không thi đỗ vào đại học là điều hết sức bình thường như bao nhiêu điều bình thường khác trong cuộc sống. Thực ra, nếu bình tĩnh ngâm lại, ta thấy vấn đề học hay không học đại học không đến mức nghiêm trọng như vậy. Vẫn biết, chương trình đào tạo ở đại học sẽ trang bị cho sinh viên thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận khoa học, giúp họ vững bước trên đường đời. Tuy nhiên, đại học không phải là con đường duy nhất đến với thành công.

(Mở bài của học sinh, có bổ sung và sửa chữa)

Ví dụ minh họa 2

Đề bài “Hiện nay, tình cảm khác giới nảy nở sớm trong học sinh phổ thông đã trở thành hiện tượng phổ biến làm đau đầu không ít các bậc phụ huynh. Thật ra đó là những tình cảm hết sức tự nhiên, trong sáng và không thể cấm đoán ở lứa tuổi học trò. Nhưng vấn đề đặt ra là, làm thế nào để các em xử lí những rung động đầu đời một cách chủ động và không ảnh hưởng đến học tập cũng như tương lai của bản thân mình”.

Hiện tượng yêu sớm đã và đang trở thành vấn đề của xã hội phát triển.

Anh (chị) hãy viết một bài văn ngắn trình bày quan điểm của mình về vấn đề trên.

Có rất nhiều ý kiến khác nhau cho rằng, trên đời không còn tồn tại tình trạng yêu sớm, lại có người cho rằng tình yêu học đường là hợp lí! Yêu không phải là chuyện xấu...

Trong trường học “yêu sớm” là vấn đề nhức nhối của thầy cô và các bậc phụ huynh vì trong mắt họ, yêu sớm liên quan đến việc đọa lạc, hư hỏng!

“Yêu sớm là chuyện hư hỏng không đúng!”.

Tôi có thể nói với bạn rằng, câu nói đó hoàn toàn chủ quan.

Trước hết, tôi xin bàn về vấn đề thế nào gọi là yêu sớm. Tôi cho rằng bản thân của từ “yêu sớm” vốn đã không tồn tại. “Sớm” trong từ “yêu sớm” ám chỉ cho thời gian nào? Không ai có thể nói rõ bao giờ mới là thời gian chính xác để yêu! Nhìn theo góc độ sinh học, tình yêu sẽ nảy nở trong giai đoạn phát dục; động vật bước vào mùa sinh sản thì chúng sẽ tự tìm đến giao phối và duy trì nòi giống, con người đến thời kì dậy thì sẽ có tình yêu.

Chuyên gia về vấn đề này chỉ rõ: con người đến tuổi 13 sẽ phát triển, dậy thì ở nữ và 16 tuổi ở nam, nhưng con người cũng đã cứng nhắc vận dụng quan điểm đạo đức tự đặt của mình để kéo dài đến độ tuổi 20, vậy là một quy định phản khoa học! Con người một khi bước vào tuổi yêu sẽ tự nhiên tìm đến tình yêu, vì đó là quy luật giải phóng tình yêu. Tình yêu vận hành theo quy luật tự nhiên của sinh học, nó là hệ quả tất yếu của sự sống, vì thế, khái niệm “sớm” trong tình yêu là điều không tồn tại.

(Mở bài của học sinh, có bổ sung và sửa chữa)

Ví dụ minh họa 3

Đề bài Nêu suy nghĩ của anh (chị) về **bệnh thành tích – một căn bệnh gây tác hại không nhỏ đối với sự phát triển của xã hội ta hiện nay.**

Thành tích là kết quả có thể đánh giá được qua sự nỗ lực của con người vì lợi ích của mình, cho tập thể và cho xã hội.

Theo định nghĩa đó, nỗ lực đạt thành tích của một cá nhân hay một tập thể là một phẩm chất đạo đức tốt, đáng biểu dương và nhân rộng. Hãy tưởng tượng một xã hội mà trong đó mọi thành viên đều nỗ lực để đạt những thành tích cao hơn trên các lĩnh vực hoạt động: thể thao, văn hóa, nghệ thuật, giáo dục, sản xuất, thương

mai, công nghệ... Vì lợi ích cho mình và cho cả cộng đồng thì xã hội đó chắc chắn tiến bộ, nền kinh tế nước đó chắc chắn phát triển, dân nước đó chắc chắn giàu có, quốc gia đó chắc chắn cường thịnh.

Nhưng đến khi nào thì những nỗ lực đạt thành tích, một phẩm chất tốt và cần thiết của mỗi thành viên trong xã hội lại trở thành một bệnh, mà ngày nay chúng ta gọi tên nó là bệnh thành tích? Suy cho cùng, yếu tố then chốt làm nên sự khác biệt giữa thành tích thực sự và bệnh thành tích đó chính là sự có mặt hay không của lòng trung thực. Bệnh thành tích có tác hại ghê gớm, nó khiến con người dễ tiến tới thói kiêu ngạo hợm hĩnh, thích khoe khoang những thành tích không có thật của mình.

(Mở bài của học sinh)

CÁCH ĐƯA NHỮNG LUẬN ĐIỂM HAY VÀO BÀI VĂN NLXH

Luận điểm được coi là linh hồn của một bài văn. Vì vậy, khi làm văn nghị luận xã hội cần phải dựa vào yêu cầu nhất định của đề bài (tài liệu) để có thể phân tích và suy ngẫm toàn diện, đưa ra chủ trương và kiến giải rõ ràng, chuẩn xác cho bản thân đối với tất cả những vấn đề cần bàn bạc, nghị luận.

Một luận điểm hay nên có những đặc điểm sau:

- ➊ **Chính xác:** Không trái với sự thực khách quan và lí luận khoa học.
- ➋ **Rõ ràng:** Khẳng định cái gì, phủ định cái gì, lập trường rõ ràng, không lập lờ.
- ➌ **Sâu sắc:** Cần phải đi sâu vào sự vật và hiện tượng để là lộ ra được cái bản chất của sự vật và tìm ra những thứ có quy luật.
- ➍ **Độc đáo:** Có những kiến giải độc đáo, mới mẻ đối với các sự việc và các loại vấn đề khác nhau trong cuộc sống.

Làm thế nào để đưa ra những luận điểm hay trong bài văn nghị luận xã hội?

1. Đọc kĩ đề bài (tài liệu), xác định rõ nội dung yêu cầu

Chỉ có dựa trên sự lí giải đầy đủ về đề bài và tài liệu mới có thể tìm ra được góc độ làm văn hợp lí và đưa ra được những luận điểm chính một cách thuận lợi.

2. Đi sâu suy ngẫm, nắm vững trọng tâm của đề bài hoặc tài liệu

Suy ngẫm vấn đề từ nhiều góc độ và phương diện khác nhau, phân tích tài liệu từ vấn đề này liên hệ sang vấn đề khác, phân tích kĩ lưỡng từ ngoài vào trong để có thể nắm vững được cái gốc, đồng thời có thể nhìn thấu được cái bề ngoài của vấn đề, từ đó mà nắm được cái bản chất.

Ví dụ: Một người tài xế khi đang lái xe trên đường đột nhiên bệnh tim tái phát. Trong những giây phút cuối của cuộc đời mình, ông đã làm được ba việc như sau: từ từ dừng xe bên vệ đường, đồng thời dùng chút sức lực cuối cùng kéo cần phanh tay; mở cửa xe để hành khách xuống xe an toàn; tắt lửa mô tơ để đảm bảo an toàn cho hành khách, người đi đường và chiếc xe. Sau khi ông làm xong ba việc đó đã nhẹ nhàng chút hơi thở cuối cùng trên vô lăng. Vị tài xế đó tên Hoàng Chí Toàn, tất cả những người ở tỉnh A đều ghi nhớ tên của vị tài xế đó.

☞ Câu nói cuối cùng ở phần tài liệu trên là “Tất cả những người ở tỉnh A đều ghi nhớ tên của vị tài xế đó”, câu nói này đã chỉ ra ý nghĩa chính của đoạn văn trên đó là: Vị tài xế này trong những giây phút cuối cùng của cuộc đời vẫn kiên trì hoàn thành tốt công việc của mình. Chúng ta có thể hiểu đó là lòng yêu nghề, kính nghề và cũng có thể hiểu đó còn là tinh thần trách nhiệm.

3. Cần phải chọn đúng góc độ lập luận

Những thứ mà một bức tranh hay một đoạn văn đem lại từ nhiều phương diện và nhiều góc độ. Chúng ta có thể nhìn một cách tổng thể hoặc cũng có thể nhìn ở một góc độ nào đó. Nhưng tóm lại chỉ có chọn đúng góc độ mà bản thân cảm nhận thấy sâu sắc nhất để tóm tắt mới có thể đưa ra được một quan điểm chính xác.

Ví dụ: Có một đoạn tài liệu như sau: Lê Trần Hoàng A, có biệt danh là “siêu nhân”, người giàu nhất tỉnh B. Ông trước kia vốn chỉ là một người học nghề ở tiệm cầm đồ, sau này có đảm nhiệm chức vụ nhân viên nghiệp vụ. Khi ông 25 tuổi được thăng chức lên giám đốc nghiệp vụ. Trong thời gian đó, ông đi khắp nơi và không ngừng tham khảo, tìm tòi, học hỏi. Về lĩnh vực thị trường có thể nói ông am hiểu rất sâu sắc, khách hàng cần gì, sản phẩm nào bán chạy, bối cảnh thị trường trong tương lai như thế nào, ông đều có tính toán rõ ràng.

Lê Trần Hoàng A từ nhỏ đã rất yêu thích đọc sách, hễ ông đọc một quyển sách là như một nhu cầu bức thiết cần phải đáp ứng ngay nên đọc mãi không thôi. Ông cảm thấy vô cùng nuối tiếc vì bản thân học vấn không đủ nên để có thể theo kịp với thời cuộc, mỗi ngày ông đều thức dậy vào 4g30 sáng để đọc sách.

Đất nước đang trong giai đoạn chuyển mình và sắp bắt đầu một thời đại mới với nền kinh tế phồn vinh xưa nay chưa từng có. Thế là bắt đầu từ cuối những năm 2000, ông bước từng bước vào nghề kinh doanh. Mọi

công việc của ông đều có kế hoạch kỹ càng như lựa chọn mua nhà, mua đất với giá rẻ đồng thời cũng thành lập một công ty TNHH⁽¹⁾ Trường Giang. Năm 2006 Công ty Trường Giang chính thức tham gia vào thị trường và ông đã trở thành Vua nhà đất.

☞ Trong đoạn tài liệu trên chúng ta có thể nhìn thấy sự thành công trong sự nghiệp mà Lê Trần Hoàng A đã đạt được. Chỉ cần xuất phát từ điểm ban đầu đó là nguyên nhân mà ông thành công trong sự nghiệp là chúng ta có thể viết một bài văn nghị luận từ nhiều góc độ khác nhau như: “tinh thần phấn đấu”, “kiên trì và có kế hoạch”, “đi lên từ gian khó”...

4. Khái quát luận điểm bằng ngôn từ sắc bén

Trong đoạn mở bài hoặc kết bài của một bài văn nghị luận thường có một câu thể hiện thái độ của người viết đối với vấn đề mà họ nghị luận. Câu văn này chính là luận điểm của bài văn. Luận điểm ngắn gọn xúc tích, lời lẽ sắc bén, quan điểm rõ ràng và có logic chặt chẽ.

Ví dụ như ở *Năm đồng tiền vàng* có thuật lại một câu chuyện như sau: Abage khi còn nhỏ cùng bố lên thảo nguyên chơi nhưng không may cả hai bố con bị lạc đường. Abage vừa mệt vừa sợ. Cho đến lúc sắp không đi nổi thì bố Abage rút trong túi ra năm đồng tiền vàng, sau đó chôn một đồng tiền vàng vào trong bụi cỏ còn bốn đồng tiền vàng dư thì đặt vào tay Abage và nói: “Đời người có năm đồng tiền vàng, mỗi đồng dành cho một thời kì như trẻ thơ, thiếu niên, thanh niên, trung niên và tuổi già. Bây giờ con mới dùng một đồng cũng chính là đồng tiền được chôn dưới bụi cỏ kia, con không thể cùng một lúc ném năm đồng đầy vào cùng một bụi cỏ mà con phải từ từ dùng chúng. Mỗi lần một đồng khác nhau, như vậy mới không uổng phí đời người. Hôm nay bố con mình nhất định phải thoát ra khỏi được vùng thảo nguyên này. Trong tương lai con sẽ nhất định phải ra khỏi thảo nguyên này. Thế giới rất rộng lớn, con người vẫn đang tồn tại nên phải đi nhiều nơi thử quan sát nhiều một chút đừng để đồng tiền vàng của con không có tác dụng cứ như thế mà ném nó đi”. Nhờ sự động viên của bố mà Abage ngày hôm đó đã thoát ra khỏi thảo nguyên. Sau này lớn lên, Abage rời quê hương và trở thành một thuyền trưởng giỏi.

☞ Đọc tài liệu trên một cách tỉ mỉ có thể giúp ta rút ra được một luận điểm trong đó là “trân trọng tính mệnh thì có thể thoát ra khỏi mọi trắc trở gập ghềnh của cuộc đời”.

CÁCH CHỌN LUẬN CỨ ĐƯA VÀO BÀI VĂN NLXH

Có rất nhiều người có suy nghĩ rằng, một bài văn nghị luận xã hội chỉ cần đầy đủ các ý là sẽ đạt điểm cao, tuy nhiên chỉ đủ ý mà không có những luận cứ thì bài văn nghị luận xã hội chỉ là một bài văn diễn thuyết, diễn nôm mà không mang tính thuyết phục.

Luận cứ là tài liệu để nắm chắc luận điểm, cũng chính là những lí do, căn cứ để người viết dùng chứng minh luận điểm. Cùng với việc thể hiện thái độ quan điểm của bản thân người viết, đồng thời cũng cần phải đưa ra những căn cứ có sức thuyết phục như tán thành cái gì, vì sao tán thành, nhận định một hiện tượng nào đó là không tốt, căn cứ là gì. Như vậy mới có thể thuyết phục người khác.

Luận cứ trong văn nghị luận có hai loại hình thức: “luận cứ thực tế” và “luận cứ đạo lí”. Luận cứ thực tế bao gồm sự thực trong lịch sử, những loạt truyện điển hình hay những con số được thống kê. Luận cứ đạo lí bao gồm chân lí qua kiểm nghiệm thực tế, những luận điểm được thuật lại bởi các danh nhân, trình bày và phân tích, cách ngôn, cùng với những nguyên lí, khái niệm, định luật, công thức của tự nhiên và khoa học xã hội.

I. MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP LỰA CHỌN LUẬN CỨ CHO BÀI VĂN

1. Chọn luận cứ từ trong cuộc sống

Cuộc sống là một kho tài nguyên phong phú và vô tận. Mỗi người đều phải sống trong một cuộc sống hiện thực với những chuyện rất đỗi bình thường của tự nhiên nhưng cũng có những lúc là những chuyện vô cùng lạ lùng, khó tin hoặc cũng có những lúc giao tiếp làm quen với những người khác nhau để từ đó với những sự việc khác nhau thì phát sinh các mối quan hệ khác nhau. Đồng thời cũng có tâm lí thử sức với địa vị, danh vọng, lí tưởng, nguyện vọng của mình. Tất cả những thứ đó đều trở thành tư liệu luận cứ để chứng minh cho quan điểm chính của mình.

Ví dụ như có một đoạn văn nói về tầm quan trọng của giáo dục được phát biểu trên báo. Để luận chứng cho quan điểm “Giáo dục đồng hành cùng sự phát triển của kinh tế” người viết đã liệt kê ra một loạt những số liệu xác thực trong sự nghiệp phát triển nền giáo dục của Nhật Bản sau chiến tranh để chứng thực tính chính xác của quan điểm.

(1) TNHH: viết tắt của cụm từ *Trách nhiệm hữu hạn*.

2. Chọn luận cứ từ việc đọc sách, báo

Nếu nói đến sách giáo khoa đọc hiểu thì trong đó có nhiều những sự kiện lịch sử hoành tráng, có những câu chuyện cảm động lòng người về những danh nhân, có những nền văn hóa kì lạ đặc biệt của nhiều nơi và có cả những phát minh khoa học vô cùng thú vị. Nếu nói rộng ra thì khi chúng ta đọc báo, nghe đài hay lên mạng cũng đều gặp các thể loại tin tức đặc sắc như vậy.

Ví dụ như trong câu chuyện *Hãy cho con trẻ một đôi cánh tự lập* đã kể về “Phụ ông đầu mỏ nước Mỹ dạy con của mình”. Chuyện kể về cách thể hiện tình yêu thương rất đặc biệt của Rockefeller đối với con của mình đó là “dạy cho con cách tự lập”, cách dạy con đó thực sự rất có sức thuyết phục.

II. CHỌN LUẬN CỨ NÊN TUÂN THỦ THEO MỘT SỐ NGUYÊN TẮC

1. Luận cứ phải xoay quanh luận điểm chính

Đây cũng chính là yêu cầu cơ bản nhất. Tất cả những luận cứ được chọn cần phải chứng minh cho những nội dung mà luận điểm chính bao hàm trong một bài văn nghị luận, còn những ví dụ khác mà không liên quan đến nội dung chính thì không nên đưa vào tránh làm giảm sức thuyết phục của luận cứ.

2. Luận cứ có tính đặc trưng

Khi chọn luận cứ cần phải tuân thủ theo nguyên tắc mang tính điển hình, cố gắng chọn được những luận cứ có sức thuyết phục, còn lại những luận cứ bình thường cố gắng ít dùng.

3. Luận cứ phong phú

Các loại luận cứ như ở giới tự nhiên, xã hội loài người; thời cổ đại, hiện đại; trong nước, nước ngoài; luận cứ thực tế, luận cứ đạo lí mà kết hợp một cách khoa học với nhau thì có thể nâng cao được sức thuyết phục của bài văn.

4. Luận cứ có ý nghĩa thời đại

Có thể chọn một số luận cứ mới mẻ, mang tính thời đại hay xảy ra gần đó không chỉ có thể làm cho người đọc tin phục, mà còn làm cho bài văn càng thêm sức thuyết phục và mang màu sắc tươi mới của sự sáng tạo.

5. Luận cứ đầy đủ

Việc đưa luận cứ cho một bài văn nghị luận xã hội có vai trò vô cùng quan trọng, kể cả nghị luận xã hội về một tư tưởng đạo lí, hay nghị luận xã hội về một sự việc hay hiện tượng trong đời sống. Luận cứ đóng vai trò là “chất sống”, mang lại sự thuyết phục cũng như tính sinh động và hấp dẫn cho bài văn. Nếu bài văn nghị luận xã hội thiếu luận cứ thì những lí lẽ đưa ra chỉ là lí thuyết suông, mang tính chung chung, thiếu cơ sở. Do đó bài văn sẽ không thể nào thuyết phục hoàn toàn được người đọc.

Tuy nhiên, nếu đưa luận cứ vào bài văn nghị luận xã hội quá nhiều, tràn lan thì lí lẽ của bài sẽ bị mờ nhạt, bài văn sẽ bị loãng đi đáng kể. Vậy, đưa bao nhiêu dẫn chứng vào một bài văn là đủ? Luận cứ của một bài văn nghị luận tối thiểu phải dùng đến ba hoặc bốn luận cứ tiêu biểu đồng thời phải kết hợp với luận điểm chính để có thể phân tích nghị luận một cách có hiệu quả đối với luận cứ.

6. Phân bố luận cứ phù hợp

Thông thường, với mỗi luận điểm, lí lẽ chúng ta sẽ đưa luận cứ để làm sáng tỏ cho luận điểm đó. Tuy nhiên, nếu không lựa chọn đúng lí lẽ cần đưa và phân tích sâu luận cứ thì sẽ làm bài viết bị mờ nhạt hoặc đi sai trọng điểm. Do đó cần phải lựa chọn và phân bố luận cứ trong toàn bài văn một cách hợp lí, đúng trọng tâm, trọng điểm. Trong cấu trúc một bài văn nghị luận xã hội không phải phần nào cũng cần đưa luận cứ, nhất là đối với nghị luận xã hội về một hiện tượng đời sống, chúng ta chỉ cần đưa những luận cứ có tính đặc trưng vào phần thực trạng. Còn đối với bài nghị luận về tư tưởng đạo lí, phân phân tích đòi hỏi phải có luận cứ đi kèm.

Đối với phần thân bài là trọng tâm của cả bài, do đó cần chú trọng đưa luận cứ vào phần này, tập trung phân tích để thấy được điểm nhấn của bài. Ngoài ra, phần kết luận thường đưa ra suy ngẫm, liên hệ với bản thân... do đó ở phần này cũng nên đưa luận cứ vào để tăng thêm tính thuyết phục và sinh động cho bài văn.

7. Kết cấu chặt chẽ

Việc sắp xếp luận cứ cũng phải chú trọng đến phương pháp và lôgic nhất định. Sự chông chênh của các tài liệu chỉ làm cho độ tin cậy và sức thuyết phục của luận cứ càng bị giảm bớt và làm cho kết cấu của bài văn không chặt chẽ.

CÁC THAO TÁC LẬP LUẬN TRONG BÀI VĂN NLXH

Do đặc trưng của việc bàn luận, làm sáng tỏ một vấn đề xã hội nào đó, cũng giống như các bài văn nghị luận nói chung, một bài văn nghị luận xã hội cần có sự kết hợp thành thạo giữa các thao tác nghị luận, lập luận chặt chẽ, thuyết phục, bố cục lôgic.

Các thao tác thường được sử dụng trong văn nghị luận xã hội:

I. GIẢI THÍCH

Vậy thế nào là giải thích?

Giải thích là vận dụng tri thức lí giải cho người khác hiểu vấn đề mà mình đề cập tới. Trong bài văn nghị luận xã hội, thao tác giải thích thể hiện cụ thể trước hết ở việc giải nghĩa (nghĩa đen, nghĩa bóng, nghĩa hẹp, nghĩa mở rộng) của các khái niệm, các từ ngữ khó hiểu... Trên cơ sở đó giải thích toàn bộ vấn đề (chú ý đến nghĩa tường minh và hàm ẩn). Trong thao tác giải thích, người viết vừa dùng lí lẽ để phân tích, lí giải vừa dùng dẫn chứng để làm sáng tỏ vấn đề, xác lập một cách hiểu đúng đắn, có tính biện chứng, chống lại những cách hiểu sai, hiểu không đầy đủ về vấn đề xã hội đã được đưa ra.

Thực chất của thao tác này là việc đi vào trả lời các câu hỏi:

- Vấn đề xã hội được đưa ra nghị luận là gì?
- Cần phải hiểu vấn đề đó như thế nào?
- Tại sao lại có cách hiểu như vậy?
- Và cách hiểu đó dẫn đến kết quả như thế nào?

Kết thúc thao tác giải thích, người viết phải làm cho người đọc, người nghe hiểu rõ được tư tưởng, đạo lí, phẩm chất, quan hệ cần được giải thích nhằm nâng cao nhận thức, trí tuệ, bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm.

Ví dụ minh họa

Đề bài Đức Phật dạy: *“Giọt nước chỉ hòa vào biển cả mới không cạn mà thôi”*. Anh (chị) nghĩ gì về lời dạy trên? Viết bài văn bàn về vai trò của cá nhân và tập thể.

☞ Vấn đề xã hội được đưa ra nghị luận là *vai trò của cá nhân và tập thể được thể hiện trong một lời dạy của Phật*.

Để hiểu vấn đề trên người viết cần:

1. Giải thích lời răn dạy của Đức Phật

- Nghĩa đen:
 - + “Giọt nước” là sự riêng rẽ dễ bay hơi, khó tồn tại.
 - + “Đại dương” (biển cả) do muôn triệu giọt nước tạo thành nên không cạn. Khi đại dương không cạn, giọt nước trong đại dương sẽ còn tồn tại.
- Nghĩa bóng:
 - + Phật răn dạy chúng sinh một điều: con người, cá nhân chỉ tồn tại trong cộng đồng, trong tập thể, chỉ có sức mạnh khi hòa nhập cái tôi và cái ta chung.

2. Trả lời câu hỏi: Tại sao lại như vậy?

- Cuộc sống có nhiều khó khăn, vất vả; một cá nhân không thể làm hết mọi việc, đáp ứng mọi nhu cầu.
- Bước vào tập thể, con người học tập sẽ chia, giúp đỡ, động viên nhau; xây dựng tập thể vững mạnh trong đó mỗi cá nhân đều được đáp ứng nhu cầu.
- Cá nhân và tập thể có mối quan hệ khăng khít: cá nhân xây dựng lên tập thể, tập thể tạo điều kiện cho cá nhân phát triển.

☞ Trên cơ sở giải thích ý nghĩa của lời dạy, giải thích ý nghĩa của vấn đề xã hội đưa ra bàn luận: “Vai trò cũng như mối quan hệ giữa cá nhân và tập thể”.

II. PHÂN TÍCH

Chúng ta có thể hiểu phân tích là cách chia nhỏ đối tượng thành nhiều yếu tố, bộ phận để đi sâu vào tìm hiểu, xem xét một cách toàn diện về nội dung, hình thức của đối tượng.

Đối tượng phân tích của bài văn nghị luận xã hội là một vấn đề nào đó thuộc lĩnh vực xã hội, được thể hiện trực tiếp trong yêu cầu của đề bài hay qua một câu tục ngữ, một câu danh ngôn, một ý kiến, một nhận định, qua vấn đề xã hội thể hiện trong văn học. Tác dụng của phân tích là thấy được giá trị ý nghĩa của sự vật, hiện tượng, mối quan hệ giữa hình thức bên ngoài và bản chất bên trong của sự việc, hiện tượng đó. Phân tích để nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn về các vấn đề xã hội đang được đưa ra xem xét, bàn luận. Yêu cầu khi phân tích cần phải nắm vững đặc điểm cấu trúc của đối tượng để chia tách một cách hợp lí. Sau khi phân tích, tìm hiểu từng bộ phận, chi tiết, phải tổng hợp khái quát lại để nhận thức đầy đủ, chính xác.

Ví dụ minh họa

Đề bài Đức Phật dạy: *“Giọt nước chỉ hòa vào biển cả mới không cạn mà thôi”*.

“Giọt nước chỉ hòa vào biển cả mới không cạn mà thôi” – nó là chân lí, là châm ngôn của cuộc sống. Như vậy, chúng ta có thể thấy được Đức Phật đã lấy cái nhỏ nhoi là “giọt nước” để nói đến cái vĩ đại, cái lớn lao là “biển cả” như một dụng ý cho ta chiêm nghiệm. Ban đầu, nó như hai mặt đối lập nhưng nếu nghiền ngẫm, đó là hai yếu tố hòa trộn, cấu thành nhau. “Giọt nước” nhỏ bé và sẽ khô cạn đi nhanh chóng nếu chỉ lẻ loi một mình nó. Nhưng khi nó hòa vào biển lớn mênh mông, hòa vào hàng triệu, hàng tỉ giọt nước khác thì nó trở

thành một thế lực lớn của thiên nhiên, chiếm đến 1/3 diện tích của quả cầu này. Đồng thời, mọi sông sâu biển lớn đều sẽ khô cạn kiệt quệ nếu không nhận được sự bồi đắp “rả rích” của từng giọt nước. Nhìn nhận như vậy ta mới nhận ra rằng số phận con người cũng sẽ như mọi giọt nước và bất kì môi trường sống nào cũng giống như mọi sông sâu, biển rộng. Quy luật muôn đời của tạo hóa là có tạo thì ắt sẽ có hủy. Quan trọng là cách bảo vệ, duy trì để nó được lâu dài, tạo ra một môi trường tốt để con người và mọi sinh vật khác cùng phát triển. Lời của Đức Phật ngắn gọn mà sâu sắc!

Một con người chỉ biết sống cho bản thân, không quan tâm đến mọi người hẳn sẽ có một cuộc sống rất bình yên – nhưng đó là sự bình yên trong “im lặng” bởi chẳng có ai quan tâm hay làm phiền bạn cả. Sự bình yên ấy sẽ tan vỡ khi bạn gặp những khó khăn, ốm đau hay bệnh tật. Cũng không hẳn những người không có lối sống cộng đồng thì không thể tồn tại, điều tôi muốn nói là mọi người sẽ khó tồn tại nếu thiếu lối sống cộng đồng. Nó là điều đơn giản nhưng không phải ai cũng hiểu bởi xung quanh họ luôn là những áp lực về tinh thần, những giá trị vật chất. Bạn cần hiểu và nhớ rằng con người là một loài “động vật có tinh thần” và cái “tinh thần” ấy bao gồm cả tính cộng đồng, đoàn kết. Nó chính là sức mạnh giúp con người vượt qua tất cả mọi khó khăn rào cản. Chính nhờ sự đoàn kết mà con người vượt qua được những cơn giận dữ của thiên nhiên. Chính nhờ nó mà mỗi dân tộc bị áp bức, bóc lột giành lại được nền độc lập. Chính nhờ nó mà mỗi trận bóng đá khi có đầy đủ cầu thủ đều mang lại thành công... Đó chính là “lối sống cộng đồng” – thứ mà một cá nhân thì không thể làm được, và điều này cũng được thể hiện rõ trong bài *Tiếng ru* của Tố Hữu:

*Một ngôi sao chẳng sáng đêm
Một thân lúa chín chẳng nên mùa vàng
Một người đâu phải nhân gian
Sống chẳng một đóm lửa tàn mà thôi!
Núi cao bởi có đất bồi
Núi chẻ đất thấp núi ngòi ở đâu?
Muôn dòng sông đổ biển sâu
Biển chẻ sông nhỏ biển đâu nước còn?*

Con người sống đoàn kết, chan hòa yêu thương lẫn nhau thì lối sống đẹp ấy sẽ ngày càng phát triển cũng giống như giọt nước hòa vào biển lớn mới không cạn. Sống một cuộc sống hòa nhập, có trách nhiệm với cộng đồng, gắn kết với xã hội thì có thể ta sẽ phải cho đi rất nhiều, nhưng những thứ mà ta nhận được lại càng nhiều hơn. “Đoàn kết là sức mạnh”, chỉ có sự đoàn kết, sự gắn kết yêu thương và sẻ chia với nhau mới cho ta sức mạnh để ta tồn tại, để ta phát triển trong thế giới này. Tiếp thu lời dạy đúng đắn và sâu sắc của Đức Phật cho nên ông bà ta có câu:

*Một cây làm chẳng nên non
Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.*

Nó cũng như lời dạy của Đức Phật. “Có những thứ một mình ta sẽ không làm được, nhưng một cộng đồng, một xã hội sẽ làm được”.

Xã hội, cộng đồng là những cái mà ta không thể tách rời được cũng như “giọt nước” nếu tách rời “biển cả” thì sẽ nhanh chóng bị cạn khô. Thế nên khi ta sống, thì ta phải biết đến cộng đồng, phải có trách nhiệm với xã hội, phải biết hòa nhập với mọi người và cũng bởi: “Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình” (*Một khúc ca xuân*, Tố Hữu).

III. CHỨNG MINH

Thao tác chứng minh được hiểu là đưa ra những cứ liệu, dẫn chứng xác đáng để làm sáng tỏ một lí lẽ, một ý kiến, làm sáng tỏ vấn đề xã hội đang bàn luận, thuyết phục người đọc, người nghe tin tưởng vào vấn đề đang được nghị luận.

Để chứng minh, trước hết, người viết cần phải hiểu về điều mà mình cần chứng minh. Chứng minh làm sáng rõ cho những thao tác giải thích trước đó cũng như chứng minh cho những luận điểm, luận cứ trong bài viết. Tùy theo yêu cầu của đề, cần phải có sự khoanh vùng những vấn đề xã hội được bàn, đưa ra các dẫn chứng xác đáng, tiêu biểu và toàn diện nhất để làm sáng tỏ điều cần chứng minh. Dẫn chứng đưa ra cần có sự chọn lọc, tránh việc đưa dẫn chứng quá nhiều, không tiêu biểu, không sát với vấn đề được nghị luận, biến bài nghị luận thành bài liệt kê số liệu xã hội. Dẫn chứng đưa ra cần có lí lẽ phân tích, để làm nổi bật những điểm phục vụ cho việc nghị luận, làm sâu sắc thêm vấn đề.

Để dẫn chứng và lí lẽ có sức thuyết phục cao, phải sắp xếp chúng thành một hệ thống mạch lạc và chặt chẽ theo các mặt của vấn đề, theo trình tự thời gian, không gian, từ xa đến gần, từ ngoài vào trong... cho hợp lí và lôgic. Các dẫn chứng đưa ra phải là những dẫn chứng phục vụ đặc lực cho việc bàn luận về các vấn đề xã hội, tức là cũng mang tính xã hội, có ý nghĩa trong đời sống xã hội.

Ví dụ minh họa

Đề bài “Tuổi trẻ học đường suy nghĩ và hành động để góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông”.

Để làm sáng tỏ được vấn đề, cần đưa ra dẫn chứng để chứng minh cho các luận điểm:

- Thực trạng tai nạn giao thông.
- Hậu quả của vấn đề.
- Các hành động của tuổi trẻ học đường trong việc góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông.

☞ Dưới đây là đoạn văn chứng minh:

Thực tế cho thấy, những năm gần đây, vấn đề giao thông, đặc biệt ở các đô thị lớn của cả nước, càng trở nên phức tạp. Hạ tầng giao thông không theo kịp với sự phát triển của kinh tế – xã hội đã dẫn đến sự ách tắc giao thông và đặc biệt đã xảy ra nhiều vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng mà nhắc đến con số người chết và bị tàn tật do tai nạn giao thông gây ra, ai cũng thấy bàng hoàng. Trong vòng bốn năm qua (2013 – 2017), số vụ tai nạn giao thông đã tăng gấp sáu lần. Theo điều tra chấn thương liên trường (VMIS), trong năm 2013 có 9.100 người chết do tai nạn giao thông, tương đương với 25 người chết/ ngày. Và, những tai nạn giao thông từ những cuộc đi “bão” mà người ta dùng chỉ những loại người bất hảo ưa tốc độ một cách vô lí đã làm mất đi những công dân lương thiện đang tham gia giao thông. Để hạn chế tai nạn giao thông không còn là vấn đề đơn giản, mà đó đã và đang là vấn đề nóng cho toàn xã hội và đất nước. Vì vậy, với việc giảm thiểu tai nạn giao thông nói chung, Nhà nước cần phải có một số biện pháp mạnh với những kẻ không ý thức, những kẻ cố tình gây tai nạn cho người khác, và đó chính là những kẻ phóng nhanh vượt ẩu làm mối đe dọa cho người tham gia giao thông. Còn đối với giao thông học đường nói riêng chấn chỉnh giao thông học đường, cần cả xã hội chung tay. Sự đồng thuận giữa gia đình, nhà trường và xã hội không chỉ được thể hiện bằng văn bản, giấy tờ, những lời hứa suông... mà phải bằng hành động cụ thể.

⇒ Người viết đã đưa ra những dẫn chứng từ thực trạng nền giao thông đang diễn biến ngày càng phức tạp với rất nhiều những bất cập đáng lo ngại. Đó là những dẫn chứng cụ thể và tương đối tiêu biểu.

IV. BÌNH LUẬN

Khái niệm bình luận được hiểu là bàn bạc, đánh giá vấn đề, sự việc, hiện tượng; chỉ ra sự đúng – sai, phải – trái, tốt – xấu, lợi – hại... để nhận thức đối tượng, có cách ứng xử phù hợp, phương châm hành động đúng. Đây là thao tác có tính chất tổng hợp vì nó bao hàm cả công việc giải thích lẫn chứng minh nhằm mở rộng, nâng cao vấn đề. Việc bình luận phải dựa trên sự nhìn nhận vấn đề một cách toàn diện, khách quan; có lập trường tư tưởng đúng đắn, rõ ràng.

Bằng thao tác bình luận, người viết thể hiện ý kiến của mình đối với vấn đề xã hội được đưa ra nghị luận: đồng ý hay không đồng ý; đồng ý ở những nội dung, khía cạnh nào; sau đó, bình luận – mở rộng vấn đề sâu hơn, toàn diện và triệt để hơn. Cuối cùng, cần chỉ ra phương hướng vận dụng vào cuộc sống, chỉ ra ý nghĩa, tác dụng của vấn đề đối với bản thân và đời sống xã hội.

Trong khi thực hiện thao tác bình luận, người viết cần phải linh hoạt, tránh cái nhìn phiến diện, một chiều. Bằng vốn tri thức, vốn sống của bản thân, cần phải đưa ra những cách nhìn nhận đúng đắn, bằng lập luận, lí lẽ và dẫn chứng, lời cuốn, thuyết phục mọi người.

Đặc biệt, đây là kiểu bài nghị luận xã hội nên việc bàn luận, mở rộng dựa trên những ý nghĩa xã hội thực tiễn cũng như vận dụng vào trong đời sống hàng ngày là không thể thiếu. Người viết cần phải trang bị cho mình vốn kiến thức phong phú về đời sống, vốn hiểu biết về xã hội, về các tư tưởng đạo lí... Bàn luận mở rộng vấn đề cần tập trung, tránh đi vào những vấn đề không cần thiết hoặc ít liên quan dẫn đến lạc đề, xa đề.

Ví dụ minh họa

Đề bài Phân tích và làm sáng tỏ ý nghĩa câu nói: “Đường đi khó, không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì lòng người ngại núi, e sông” (Nguyễn Bá Học).

Là học sinh, chúng ta phải thực hiện nhiệm vụ và bổn phận của mình, luôn tự nhắc nhở bản thân:

Không có việc gì khó
Chỉ sợ lòng không bền
Đào núi và lấp biển
Quyết chí ắt làm nên.

(Hồ Chí Minh)

Và nói như Nguyễn Bá Học: “Đường đi khó, không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì lòng người ngại núi, e sông”.

Nói như vậy có nghĩa là, nhiệm vụ chính của chúng ta là học tập, sẽ không có lí do gì để chúng ta không cố gắng học tốt. Chỉ có tích cực trau dồi kiến thức, mỗi người trẻ tuổi mới có thể trở thành những chủ nhân có ích cho đất nước. Đứng trước một bài tập khó hay trước những phút lười biếng, hãy nhớ đến câu nói của thầy Nguyễn Bá Học để vượt qua, để vươn lên thực hiện tốt nhiệm vụ của mình. Chúng ta là những con người hạnh

phúc bởi đang được sống trong thời hòa bình và phát triển. Chúng ta được học tập, vui chơi, được tự do mơ ước mà không phải “xếp vào ba lô mọi ước mơ tươi đẹp nhất... mà đánh giặc”. Vì vậy, hãy cố gắng ở mức cao nhất để trở thành những con người ưu tú, có ích cho cộng đồng.

☞ Đoạn văn bàn luận, mở rộng vấn đề bằng việc liên hệ với thế hệ trẻ, với chính bản thân mình.

V. SO SÁNH

Hiểu một cách đơn giản về so sánh là làm sáng tỏ đối tượng đang nghiên cứu trong mối tương quan với đối tượng khác.

Cách so sánh: Đặt đối tượng vào cùng một bình diện, đánh giá trên cùng một tiêu chí, nêu rõ quan điểm, ý kiến của người viết.

Ví dụ minh họa

“Ai cũng biết Hàn Quốc phát triển kinh tế khá nhanh, vào loại “con rồng nhỏ châu Á” có quan hệ khá chặt chẽ với các nước phương Tây, một nền kinh tế thị trường nhộn nhịp, có quan hệ quốc tế rộng rãi. Khắp nơi đều có quảng cáo, nhưng không bao giờ quảng cáo thương mại được đặt ở những nơi công sở, hội trường lớn, danh lam thắng cảnh. Chỗ nước ngoài, chủ yếu là tiếng Anh, nếu có thì viết nhỏ đặt dưới chữ Triều Tiên to hơn ở phía trên. Đi đâu, nhìn đâu cũng thấy nổi bật những bảng hiệu chữ Triều Tiên. Trong khi đó thì ở một vài thành phố của ta nhìn vào đâu cũng thấy tiếng Anh, có bảng hiệu của các cơ sở của ta hẳn hoi mà chữ nước ngoài lại lớn hơn cả chữ Việt, có lúc ngỡ ngàng tưởng như mình lạc sang một nước khác”.

(Trích *Chữ ta*, bài *Bản lĩnh Việt Nam*, Hữu Thọ)

VI. BÁC BỎ

Bác bỏ là cách trao đổi, tranh luận để bác bỏ ý kiến được cho là sai.

Cách bác bỏ:

– Nêu ý kiến sai trái, sau đó phân tích, bác bỏ, khẳng định ý kiến đúng; nêu từng phần ý kiến sai rồi bác bỏ theo cách cuốn chiếu từng phần.

– Ý nhỏ phải nằm hoàn toàn trong phạm vi của ý lớn.

– Nếu có thể biểu hiện nội dung của các ý bằng những vòng tròn thì ý lớn và mỗi ý nhỏ được chia ra từ đó là hai vòng tròn lồng vào nhau, không được ở ngoài nhau, cũng không được trùng nhau hoặc cắt nhau.

– Mặt khác, các ý nhỏ được chia ra từ một ý lớn, khi hợp lại, phải cho ta một ý niệm tương đối đầy đủ về ý lớn, gần như các số hạng, khi cộng lại phải cho ta tổng số, hay vòng tròn lớn phải được lấp đầy bởi những vòng tròn nhỏ.

– Mối quan hệ giữa những ý nhỏ trong đoạn văn được chia ra từ cùng một ý lớn hơn phải ngang hàng nhau, không trùng lặp nhau.

Ví dụ minh họa

“Nhiều đồng bào chúng ta, để biện minh việc từ bỏ tiếng mẹ đẻ, đã than phiền rằng tiếng nước mình nghèo nàn. Lời trách cứ này không có cơ sở nào cả. Họ chỉ biết những từ thông dụng của ngôn ngữ và còn nghèo những từ An Nam hơn bất cứ người phụ nữ và nông dân An Nam nào. Ngôn ngữ của Nguyễn Du nghèo hay giàu?”

Vì sao người An Nam có thể dịch những tác phẩm của Trung Quốc sang nước mình, mà lại không thể viết những tác phẩm tương tự?

Phải quy lỗi cho sự nghèo nàn của ngôn ngữ hay sự bất tài của con người?

Ở An Nam cũng như mọi nơi khác, đều có thể ứng dụng nguyên tắc này:

Điều gì người ta suy nghĩ kĩ sẽ diễn đạt rõ ràng, và dễ dàng tìm thấy những từ để nói ra”.

(Nguyễn An Ninh, *Tiếng mẹ đẻ – nguồn giải phóng các dân tộc bị áp bức*. Theo SGK *Ngữ văn 11*, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018, trang 90)

VII. KẾT LUẬN CHUNG

Như đã nói ở trên, một bài văn nghị luận xã hội thường là sự kết hợp của nhiều thao tác lập luận, trong đó, tùy theo từng yêu cầu và vấn đề nghị luận nêu ra ở đề bài mà lựa chọn và sử dụng thao tác nào là thao tác chính. Không thể sử dụng đơn độc một loại thao tác lập luận duy nhất, làm cho vấn đề trở nên thiếu thuyết phục, không thấu đáo.

Viết văn nghị luận xã hội là thể hiện sự hiểu biết, nhận thức, khám phá của mình về đối tượng nghị luận (thuộc lĩnh vực xã hội), nhằm nâng cao trình độ, năng lực, giúp người khác cũng hiểu và tin vào vấn đề. Không chỉ thế, người viết qua đó cũng thể hiện chính kiến, thái độ, sự đánh giá vấn đề, đưa ra những điều chỉnh tích cực nhằm nâng cao hiểu biết và tiến bộ về các lĩnh vực trong đời sống xã hội. Do đó, phải sử dụng kết hợp các thao tác lập luận để đi từ hiểu biết, nhận thức đến khám phá, và cuối cùng là bàn luận, đánh giá về vấn đề, liên hệ với bản thân và đời sống.

Việc vận dụng một cách linh hoạt các thao tác lập luận sẽ khiến cho vấn đề xã hội nghị luận được nhìn nhận một cách đầy đủ, sâu sắc hơn, mang tính thuyết phục cao hơn, hấp dẫn người đọc, người nghe.

CÁCH VIẾT PHẦN KẾT BÀI TRONG BÀI VĂN NLXH

Kết bài là một trong ba phần bắt buộc phải có của một bố cục bài làm văn. Phần kết bài có nhiệm vụ tổng hợp, khái quát, đánh giá lại vấn đề đang cần nghị luận hoặc đưa ra những bàn luận mở rộng, những cái nhìn nâng cao vấn đề và có thể cả những biện pháp, bài học cần thiết khi chưa xuất hiện ở thân bài.

Để được điểm cao toàn bài thì bài văn nhất định phải đầy đủ bố cục, phần mở bài và kết bài nói riêng phải lắng đọng, gây được ấn tượng cho người đọc.

Tùy vào mục đích nghị luận, người viết có thể sử dụng một trong các cách kết bài sau đây:

1. Kết bài bằng cách tóm lược

Là kiểu kết bài mà ở đó người viết tóm tắt quan điểm, tổng hợp những ý chính đã nêu ở Thân bài. Cách kết bài này dễ viết hơn và thường được sử dụng nhiều hơn.

Ví dụ minh họa

• Nhà báo Mĩ Ca-thi Bét-thơ cho rằng: **“Cuộc sống là một nguyên liệu thô, chúng ta là những nghệ nhân nhào nặn nên một vật thể xấu xí hay một tác phẩm tuyệt đẹp. Tất cả nằm trong tay chúng ta”.**

Anh (chị) suy nghĩ như thế nào về ý kiến trên?

“Cuộc sống là một nguyên liệu thô, chúng ta là những nghệ nhân nhào nặn nên một vật thể xấu xí hay một tác phẩm tuyệt đẹp. Tất cả nằm trong tay chúng ta”. Câu nói của Ca-thi Bét-thơ đã khiến tất cả mọi người đều phải nghĩ suy, trầm trồ. Liệu bạn có giống tôi, mong muốn trở thành người nghệ nhân xuất sắc làm ra tác phẩm để đời, được mọi người trầm trồ ngưỡng mộ? Nếu câu trả lời là có thì hãy học cách làm chủ cuộc sống của chính mình, bạn nhé!

• Nữ bác sĩ – liệt sĩ Đặng Thùy Trâm đã từng nói: **“Chỉ có trái tim yêu thương mới gieo mầm hạnh phúc”.** Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về câu nói trên.

Guồng quay tấp bập của cuộc sống cứ thế cuốn ta đi mãi, cuốn vào những lo toan mưu sinh và nhịp sống hối hả của công việc. Nó lược bỏ dần dần những điều tốt đẹp nhỏ bé khỏi tâm hồn ta, quay cuồng, ta khiến ta quên mất một niềm hạnh phúc cơ bản nhất mang tên yêu thương. Khi ta mệt mỏi dừng lại, chính vòng quay ấy sẽ hát vội ta ra một cách lạnh lùng nhất. Vì thế, đừng ngại yêu thương nhiều hơn. Gửi trao yêu thương khắp mọi miền gần gũi xa xôi, chờ đợi ta đó luôn là những ánh cầu vồng – miền đất hứa mang tên hạnh phúc.

• Có ý kiến cho rằng: **“Người nghèo không phải là người không có một xu dính túi mà là người không có lấy một ước mơ”.** Suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến trên.

Ước mơ dù là lớn hay nhỏ đều có thể thành hiện thực. Nếu con người là chiếc thuyền nhỏ nhoi giữa biển cả cuộc đời thì ước mơ giống như ngọn hải đăng trên bờ. Ngọn hải đăng thấp sáng giúp con thuyền của chúng ta đi được đến bến bờ mà không bị mất phương hướng. Và lòng quyết tâm, sự kiên trì, tính nhẫn nại chính là cánh buồm đưa chiếc thuyền vượt lên phía trước. Hãy viết những gì mình mơ ước lên một mảnh giấy nhỏ và luôn mang theo bên mình. Bạn sẽ thấy thật bất ngờ và thú vị khi một ngày kia ước mơ ấy trở thành hiện thực.

• **Xuân qua hè tới. Đông sang thu về.**

Đừng nôn nóng khi nhìn thấy những loài cây khác đã khoe lá khoe hoa. Hãy cứ bình tâm. Hãy đợi thời điểm của mình em nhé. Hãy tận dụng khoảng lặng này để bồi đắp cho chính mình và học cách khám phá điều sẽ xảy ra. Nếu em biết suy tư, khoảng thời gian chờ đợi không bao giờ là vô nghĩa.

Vì thế, dù cuộc sống có trôi nhanh đến mấy, em nhớ để dành trong đời mình những khoảng lặng chờ đợi.

(Trích *Nếu biết trăm năm là hữu hạn*, Phạm Lữ Ân, NXB Hội Nhà văn, 2018, trang 53)

Từ lời khuyên trên, với góc nhìn của tuổi trẻ, anh (chị) hãy bàn về **“những khoảng lặng chờ đợi”** trong hành trình đi đến thành công của mỗi người.

Trong hành trình đi đến thành công của mỗi người, điều gây cản trở cần phải vượt qua không ít, hãy để những khoảng lặng chờ đợi kia làm thành khoảnh khắc nghỉ ngơi, hồi sức để tiếp thêm năng lượng cho những bước đường sắp tới bạn nhé. Những khi đợi chờ làm bạn nản lòng, hãy hít thật sâu và tự nhủ: “Thành công sắp đến nhất định sẽ xứng đáng với những giây phút này”.

2. Kết bài bằng cách bình luận mở rộng và nâng cao

Là kiểu kết bài trên cơ sở quan điểm chính của bài viết, bằng liên tưởng, vận dụng, người viết phát triển, mở rộng và nâng cao vấn đề.

Ví dụ minh họa

• Đọc văn bản dưới đây:

“Mẹ ơi, mẹ bảo quả táo trên cây chín đỏ là nhờ có mặt trời. Thế thì củ cải đỏ lớn lên trong lòng đất vì sao mà đỏ?”

Mẹ ơi, mẹ bảo gà trống gáy thì trời sáng, thế sao gà trống chết rồi mà trời vẫn sáng?

Mẹ ơi, mẹ bảo con không nên hỏi mẹ như vậy, vì làm mẹ thì không bao giờ sai. Vậy thì con cũng sẽ không bao giờ sai, vì sau này con cũng sẽ làm mẹ”.

(Trích *Hỏi, Giả Bình Ao*)

Từ văn bản trên, trình bày suy nghĩ của anh (chị) về ý nghĩa của việc đặt ra những câu hỏi trong đời sống.

Cuộc sống của mỗi người luôn diễn ra một cách độc lập và không ai có thể điều khiển cuộc sống của người khác ngoài chính bản thân người đó. Chúng ta có đầy đủ những dụng cụ và nguyên liệu nhưng chẳng có một công thức sẵn có nào. Bản thân mỗi người phải tự khám phá và đặt cho ra những câu hỏi giúp ta có lời giải đáp. Cuộc sống chẳng khác gì một ly Cooktaik, ngon hay dở, vừa hay đậm là tùy thuộc vào cách mà ta khám phá và pha chế nó.

• Suy nghĩ về hạt cát.

“Hạt bụi nào hóa kiếp thân tôi, để một mai tôi về làm cát bụi...”. Hết một hành trình, con người sẽ trở về với hư vô để chuẩn bị cho một cuộc đời mới. Hạt cát cũng có nhiều loại, có hạt sạn, và có cả những hạt cát quý. Trong cuộc rong chơi này và cả những cuộc viễn du sau, chúng ta hãy là những hạt cát, hạt bụi vàng có ý nghĩa, để đúc nên “bông hồng vàng” tô điểm cho cuộc đời, như bông hoa hồng Sa-mét đã tặng cho Xuy-zan để nàng được hạnh phúc.

• Đọc câu chuyện dưới đây:

NGƯỜI THỢ SĂN VÀ CON VƯỢN

Có một người rất tài săn bắn. Nếu thú ở rừng con nào không may gặp bác ta thì hôm ấy coi như xấu số.

Một hôm người đi săn xách nỏ vào rừng. Bác thấy một con vượn lông xám đang ngồi ôm con trên tảng đá. Bác nhẹ nhàng rút mũi tên bắn trúng tim con vượn mẹ.

Vượn mẹ giật mình, hết nhìn mũi tên lại nhìn về phía người đi săn bằng đôi mắt căm hận, tay không chịu rời đứa con. Máu không ngừng rỉ, ngấm cả vào tên tre.

Người đi săn đứng im chờ kết quả...

... Bỗng vượn mẹ nhẹ nhàng đặt con nằm xuống, vợ vội nắm cỏ gói đầu cho con. Rồi hái cái lá to, nó vắt sữa vào cái lá ấy rồi đặt lên miệng con.

Sau đó nghiêng rặng, giật phắt mũi tên ra, rú lên một tiếng rồi từ từ gục xuống.

Người thợ săn đứng lặng đi, hai giọt nước mắt từ từ lăn trên má.

Bác mấm môi bẻ gãy cung và lặng lẽ quay gót về. Từ đó trở đi bác không bao giờ đi săn nữa.

Suy nghĩ của anh (chị) về ý nghĩa của câu chuyện trên.

Như vậy, câu chuyện về *Người thợ săn và con vượn* đã cho chúng ta thấy được tình mẫu tử thiêng liêng ở loài vật, mà từ đó liên hệ đến chính thế giới của con người. Qua đây ta càng hiểu thêm về sự hi sinh, lo lắng của mẹ dành cho con và từ đó nâng niu, trân trọng tình cảm này. Quả đúng là tình mẹ thiêng liêng và cao cả biết bao:

Ngôn ngữ trần gian là túi rách,

Đựng sao đầy hai chữ: Mẹ yêu!

(Thi tập *Mùa trăng hiếu hạnh*, Nguyễn Thành Huân)

☞ **Lưu ý:** Có nhiều cách, nhiều kiểu kết bài. Nhưng dù kết bài theo kiểu nào đi chăng nữa thì cũng nhằm khắc sâu kết luận của người viết để lại ấn tượng cho người đọc và nhằm nhấn mạnh ý nghĩa của vấn đề đã được nghị luận.

Kết bài hay là vừa đóng lại, đồng thời mở ra, nâng cao và cứ ngân nga mãi trong lòng người đọc.

NHỮNG YÊU CẦU VỀ NGÔN NGỮ TRONG VĂN NLXH

Một bài văn nghị xuất sắc không chỉ cần làm cho luận điểm mới mẻ, rõ ràng; luận cứ thực tế, xác thực; luận chứng hợp lí mà còn phải có ngôn ngữ chọn lọc chuẩn xác, hình tượng, mang khí thế và có tính logic chặt chẽ.

1. Lời văn phải chọn lọc chuẩn xác

Ví dụ như trong bài *Bàn về nổi cô đơn* tác giả viết như sau: “Có người cảm thấy cô đơn ngay khi đi trên đường phố đông người, đó là nổi cô đơn thực sự, là sự đau khổ không thể diễn tả bằng lời. Ngược lại với người ồn ào huyên náo trong cô đơn, đó chính là sự diễn tả cô đơn cao nhất, triệt để nhất. Cô đơn là một trạng thái tự do, là giới hạn tối cao của trí tuệ, là đất nước của Niết Bàn, thoát tục. Ý nghĩa thực sự của cô đơn là sự thể hiện một nội hàm văn hóa lớn, là một sự suy nghĩ ở tầng sâu của tư tưởng, là sự theo đuổi tìm cầu, là trí tuệ, là thoáng đạt. Khi nổi cô đơn đạt đến đỉnh cao nó sẽ không còn thể hiện bằng lời nói nữa, không đợi phải “tôi cô đơn quá!”, không thể hiện bằng cách không bệnh mà rên vì nó đã hòa vào trong hành động của chủ thể mà nó gửi gắm.

Ánh trăng rất cô đơn, từ thiên cổ đến giờ nó chưa từng có người bầu bạn nhưng nó rớt xuống trần gian cả một khoảng ánh sáng vàng. Những vì sao cũng cô đơn, khi nó rơi xuống xẹt thành vệt sáng. Hoa lan trong hang núi cô đơn nhưng không vì thế mà giảm đi hương sắc. Cây tùng già cheo leo trên vách đá cô đơn nhưng không vì thế mà úa tàn khi thu đến đông sang”...

2. Ngôn ngữ phải giàu hình tượng

Ví dụ như trong một bài viết về *Thiên phú và cần cù*: “Thiên phú có thể là món quà lúc Thượng đế đang vui ban thưởng cho, cũng có thể là một đồng tiền vàng mà Giêsu đã bắt cần đánh rơi, sự hấp dẫn mê hoặc của nó làm cho người ta phải ngưỡng mộ, làm cho bản thân họ thu lợi. Anh ta không phải tốn một chút công sức nào vẫn đạt được, người thực sự cầu thị thì sẽ phát huy nó, người hời hợt thì thường thức nó, kẻ hư vinh lợi dụng nó, người lười biếng thì chỉ muốn chiếm hữu nó. Khi đến thì nó sẽ đến có muốn tránh cũng không được, nhưng nếu vô duyên với nó thì cầu cũng vô dụng”...

☞ Ở đây người ta ví “thiên phú” là “món quà lúc Thượng đế đang vui ban thưởng cho”, “một đồng tiền vàng mà Giêsu đã bắt cần đánh rơi”, tức là nói rõ rằng thiên phú “có thể gặp mà không thể cầu”, vì lẽ phải nghiêm về sự cần cù.

Lấy việc bình thường nhất trong cuộc sống hằng ngày để hình tượng hóa cái đạo lí thâm sâu, không những làm cho người đọc dễ chấp nhận mà còn làm cho bài văn càng thêm sinh động, sắc bén và hài hước.

3. Ngôn ngữ phải có khí thế

Ví dụ trong một bài văn *Nên làm chim ưng hay làm con ốc*, có người viết rằng: “Từ nghìn xưa các bậc anh tài đều do chăm chỉ”, cần cù là đá, nhóm được ngọn lửa tự tin; cần cù là lửa, đốt được ngọn đèn lí tưởng; cần cù là đèn, soi sáng được con đường của cuộc đời; cần cù là con đường, chỉ cho ta hướng về một ngày mai thành công!”.

☞ Như vậy người viết đã vận dụng phương pháp liệt kê để chứng minh khí thế của văn chương, tỏ rõ và đầy đủ tầm quan trọng của đức tính cần cù.

4. Ngôn ngữ mang tính lôgic chặt chẽ

Ví dụ như trong một bài văn *Cá tính thật sự* một học sinh viết: “Cá tính chỉ dừng lại ở bề mặt? Cá tính chỉ là thời thượng, chỉ là những đại danh từ “đẹp trai quá”, “ngầu quá” sao? Không! Cá tính không chỉ là những thứ đó, cái mà nó càng quan trọng hơn nữa là cá tính mang tính nội tại! Không có cá tính nội tại thì cho dù vẻ bên ngoài có đẹp lung linh cũng chỉ là hào nhoáng, chỉ là cái không thực. Bình hoa có đẹp không? Thực ra bên trong trống rỗng. Củ lạc tuy vẻ ngoài sần sùi xấu xí nhưng bên trong hạt lại chắc mẩy. Cá tính nội tại mới làm cho người khác cảm nhận được cái đẹp thật sự”.

☞ Khi nói rõ cái gì mới là cá tính thực sự, vận dụng hiện tượng bề mặt và cá tính nội tại để hình thành sự so sánh tương minh và thái độ rõ ràng.

NHỮNG TUYỆT KỸ ĐỂ ĐẠT ĐIỂM CAO KHI LÀM VĂN NLXH

1. Phân tích đề chính xác

Cần phải đọc kĩ đề, đọc kĩ các từ có xuất hiện trong đề bài bao gồm cả yêu cầu. Nếu là bài văn ra đề nói chung cần phải xác định rõ hai điểm sau: Một là, đối tượng viết là gì; hai là, con mắt của bài viết cũng có nghĩa là trọng tâm bài viết. Ví dụ như “cuộc đời tươi đẹp”, “cuộc đời” là đối tượng viết, “tươi đẹp” là trọng tâm bài viết. Nếu là văn tài liệu, trước tiên cần phải xác định rõ tài liệu đó có mấy điểm cảm tưởng, sau đó phải tìm ra được những khuynh hướng tình cảm, xác định đối tượng viết. Nếu là văn chủ đề nói chuyện phải tìm cái nội hàm trong chủ đề nói chuyện để xác định được góc độ viết văn tốt nhất.

2. Đặt đề tốt

Đề được coi là con mắt của bài văn, là bộ phận quan trọng để bài văn có thể truyền đạt thông tin. Do đó nó nằm ở vị trí đầu của một bài văn nên tiêu đề của bài văn hay, dở sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến ấn tượng ban đầu của người đọc.

Yêu cầu cơ bản trong việc đặt đề văn nghị luận tốt là bắt mắt, xuôi tai, có thể kích thích gợi mở tạo cảm hứng cho người đọc bài văn hoặc làm cho người đọc có cảm giác mới lạ là tốt nhất.

Đề mục của bài văn nghị luận yêu cầu phải phù hợp với đặc trưng của từng thể loại văn học, yêu cầu phải tường minh làm cho người đọc nắm được nội dung chính qua đề bài. Trên cơ sở yêu cầu hình tượng, sinh động và giàu cá tính. Loại đề văn này có thể nắm bắt được cái nhìn của người đọc, hấp dẫn người đọc sẽ càng có hiệu quả.

3. Mở đầu ấn tượng

Phần mở bài của văn nghị luận cần phải chú trọng ngắn gọn, nhanh, đẹp. Ngắn có nghĩa là ngắn gọn, tốt nhất là hai hoặc ba câu một đoạn đề dẫn vào bài. Mở bài ngắn không những có thể tránh được việc lủng củng lặp ý, mà câu ngắn thành đoạn cũng có thể làm nổi bật tính quan trọng của phần nội dung đó trong cấu trúc tổng thể của bài văn. Nhanh có nghĩa là vào đề nhanh, tốt nhất chỉ dùng vài ba câu để chỉ rõ quan điểm cơ bản của bài văn hoặc đề tài nghị luận. Mở đầu bài văn cần phải đặc sắc, thường dùng nhiều những biện pháp tu từ như: ví dụ, so sánh, liệt kê để dẫn vào luận điểm, còn có thể dẫn thêm danh ngôn hay kỹ thuật câu chuyện ngụ ngôn để dẫn vào đề.

4. Viết tốt câu đầu và câu cuối của phần thân bài

Kết cấu của bài văn nghị luận phải nghiêm ngặt, lí luận có phải minh xác và rõ ràng, luận chứng có phải chặt chẽ và logic, luận cứ có phải điển hình hay không, vấn đề mấu chốt chính là ở phần thân bài. Mà kết cấu, lí luận, luận chứng, luận cứ lại là nguyên tắc quan trọng trong phần tính điểm của văn nghị luận. Vì vậy, khi viết văn nghị luận cần phải cố gắng phù hợp với những nguyên tắc trên.

Mô hình trình bày và phân tích thường gặp: câu đầu tiên phải là những từ ngữ có tác dụng tiếp nối ý trước và gợi mở ý sau; phần giữa chủ yếu xoay quanh luận điểm nhỏ, vận dụng sự thực, luận cứ lí luận thích hợp hoặc là đối diện với một số hiện tượng trong hiện thực cuộc sống để phân tích nói lí; cuối cùng kết hợp nội dung trình bày và phân tích bằng cách viết một hai câu tiểu kết. Trong đó viết câu đầu và câu cuối vô cùng quan trọng, nó có thể liên kết mạch viết của bài văn và thể hiện tư tưởng trình bày và phân tích của toàn bài. Ngoài ra kết cấu toàn bộ luận chứng của bài văn thường dùng hình thức chính phản. Có rất nhiều đạo lí chỉ cần bắt đầu từ mặt chính phản của nó, như vậy có thể nói là về cơ bản đã thể hiện được sự chặt chẽ trong trình bày và phân tích.

5. Chọn những luận cứ điển hình sống động và chân thực

Luận điểm được coi là linh hồn của bài văn nghị luận, các luận điểm nhỏ chính là những điểm sáng để tạo nên khung linh hồn của bài văn, trong đó luận cứ lại là máu thịt của bài văn nghị luận. Một người phong độ đẹp đẽ mà chỉ có linh hồn và khung xương lại không có máu thịt thì không thể tưởng tượng được là như thế nào. Cũng như vậy, một bài văn nghị luận mà chỉ có luận điểm chính và các luận điểm nhỏ thì không thể được gọi là bài văn, nó còn cần phải có những luận cứ điển hình và sống động nữa.

Luận cứ điển hình là những sự việc hay là danh ngôn có thể phản ánh đầy đủ bản chất của sự vật và giàu tính đặc trưng. Luận cứ đầu tiên phải chân thực, phù hợp với nội dung chính của yêu cầu đề bài. Sau đó luận cứ được chọn dùng cần phải lọc cũ chọn mới, mới cũ liên thông. Có một số học sinh khi viết văn, nhớ vài luận cứ kinh điển và vận dụng chúng xem như chìa khóa vạn năng. Thực ra những luận cứ trên được coi là điển hình cũng không thể thu hút sự chú ý của người chấm. Ngược lại có một số học sinh quen dùng những ví dụ cổ đại để triển khai lí luận sự việc làm cho cả bài viết không thể liên hệ được với thực tế, cũng không thể đạt được mục đích đầy đủ của việc lí luận. Tốt nhất là có thể dẫn thuật được những ví dụ ngôn luận thời thượng và những ví dụ mà hiện nay các thông tin đại chúng chú ý để lập luận, có thể làm tăng thêm tính thời đại, tính thực tiễn của việc nói lí, làm cho bài văn càng thêm sức thuyết phục.

6. Kết bài hay và độc đáo

Kết bài là kết quả tất yếu của sự phát triển nội dung trong một bài văn, đồng thời nó cũng là một bộ phận cấu thành quan trọng trong một kết cấu của bài văn. Có nhà văn từng nói: “Viết văn bất kể dài ngắn, đầu tiên đều phải nghĩ được một cái kết tốt. Có kết rồi, mở đầu như thế nào, thân bài sắp xếp ra sao đều trở nên vô cùng dễ dàng”. Kết bài hay cũng như sức mạnh của đuôi con báo, sức sống tràn đầy làm cho con người phải kinh ngạc, thôi thúc phải phấn đấu tiến lên. Như trong một tác phẩm của mình Lỗ Tấn chỉ kết bằng hai chữ “đáng chết”. Chỉ vắn vắn có hai chữ nhưng có thể nói đã ngắn gọn mà ý tứ thông suốt.

Thực ra, kết bài của một bài văn có khi lại quan trọng hơn phần mở bài. Do sau khi người chấm bài xem xong đoạn kết có nghĩa là bắt đầu cho điểm. Vì vậy, cái hay, dở lúc đó nó trực tiếp tác động đến tâm lí cho điểm của người chấm bài. Việc viết kết đoạn trong văn nghị luận phải thể hiện được sự kết thúc toàn bài, làm

nổi bật được cái luận điểm chính đồng thời thể hiện được được tiết tấu gấp, hoàn chỉnh trong đoạn kết toàn bài, không được hấp tấp vội vàng mà kết thúc toàn bài. Cũng không được vẽ rắn thêm chân; ngôn ngữ phải dứt khoát, đọng lại ấn tượng giàu tính gợi ý và tính cổ vũ.

7. Hình tượng lời văn thông suốt khoáng đạt

Ngôn ngữ là một tiêu chuẩn quan trọng trong việc tính điểm toàn bài văn. Ngôn ngữ một bài văn nghị luận phải chuẩn, tường minh, hình tượng sinh động. Có một số học sinh khi làm văn nghị luận thường bày ra những khung đạo lí, lấy những thuật ngữ nguyên lí triết học hay là phương pháp biện chứng hàng loạt liệt kê ra, giải thích nói lí đầy đủ, triệt để nhưng hiệu quả lại hoàn toàn ngược lại.

Một đạo lí thì có hàng ngàn cách nói khác nhau, cần phải tận dụng hết mức cách chọn dùng hình tượng sinh động. Cần phải thể hiện rõ hiệu quả của việc sử dụng những hình ảnh sinh động đó. Ngoài việc nên áp dụng những phương pháp luận chứng như so sánh, loại suy, ví dụ sự việc ra thì việc có ngôn ngữ hình tượng khoáng đạt và hoa mỹ là không thể thiếu.

Tu sức cho ngôn ngữ trong văn nghị luận chú ý vận dụng các hình thức tu từ so sánh, liệt kê, đối ngẫu hoặc lặp lại. Như vậy sẽ làm cho bài văn mang vẻ hoa mỹ khoáng đạt; chú ý vận dụng những câu giả thiết, câu phản vấn hoặc toàn câu làm cho bài văn thêm phần biện bác. Sự thành công trong việc tu sức cho ngôn ngữ tuy không hẳn là mới đó đã thành công nhưng chỉ cần lâu dần tự nhiên sẽ thấy mình tiến bộ, có thể viết ra được những bài văn hay làm cho con người ngưỡng cao đầu.

8. Viết chữ sạch đẹp và rõ ràng

Một bài văn có phần nội dung hay nhưng chữ viết lại không rõ ràng thì việc cho điểm sẽ không đạt mức lí tưởng. Vì sao?

Thứ nhất là mặt chữ và cách trình bày bài văn kém, dựa theo yêu cầu việc tính điểm thì bị trừ điểm.

Thứ hai là chữ viết trong bài làm (kiểm tra, thi) trong một mức độ nhất định phải không chế được tâm trạng của người đọc bài viết. Chữ viết ngay ngắn, sạch sẽ chính là “vẻ bề ngoài” tốt nhất của bài văn, nó có hiệu quả trực tiếp đến việc hình thành ấn tượng trong người chấm bài viết; trước tiên, nét bút phải rõ ràng; thứ hai là thể chữ phải phù hợp; cuối cùng là cố gắng hạn chế sửa chữa, gạch xóa.

Phần Ba

DẪN CHỨNG TIÊU BIỂU CHO BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

Phần dẫn chứng chính là một phần khó nhằn trong bài nghị luận xã hội. Hãy cùng tham khảo những bí kíp để đánh bại “đôi thủ nặng kì” này nhé!

A. NHỮNG DẪN TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI

1. Nghị lực sống

• Nick Vujicic, diễn giả nổi tiếng sinh ra thiếu hai tay, hai chân, nhưng anh đã vượt qua trở ngại bệnh tật, tốt nghiệp đại học tài chính năm 21 tuổi, trở thành nhà diễn thuyết nổi tiếng và truyền cảm hứng tới hơn năm triệu người trên thế giới. Anh nổi tiếng với phương châm “Cuộc sống không giới hạn”.

• Lê Thanh Thúy, cô gái lạc quan, yêu đời với nụ cười hoa hướng dương, đối mặt với căn bệnh ung thư và cái chết, vẫn mạnh mẽ, sống có ích. Cô đã lập nên quỹ *Ước mơ của Thúy* để giúp đỡ các bệnh nhân ung thư khác. Tuy Thúy đã mất đi nhưng ước nguyện cao đẹp của chị vẫn còn mãi với cuộc đời, hàng *Ngày hội Hoa hướng dương*, viết tiếp ước mơ của Thúy, vẫn được tổ chức, thu hút sự tham gia đông đảo của mọi người, đặc biệt là giới trẻ.

• Kito Aya, cô nữ sinh Nhật Bản phải đối mặt với bệnh thoái dây sống tiểu não, đã dũng cảm và mạnh mẽ để sống những ngày trọn vẹn, yêu thương bên mọi người. Cô tâm sự: “Có những người mà sự tồn tại của họ giống như không khí, êm dịu, nhẹ nhàng, chỉ khi họ mất đi người ta mới nhận ra họ quan trọng nhường nào. Mình muốn trở thành một sự tồn tại như thế”. Cuốn nhật kí *Một lít nước mắt* của cô đầy nghị lực và cảm động, đã truyền thông điệp mạnh mẽ về giá trị của cuộc sống. Đến tận cuối đời, Aya vẫn giữ trọn niềm tin yêu của mình với cuộc đời, với mọi người. Cuốn nhật kí của cô kết thúc bằng dòng chữ: “Cảm ơn”.

• Hiệp sĩ công nghệ thông tin Nguyễn Công Hùng: với cơ thể chỉ khoảng 20 Kg, nhưng có sự thông minh và nghị lực sống phi thường, năm 2003, Công Hùng đã đứng ra mở một trung tâm tin học dành cho người có hoàn cảnh như mình. Trung tâm của Công Hùng đã giúp nhiều người khuyết tật tại Nghệ An xóa bỏ mặc cảm, mở ra

cơ hội việc làm và tương lai tươi sáng hơn cho họ. Năm 2006, anh được Trung ương Đoàn bầu chọn là một trong mười gương mặt trẻ tiêu biểu toàn quốc, được gọi “Hiệp sĩ công nghệ thông tin. (Báo nguoiduatin.vn)

- Nguyễn Đình Chiểu là nhà thơ mù yêu nước. Ông dùng ngòi bút của mình đánh giặc. Cuộc đời và sự nghiệp của ông là tấm gương tiêu biểu cho ý chí và nghị lực của con người vượt qua hoàn cảnh, số phận. Ở cương vị nào, một nhà thơ, một thầy giáo, một thầy thuốc... ông cũng đều cống hiến hết mình. → Ý chí nghị lực phi thường.

- Stephen William Hawking là nhà vật lý người Anh, là “ông hoàng” vật lý lý thuyết của thế giới. Hawking mắc bệnh thần kinh có tên Lou Gehrig, khiến ông gần như mất hết khả năng cử động. Sau đó, ông phẫu thuật cắt khí quản và không thể nói chuyện bình thường. Ông luôn gắn chặt với chiếc xe lăn, chỉ có thể nói được qua một thiết bị tổng hợp tiếng gắn với một máy tính mà ông gõ chữ vào đó. Hawking hiện là Giáo sư Lucasian, chức danh dành cho Giáo sư Toán học của Đại học Cambridge. Từng đảm nhiệm vị trí này là những nhà khoa học xuất chúng như Isaac Newton và Paul Dirac. Ông có những bài học sâu sắc cho giới trẻ: Một là, hãy nhớ nhìn lên các vì sao và đừng nhìn xuống chân của mình. Hai là, không bao giờ từ bỏ làm việc. Làm việc sẽ giúp con cảm thấy có ý nghĩa và mục đích. Cuộc sống sẽ trở nên trống rỗng nếu không có công việc. Ba là, nếu con đủ may mắn để tìm thấy tình yêu, hãy nhớ rằng mình có nó và đừng để nó tuột mất khỏi tầm tay.

- Helen Keller (27/6/1880 – 1/6/1968) là một nhà văn, nhà hoạt động xã hội mù, điếc người Mỹ. Bà là người mù điếc đầu tiên trên thế giới tốt nghiệp một trường cao đẳng. Tuy sống trong thế giới không ánh sáng, không âm thanh nhưng Keller vẫn là một phụ nữ tràn đầy tinh thần lạc quan, thiết tha yêu cuộc sống. Trong Thế chiến thứ I và thứ II, bà đến hơn 70 bệnh viện để an ủi bệnh nhân, động viên họ. Bà dành trọn cuộc đời cho Hội người mù Mỹ. Bài học mà Keller rút ra: Lạc quan là niềm tin dẫn tới thành tựu. Bạn chẳng thể làm được điều gì mà thiếu đi hi vọng và sự tự tin.

2. Sự dũng cảm

- Malala Yousafzai, được biết đến với hoạt động nữ quyền của mình, đặc biệt tại thung lũng Swat, nơi Taliban đã từng cấm nữ giới đi học. Bất chấp sự uy hiếp của tổ chức khủng bố, Malala vẫn mạnh mẽ đấu tranh đòi quyền đi học cho các em gái nơi cô sinh sống. Malala trở thành người trẻ tuổi nhất nhận giải Nobel Hòa bình. Bài phát biểu của cô tại lễ trao giải rất ấn tượng: Bất kể con người ta mang màu da gì, nói tiếng gì và theo tôn giáo gì, chúng ta nên coi nhau là những con người và tôn trọng lẫn nhau, đấu tranh vì quyền của chúng ta, vì quyền của trẻ em, quyền của phụ nữ và quyền của tất cả mọi người.

- Nguyễn Văn Nam (HS lớp 12T7, trường THPT Đô Lương 1, Nghệ An). Khi đi ngang qua sông Lam thấy nhóm học sinh chơi với giữa dòng nước, nam sinh không hề đắn đo mà nhanh chóng lao xuống cứu người. Sau khi đã cứu được bốn em học sinh vào bờ, Nam thấy vẫn còn một em đang dần bị ngạt nước, cậu bạn đã dùng hết sức lực giúp em nhỏ được vào bờ. Nhưng tiếc thay, chàng trai trẻ đã bị kiệt sức rồi dần bị nước cuốn trôi.

3. Sự công tâm

- Abraham Lincoln (Tổng thống Mỹ) rất giỏi tự đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu động cơ và mong muốn của họ. Khả năng đồng cảm này giúp Lincoln tạo ra một nội các bất thường nhất trong lịch sử nước Mỹ, bằng cách tập hợp các đối thủ lại và sắp xếp trọng trách theo khả năng của họ.

- Tuy có hiềm khích riêng với Trần Khánh Dư, nhưng khi quân Nguyên – Mông sang xâm lược Đại Việt lần thứ ba, Trần Hưng Đạo đã gạt bỏ qua việc riêng, tin cậy giao hết công việc biên thùy cho phó tướng Văn Đồn là Nhân Huệ vương Trần Khánh Dư khi ông này được phục chức. Ngoài ra, khi soạn xong *Vạn Kiếp tông bí truyền thư*, thì Trần Khánh Dư cũng là người được ông chọn để viết bài Tựa cho sách.

- Danh y Lê Hữu Trác: có lần một nhà quyền quý mời ông chữa bệnh, thấy ông đến muộn mới hỏi thì được biết trên đường đi, ông ghé vào chữa bệnh cho một người nghèo. Bị trách, ông đáp vì bệnh của người quyền quý là bệnh nhẹ, có thể chữa sau, còn người nghèo kia mắc bệnh nặng nên không thể trì hoãn.

4. Tha thứ và chuộc lỗi

- Thay vì trừng phạt những kẻ bại trận (Liên minh miền Nam ủng hộ chế độ nô lệ), trong buổi lễ sau khi cuộc nội chiến Mỹ kết thúc, Abraham Lincoln đã phát biểu: Chúng tôi không ác tâm với bất kì ai, hãy để chúng tôi nỗ lực làm trọn công việc của mình để hàn gắn đất nước.

- Phan Thị Kim Phúc, “em bé Napalm” trong bức ảnh gây chấn động thế giới về chiến tranh Việt Nam, đã phải chịu những vết thương sâu sắc cả về thể xác lẫn tinh thần. Khi trưởng thành, Kim Phúc đã tha thứ cho những người ở bên kia chiến tuyến, những kẻ đã trực tiếp gây ra những nỗi đau cho cô. Kim Phúc nói: Sự tha thứ giải thoát tôi khỏi lòng thù hận. Vẫn còn nhiều vết sẹo trên thân thể tôi, và sự đau đớn vẫn kéo dài trong nhiều ngày, nhưng tâm tôi nay đã được an lành.

- John Wast, cựu binh Mỹ, sau cuộc chiến đã mang trả lại kỉ vật cho gia đình liệt sĩ Bùi Đức Hưng, người lính Bắc Việt đối đầu với ông năm xưa. Khi đó, cánh chim bồ câu được khắc khéo léo ở mặt trong chiếc mũ lố chỗ vết đạn ấy làm ông giật mình, nhận ra tình yêu hòa bình lớn lao trong lòng người lính bên kia chiến tuyến.

Suốt 46 năm qua, cựu binh Mỹ đặt kỉ vật chiến trường ấy trên kệ sách và coi như lời nhắc về giá trị của hòa bình, cho đến khi trao trả lại cho gia đình liệt sĩ Hưng, như một lời tạ tội.

- Alfred Nobel, nhà khoa học lỗi lạc, người chế ra thuốc nổ, về cuối đời đã rất ân hận vì phát minh của mình được sử dụng trong chiến tranh, mang lại nhiều đau thương, mất mát cho nhân loại. Do đó, trong di chúc của mình, Nobel đã dành toàn bộ tài sản của mình thành lập giải Nobel để tôn vinh những đóng góp khoa học cho nhân loại, như một cách chuộc lại lỗi lầm của mình.

5. Trung thực – thiếu trung thực

- Theo *Sách Trắng* về hiện trạng du học sinh Trung Quốc tại Mỹ của Tổ chức Giáo dục WholeRen, có khoảng 11.000 du học sinh Trung Quốc bị đuổi học ở Mỹ trong năm 2016.

- Ở Ấn Độ, hàng trăm phụ huynh ném tài liệu vào phòng thi cho con khiến các nhà chức trách đau đầu. Đây là hậu quả của việc học không thực chất, của áp lực xã hội lên bằng cấp cá nhân.

- Chàng sinh viên Lê Doãn Ý (23 tuổi, Đại học Mở Hà Nội tại Đà Nẵng), nhật được và trả lại hơn 1,3 tỉ đồng cho người mất. Ý tâm sự: Nhật được tài sản thì trả lại người đánh mất chứ có chi mô. Nhưng được nhiều người khen, em rất vui và lấy đó làm động lực để sống tốt hơn.

- Abraham Lincoln luôn được tôn vinh bởi đức tính trung thực của mình. Trong thư gửi thầy giáo của con mình, ông đã viết: Xin thầy hãy dạy cho cháu biết rằng một đồng đô la kiếm được do công sức lao động của mình bỏ ra còn quý giá hơn nhiều so với năm đô la nhật được trên hè phố.

- George Washington khi sáu tuổi đã vô tình chặt gãy cây anh đào mà bố ông yêu thích. Thấy bố rất tức giận, Washington vô cùng hoảng sợ, trước câu hỏi của cha, sau một thoáng lưỡng lự ông khóc òa: Con không thể nói dối, cha biết con không thể nói dối! Con đã chặt cây bằng chiếc rìu nhỏ của con. Đức tính trung thực làm nên nhân cách lớn, Washington chính là vị Tổng thống đầu tiên, khai sinh ra Hợp chủng quốc Hoa Kỳ.

- Chu Văn An (1292 – 1370) – nhà nho, nhà hiền triết, nhà sư phạm mẫu mực cuối đời Trần, nổi tiếng cương trực, không cầu danh lợi. Ra làm quan vào thời vua Trần Du Tông (đầu thế kỉ XIV), chính sự suy đồi, nịnh thần lũng đoạn, ông dâng sớ xin chém bảy nịnh thần (thất trảm sớ) nhưng không được chấp thuận. Ông treo ấn, từ quan về quê dạy học, soạn sách. Ông không vì học trò làm quan to mà dựa dẫm, luôn thẳng thắn phê bình những học trò thiếu lễ độ.

6. Giữ chữ tín

- Vua Lỗ sai Nhạc Chính Tử đem chiếc đỉnh giả dâng cho vua Tề, Nhạc Chính Tử nhất mực từ chối. Nhạc Chính Tử nói: “Nhà vua quý cái đỉnh ấy thế nào thì tôi quý cái đức tín của tôi như thế”. Sau vua Lỗ phải đưa đỉnh thật Nhạc Chính Tử mới chịu đi.

- Quý Trát, con vua nước Ngô, đi công cán các nước. Khi qua nước Tề vào thăm vua Tề. Thấy Quý Trát có thanh gươm báu, vua Tề muốn xin nhưng không dám nói. Quý Trát nhận ra và trong bụng có ý muốn cho, nhưng vì công việc còn đang dở dang nên chưa tiện dâng gươm cho vua Tề được. Trên đường về từ nước Tề qua đến nước Tề thì vua Tề đã mất. Quý Trát không biết làm sao hơn, đành ra thăm mộ và treo gươm vào một cành cây bên cạnh mộ vua Tề, rồi mới trở về nước Ngô.

7. Lòng nhân ái

- Chuyện kể rằng Lê Hữu Trác chữa cho một cậu bé con nhà thuyền chài nghèo bị mắc bệnh đậu mùa rất nặng, người bốc lên mùi xú uế, mỗi khi khám bệnh phải bỏ quần áo trên bờ, nhét bông vào hai lỗ mũi cho giảm bớt mùi khó chịu. Thế mà ông vẫn đi lại thăm khám, bốc thuốc chữa bệnh ròng rã hàng tháng trời. Đến khi cậu bé khỏi bệnh, không những ông không nhận một đồng thù lao nào mà còn cho gia đình cậu bé gạo, củi, dầu...

- Mẹ Texera: trong hơn bốn mươi năm, bà chăm sóc người nghèo, bệnh tật, trẻ mồ côi, người hấp hối và lãnh đạo dòng Thừa Sai Bác Ái (Missionaries of Charity) phát triển khắp Ấn Độ và đến các quốc gia khác. Bà thực hiện bất cứ việc gì bà nghĩ là có thể xoa dịu “con khát” hòa bình, tình yêu và tiếng cười trên thế giới. Từ các việc làm của bà, mọi người đều nhận thấy được tình yêu thương không vị kỉ của vị nữ tu.

- Những người mẹ, người di của hàng chục đứa con mồ côi ở làng trẻ SOS Nghệ An đã dành cả cuộc đời bên những đứa trẻ không máu mủ ruột rà nhưng họ thương yêu như rút ruột đẻ ra. Họ chia sẻ: Nhìn các con khôn lớn, có cuộc sống hạnh phúc, các mẹ mừng vui lắm. Đó là động lực để các mẹ tiếp tục cố gắng chăm sóc các trẻ nhỏ bất hạnh, trao lại nụ cười trên môi cho các bé.

- Làng trẻ em SOS Quy Nhơn hiện có 13 bà mẹ. Phần lớn họ là những phụ nữ ở các vùng quê trên địa bàn tỉnh, tuổi từ 30 đến 40, sức khỏe tốt, không có chồng và con, tự nguyện hi sinh phần đời còn lại cho trên dưới 10 đứa trẻ mồ côi. Họ có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục trẻ, chuẩn bị các điều kiện để trẻ có thể hòa nhập, tự lập khi đến tuổi trưởng thành. Tựa như bao bà mẹ khác, họ còn là người tạo lập mối quan hệ tình cảm ruột thịt, đoàn kết giữa các thành viên trong gia đình, giữa các gia đình trong làng (theo *baoBinhDinh.com*).

8. Đức tính khiêm tốn

• Nhà bác học vĩ đại Einstein không tự nhận mình là một người nổi tiếng: Tôi chỉ là một người bình thường như bao người khác thôi, cũng sống và làm công việc mình yêu thích, sao lại gọi tôi là người nổi tiếng?

9. Sống có đam mê

• Nguyễn Thị Ánh Viên, 19 tuổi đến từ Cần Thơ là VĐV bơi lội. Cô nàng được nhiều người biết đến và dành tình cảm mến mộ tại SEA Games 28 vừa qua khi giành được tám HCV và phá vỡ tám kỉ lục bơi tại đại hội thể thao lớn nhất Đông Nam Á. Thành tích ấn tượng này khiến Ánh Viên trở thành thần tượng của giới trẻ. Cô nàng được gắn với nhiều nick name như “kình ngư vàng”, “tiểu tiên cá”, “siêu sao trên đường đua xanh”... Ánh Viên còn gây “choáng” khi trở thành Đại úy Quân nhân chuyên nghiệp trẻ tuổi nhất trong lực lượng Quân đội nhân dân Việt Nam ở tuổi 18 và được nhận Huân chương Lao động hạng nhì. Dù phải xa nhà từ lúc 12 tuổi, mỗi năm về thăm bố mẹ rất ít, suốt ngày chỉ có bơi lội và có một chế độ ăn uống nghiêm ngặt... nhưng Ánh Viên chưa bao giờ bỏ cuộc mà luôn cố gắng. → Bài học về nghị lực nuôi dưỡng ước mơ, bài học về sự khiêm tốn khéo léo trong ứng xử, thắng không kiêu, bại không nản, nỗ lực không ngừng dù đã thành công, không ngủ quên trong chiến thắng.

• Steve Jobs, CEO của Apple là một người có đam mê mạnh mẽ với công nghệ máy tính. Hơn chục năm gây dựng sự nghiệp, ít ai ngờ chính Steve Jobs từng bị Apple sa thải. Đam mê không cho phép ông nản lòng, rời khỏi Apple, ông vẫn kiên trì xây dựng lại sự nghiệp, tạo ra nhiều công nghệ đột phá, mới mẻ. Những danh ngôn của Steve Jobs: Đôi khi cuộc đời sẽ ném gạch vào đầu bạn. Đừng đánh mất niềm tin (Steve Jobs). Chúng ta không có cơ hội làm quá nhiều điều, và mỗi thứ chúng ta làm đều phải thật sự tuyệt vời. Bởi vì đây là cuộc đời của chúng ta. Cuộc đời ngắn ngủi lắm, và rồi bạn chết, bạn biết chứ? Và chúng ta đều được lựa chọn để làm điều này với cuộc đời mình. Vì vậy điều ta làm nên thật tốt. Nên đáng giá.

• Đối với, Susan Boyle, giọng ca thiên thần nước Anh, đam mê ca hát cho cô nghị lực sống. Susan được sinh ra khi mẹ cô đã 47 tuổi. Ca sinh nở khó khăn gây ảnh hưởng tới não vì thiếu oxy và thai nhi được chẩn đoán sẽ gặp khó khăn trong học tập sau này, cô hay bị bắt nạt ở trường và bị mọi người chế giễu vì vẻ xấu xí của mình. Trước những khó khăn của cuộc đời cô vẫn giữ vững niềm đam mê âm nhạc, với ca khúc *I Dreamed a dream*, giọng ca thiên thần của cô đã chạm vào trái tim hàng triệu khán giả.

• Nghệ sĩ ba lê nổi tiếng Anna Pavlova đã nuôi dưỡng đam mê nghệ thuật của mình đến những giây phút cuối đời. Trước khi trút hơi thở cuối cùng, bà yêu cầu người ta mặc cho bà bộ váy bà vẫn mặc khi biểu diễn vở *Cái chết của con thiên nga*. Vào đêm diễn buổi biểu diễn tiếp theo của bà trên sân khấu ở Hague, người ta để duy nhất một chiếc đèn chiếu tỏa ánh sáng xuống một điểm dành cho diễn viên ba lê để tưởng nhớ Anna Pavlova. Vòng tròn ánh sáng trông không như muốn nổi lên rằng: Sân khấu ba lê thế giới đã chịu một mất mát lớn lao như thế nào khi phải vĩnh biệt nữ hoàng của nó.

• Sinh ra trong một gia đình nghèo ở thành phố Odense, cuộc sống nghèo khổ, không lúc nào có đủ bánh mì để ăn. Đi học lại luôn bị bạn bè chế cười vì ngoại hình xấu. Vượt qua tất cả với ước mơ trở thành nghệ sĩ, An-đéc-xen đã lang thang lên thành phố Copenhagen đóng những vai kịch tầm thường, làm quét dọn. Cuối cùng, nghị lực và đam mê nghệ thuật đã giúp ông thành công. Những câu chuyện cổ tích của ông mãi tồn tại trong tâm trí độc giả, mang lại cho trẻ thơ niềm hạnh phúc, thấp lên những ước mơ đẹp. → Nghị lực và tình yêu nghệ thuật là những nhân tố để thành công.

• Bét-thô-ven (17 – 12 – 1770 – 26 – 3 – 1827) là nhà soạn nhạc cổ điển người Đức. Hồi nhỏ, ông bị khiếm thính, sau đó bị điếc hoàn toàn. Tuy vậy, vượt qua mọi trở ngại, ông vẫn trở thành một nhà soạn nhạc vĩ đại, nổi tiếng thế giới. Ông là hình tượng âm nhạc quan trọng trong giai đoạn giao thời, từ thời kì âm nhạc cổ điển sang âm nhạc lãng mạn. Beethoven được coi là một trong những nhà soạn nhạc vĩ đại nhất và có ảnh hưởng tới rất nhiều nhà soạn nhạc, nhạc sĩ và khán giả về sau.

• Elizabeth Murray sinh năm 1980 trong một gia đình mà cả bố và mẹ đều dính căn bệnh thế kỉ AIDS. Năm cô 15 tuổi, mẹ qua đời vì bệnh tật, cha phải chuyển đến khu tạm trú cho những người vô gia cư. Không nhà cửa, không cha mẹ nhưng cô gái vượt lên số phận. Hàng đêm, cô vẫn tìm ra nơi có ánh sáng để đọc sách. Chăm chỉ làm việc cộng với tinh thần vượt khó, cuối cùng cô có tên trong danh sách nhập học của Đại học Harvard. Sau này cô trở thành giám đốc của một công ti.

• Cô gái người Mỹ sinh năm 1983, Jessica Cox, là phi công đầu tiên trên thế giới chỉ dùng chân lái máy bay. Từ lúc sinh ra Jessica Cox đã thiệt thòi, không có tay. Tuy nhiên, sự thiếu may mắn ấy không cản nổi ý chí, quyết tâm đạt được khát vọng của mình. Từng tốt nghiệp ngành tâm lí học, biết võ Taekwondo, yêu lái xe tốc độ, Jessica còn gõ máy tính bằng chân rất nhanh: 25 từ/phút.

• Niu-ton nhà toán học, vật lí học, thiên văn học vĩ đại người Anh. Sinh ra thiếu thính là một đứa trẻ yếu ớt, thường phải tránh những trò chơi hiếu động của bạn bè. Do đó ông đã tự tạo ra những trò chơi cho mình và trở thành người tài năng. → Có thể chiến thắng cái khó khăn thiếu thốn bằng nghị lực của bản thân.

10. Sáng tạo, chủ động khắc phục khó khăn và nắm bắt cơ hội

- Nữ diễn viên nổi tiếng Anna Pavlova: mỗi lần biểu diễn trên sân khấu là mỗi lần Anna Pavlova khổ sở vì đau chân, vì thế bà đã sửa giày của mình bằng cách đệm thêm một miếng da cứng vào đế giày đồng thời đệm phẳng cả bên trong lòng giày. Kiểu giày đó đã giúp giải phóng cảm giác đau đớn từ bàn chân và giúp bà thuận lợi hơn trong xử lý các động tác để phát huy sự sáng tạo trong biểu diễn.

- Thuở niên thiếu Picasso là một họa sĩ vô danh, nghèo túng ở Paris. Đến lúc chỉ còn 15 đồng bạc, ông quyết định “đánh canh bạc cuối cùng”. Ông thuê sinh viên đạo các cửa hàng tranh và hỏi: “Ở đây có bán tranh của Picasso không?”. Chưa đầy một tháng tên tuổi của ông đã nổi tiếng khắp Paris, tranh của ông bán được và nổi tiếng từ đó. → Nếu không tự tạo cơ hội cho chính mình thì chẳng bao giờ ta có cơ hội cả.

- Gần như không một anh bộ đội nào không biết đến bếp Hoàng Cầm. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ khi chỉ một lọn khói nhỏ cũng có thể bị phát hiện, đồng nghĩa với những cuộc oanh kích dữ dội, đồng chí Hoàng Cầm đã sáng tạo ra chiếc bếp không khói, vô hiệu hóa kỹ thuật quân sự của không quân Mỹ.

11. Lòng tự trọng

- Hội World Cup năm 2002, tổ chức tại Hàn Quốc và Nhật Bản. Rất nhiều người hâm mộ từ châu Âu sang Nhật xem bóng đá. Trong các sân vận động, sau khi trận đấu kết thúc, người xem ra về, nhưng người Nhật nán lại nhặt các vỏ đồ hộp, chai, lọ, rác vứt rải rác trong sân vận động, để mang ra thùng rác bên ngoài. Nhiều người hâm mộ Tây thấy xấu hổ, cũng quay lại, học người Nhật, nhặt các vỏ chai lọ, đồ hộp, bao giấy mà mình vứt lại, mang ra thùng rác. Ý thức công cộng của người Nhật quả là đáng khâm phục.

12. Tinh thần đoàn kết

- Trong thảm họa sóng thần năm 2012, người dân Nhật vẫn bình tĩnh, ứng phó, người dân bình tĩnh đứng xếp hàng nhận viện trợ, không có nạn hôi của xảy ra, các cửa hàng giảm giá bán để giúp đỡ đồng bào. → Tinh thần đoàn kết cao độ, sự nhận thức sâu sắc mối quan hệ giữa các nhân và tập thể đã giúp người Nhật đứng dậy từ thảm họa, được cả thế giới khâm phục.

- Khi máy bay MH370 của Malaysia gặp nạn, phía Việt Nam ngay lập tức đã có những hành động cứu trợ: Việt Nam đã sử dụng ba máy bay vận tải AN26, hai máy bay tuần thám CASA C-212, một thủy phi cơ, ba trực thăng, bảy tàu tham gia tìm kiếm và một số tàu máy bay hậu cần sẵn sàng cho tình huống xấu. Tàu của Việt Nam gồm tàu của hải quân và cảnh sát biển. → Tinh đoàn kết, hữu nghị giữa các quốc gia trên thế giới, đồng thời thể hiện truyền thống “thương người như thể thương thân” tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

13. Sách và cuộc sống

- *Book Box (Chiếc hộp sách)* là tên một phong trào ý nghĩa do các bạn trẻ Việt Nam tổ chức, những chiếc hộp sách sẽ được đặt ở nơi công cộng và mọi người có thể đến đó đọc sách miễn phí, mọi người cũng có thể mang sách về nhà với điều kiện để một cuốn sách khác vào thế chỗ. → Hành động ý nghĩa, thiết thực, mang sách đến mọi người, phát huy tinh thần nhân ái, sẻ chia của cộng đồng.

- Ông Phạm Thế Cường (Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh) là chủ thư viện tư nhân phục vụ cộng đồng miễn phí. Là một người đam mê sách, ông đã dày công sưu tầm rất nhiều đầu sách bổ ích phục vụ mọi người, đặc biệt là các em nhỏ. Ngoài ra, thư viện của ông còn tổ chức các chuyên đề văn học để những người yêu thích văn chương có thể chia sẻ đam mê của mình.

- Đỗ Phủ, nhà thơ được mệnh danh là Thánh thi của Trung Quốc từng quan niệm: Đọc nát vạn quyển sách, hạ bút như có thần. → Sách có vai trò vô cùng to lớn đến việc mở mang đầu óc, trau dồi tình cảm của mỗi người, giúp cho người nghệ sĩ có thể sáng tạo ra những tác phẩm bất hủ.

- M. Go-ơ-ki – “cánh chim báo bão của cách mạng Nga”, cây đại thụ của nền văn học Xô viết, là một người ham mê đọc sách. Tuổi trẻ cơ cực, M. Go-ơ-ki phải tự trau dồi kiến thức qua những cuốn sách quý báu mà ông có được.

14. Tinh thần ham học hỏi

- Darwin là một nhà bác học nổi tiếng, khi về già vẫn chăm chỉ đọc sách trau dồi kiến thức. Con gái ông thấy lạ, thắc mắc tại sao cha đã lớn tuổi mà vẫn chăm chỉ học tập, ông trả lời: “Bác học không có nghĩa là ngừng học.”.

- Cụ Huỳnh Thúc Kháng sinh năm Bính Tí (1876) huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Cụ là người học rất giỏi, đã hai lần đỗ thủ khoa trong các kì thi Hương và thi Hội. Cụ còn là người rất ham học, lúc nào cũng đọc sách tìm tòi cái mới, cái hay của sách vở, khám phá cái vô cùng của kiến thức. Trong thời gian bị đày đi Côn Đảo cụ đã tự học tiếng Pháp. Với cuốn từ điển Pháp dày khoảng 1800 trang cụ đã kiên trì học thuộc sau các buổi lao động khổ sai hằng ngày. Cụ là tấm gương tiêu biểu cho tinh thần hiếu học của người xứ Quảng và soi rọi cho thế hệ thanh niên đời sau.

- Giáo sư Ngô Bảo Châu, nhà toán học xuất sắc đã giải được bỏ đề Langlands và giành được huy chương Field danh giá, đã bỏ ra rất nhiều tâm huyết nghiên cứu, trau dồi để theo đuổi đam mê toán học của mình. Ông cho rằng: Đến một lúc nào đó, bạn làm toán vì bạn thích chứ không phải để chứng tỏ một cái gì nữa.

- Cụ Hoàng Ân, quê Bắc Giang, 74 tuổi vẫn thi vào viện Đại học Mở Hà Nội. Cụ cũng cho biết học luật với mục đích chính là giúp bà con ở quê đấu tranh bảo vệ quyền lợi của người nông dân, hiểu luật để giúp những người nông dân nghèo đấu tranh đòi quyền lợi hợp pháp khi bị xâm phạm.

15. Lí tưởng của giới trẻ

- Remi Camus, chàng trai người Pháp, đã bơi dọc sông Mê Kông tổng chiều dài 4400km để truyền tới thế giới thông điệp mạnh mẽ về việc bảo vệ nguồn nước sạch.

- Nguyễn Trần Hoàng Việt, anh chàng sinh viên năm thứ tư ngành ngoại thương ĐH Hoa Sen – đã tạo ra Cây Tri Thức, một giá sách công cộng đặt ở sảnh trường đại học để mọi người có thể cùng nhau chia sẻ đam mê đọc sách. Việt mong mỗi không chỉ chia sẻ tri thức với bạn bè. Cháy bỏng hơn, Việt muốn tập tành xây dựng một cộng đồng sống tử tế, trung thực, trân trọng khi nhận và tự nguyện cho đi.

- Ca sĩ Thái Thùy Linh nổi tiếng với chương trình *Mang âm nhạc đến bệnh viện*, hội tụ nhiều nghệ sĩ nổi tiếng tham gia đến các bệnh viện để phục vụ văn nghệ và quyên góp từ thiện cho các bệnh nhân khó khăn.

16. Tinh thần trách nhiệm và thói vô trách nhiệm

- Trước việc 6700 cây xanh bị chặt hạ, những người dân Hà Nội đã phát động chiến dịch cây, buộc những chiếc nơ vàng lên thân cây. → Thể hiện trách nhiệm của công dân đối với môi trường sống.

- Trước việc chuẩn bị xây cáp treo ở Sơn Đoòng, hang động lớn nhất thế giới, khiến cảnh quan nơi đây có nguy cơ bị hủy hoại, cư dân mạng Việt Nam đã lập ra chiến dịch bảo vệ hang Sơn Đoòng, tuyên truyền tới mọi người giá trị của Sơn Đoòng và kêu gọi mọi người bảo vệ thắng cảnh vô giá ấy.

- Dù lỗi của thanh sắt đã bị nứt, nhưng nhóm công nhân trong công trường thi công nhà ga Metro Hà Nội vẫn cho cầu móc vào để di chuyển dẫn đến sự cố cọc sắt dài 9m nặng hơn 600Kg rơi xuống đường. → Sự vô trách nhiệm trong thi công công trình gây nguy hiểm cho mọi người xung quanh.

- Nhiều vụ tai nạn giao thông thảm khốc xảy ra do tài xế ngủ gục, hoặc cố tình phóng nhanh vượt ẩu vi phạm luật giao thông. → Sự vô trách nhiệm có thể dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng, gây ra đau thương, mất mát cho mọi người.

17. Cho và nhận

- Anh Trần Phước Hòa ở quận Bình Tân là người đã xây dựng hệ thống quán cơm chay giá 5000 đồng để giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn. “Việc quan sát bà con đến ăn ở quán, hỏi họ dăm ba câu đã thành thói quen của tôi. Tôi cảm thấy ấm lòng mình khi họ được no bụng” (theo *Tuoitre*).

- Một hình ảnh đặc trưng cho sự nhân ái của người Sài Gòn đó chính là những bình trà đá miễn phí đặt ở vỉa hè. Hành động giản đơn nhưng ấm áp tình người, làm nên hình ảnh một Sài Gòn nhân hậu, hiếu khách...

- Từ nhiều năm nay màu áo xanh tình nguyện của các bạn sinh viên trong mùa thi tuyển sinh Đại học, Cao đẳng dường như đã trở nên quen thuộc với mọi người. Nhắc đến áo xanh là nhắc đến sự quan tâm, sẻ chia và nhiệt huyết đến quên mình vì cộng đồng. Không ngại khó khăn, vất vả, dưới cái nắng nóng oi ả của mùa hè, các chiến sĩ tiếp sức mùa thi đã có mặt ở tất các điểm thi được phân công để giúp đỡ thí sinh và phụ huynh. Do được chuẩn bị chu đáo từ trước, các chiến sĩ tình nguyện khá thuận lợi khi tư vấn về nhà trọ giá rẻ, nhà trọ miễn phí, hướng dẫn về địa điểm thi, lộ trình các tuyến xe buýt... Đặc biệt có bạn còn sẵn sàng cho thí sinh và người nhà ở cùng với mình đồng thời tình nguyện đưa đón thí sinh trong những ngày thi.

18. Lòng yêu nước

- Báo Tuổi trẻ từ năm 2011 đã phát động phong trào “Góp đá xây Trường Sa”, kêu gọi nhân dân cả nước cùng chung tay góp sức để xây dựng biển đảo quê hương. Đây là một chương trình ý nghĩa, thiết thực, khơi dậy lòng yêu nước và tinh thần trách nhiệm trong mỗi cá nhân.

- Khoảng 800 học sinh khối 12 trường THPT Lê Quý Đôn (TP. Biên Hòa – Đồng Nai) đã cùng nhau xếp hình bản đồ Việt Nam với đầy đủ hai quần đảo Trường Sa – Hoàng Sa trong buổi lễ chào cờ đặc biệt diễn ra sáng ngày 12 – 5 – 2014. Trong khoảnh khắc thiêng liêng này, tất cả học sinh cùng đặt tay lên ngực trái và hát vang bài Quốc ca hào hùng. Hành động ý nghĩa của thầy trò trường Lê Quý Đôn nhằm góp tiếng nói phản đối hành động Trung Quốc hạ đặt giàn khoan trái phép vào vùng biển Việt Nam. Hình ảnh làm xúc động đông đảo người xem, góp tiếng nói về chủ quyền biển đảo quê hương, tình yêu nước và lòng tự hào dân tộc.

B. NHỮNG DẤU CHỨNG HIỆN TƯỢNG NỔI CỘM GẦN ĐÂY

1. Cá chết và vấn đề ô nhiễm môi trường biển

- Cá chết bất thường được phát hiện từ đầu tháng 4 – 2016 ở Hà Tĩnh, lan vào khu vực Hòn La (Quảng Bình, giáp Hà Tĩnh) rồi mở rộng xuống vùng biển Nhật Lệ, Hải Ninh và Lệ Thủy. Đến ngày 18 và 19 – 4 – 2016, Quảng Trị và Huế cũng xuất hiện tình trạng này. Riêng tại Quảng Trị, tổng khối lượng cá chết mà người dân vớt được từ hai đến bốn tấn.

- Mười tấn rác thải “tân công” vịnh Nha Trang mỗi ngày.

- Chỉ trong mấy ngày qua bờ biển tỉnh Hà Tĩnh chứng kiến hai sự cố mà tác nhân chủ yếu đến từ ô nhiễm môi trường ven bờ biển. Từ ngày 2 – 3 – 2017, hơn 50ha nghêu thương phẩm vùng bờ biển bãi ngang hai huyện Kỳ Anh và Cẩm Xuyên chết đạt đến gần 90% chưa có biện pháp khắc phục hậu quả thì ngay sau đó sò lông, ốc hương tự nhiên chết theo sóng biển tấp vào đầy nghẹt bờ cát ven bờ huyện Kỳ Anh, ngư dân dọn không xuể.

- Một nghiên cứu của Ngân hàng Thế giới năm 2008 dự báo, mỗi năm, Việt Nam đang mất đi ít nhất 69 triệu USD thu nhập từ ngành du lịch do hệ thống xử lý vệ sinh kém. Ô nhiễm môi trường cũng làm giảm đi sức thu hút khách của ngành du lịch.

2. Thực phẩm bẩn

- Thịt heo nạc bất thường do lạm dụng chất cấm salbutamol trong chăn nuôi, măng tươi được tẩm, nhuộm Auramine O – chất cấm sử dụng trong chế biến, bảo quản thực phẩm.

- Theo ông Vũ Đình Phú, Chủ tịch Hiệp hội siêu thị Hà Nội: “Thực phẩm bẩn đang tuồn vào các siêu thị uy tín”. Như vậy, vấn nạn thực phẩm bẩn đang “hoành hành” từ các khu chợ thuận tiện cho việc mua bán thường nhật đến những siêu thị lớn gửi gắm niềm tin của người tiêu dùng.

3. Văn hóa tại nơi thờ tự

- Hàng năm, ở Việt Nam có khoảng 8000 lễ hội, trung bình mỗi ngày có khoảng 20 lễ hội diễn ra trên cả nước. Nhưng với số lượng lễ hội lớn không chỉ mất tiền bạc và thời gian vào lễ hội, chúng ta đang phải chứng kiến hàng ngày 20 cảnh xô bồ, chen lấn không chút tình người ở những nơi linh thiêng, thanh tịnh như chốn Phật ngự.

- Nhiều bài báo cho thấy cảnh chen chúc khiến trẻ con phải khóc, bộ phận công an phải buộc bé những đứa trẻ thoát khỏi “biển người” đang hành hương lên đất Tổ trong dịp lễ vừa qua. Thay vì khuôn mặt thanh thản, dưới cái nắng của hè cuối tháng tư dương lịch, mặt người nào người ấy đều đượm mồ hôi, cau có, khó chịu. Thái độ đó sinh ra không đơn giản là vì thời tiết nữa, mà tại bên trái, bên phải, bên trên, bên dưới mọi người đều đi hành hương, đẩy nhau, chen nhau trên từng bậc đá cầu thang. Oải ăm thay, có nhiều người còn dẫn cả trẻ con đi theo và người lớn hoặc kéo theo một cái đuôi; hoặc bồng bế dắt díu nhau như chạy loạn... Và người già lên người, người ùn người chỉ để nhanh lên núi khấn cụ Tổ nghìn năm trước. Văn hóa xếp hàng vốn kém nay còn không hề xuất hiện trong việc đám đông về núi nhớ giỗ Tổ. Một đám giỗ linh đình vì “Thiên Lĩn đang oản mình” trước bước chân đầy bon chen của đám con cháu Hùng Vương.

- Ở chốn non thiêng Yên Tử, người ta dùng tiền để “đánh bóng” cả chùa Đông. Mỗi người dân cầm trên tay một tờ tiền rồi thi nhau chạm vào chùa Đông. Dù không có sự tích nào được lưu truyền về việc phát tài, phát lộc theo cách “xoa tiền” này, khách hành hương tới chùa Đông vẫn làm rất “nhiệt tình”.

4. Hạn mặn tại Đồng bằng sông Cửu Long

- Những tháng đầu năm 2016, ĐBSCL đã hứng chịu nạn hạn hán, xâm nhập mặn lớn nhất trong gần một thế kỉ qua:

- + Theo báo cáo của Liên hợp quốc (UN), mực nước tại mạng lưới kênh rạch của ĐBSCL đang ở mức thấp nhất kể lục. Những ruộng lúa khô cằn, những đầm tôm mất trắng... đặt lên vai người nông dân chông chất những gánh nợ.

- + Sinh hoạt của người dân cũng bị ảnh hưởng trầm trọng. Hiện tại ở ĐBSCL đã có hơn nửa triệu người thiếu nước. Tỉnh Bến Tre ghi nhận 160/164 xã không có nước ngọt để sinh hoạt.

- Vùng trũng Lung Ngọc Hoàng (Hậu Giang) – khu vực bảo tồn thiên nhiên rộng hơn 3000 ha và cũng được xem là túi nước ngọt của cả vùng đồng bằng có nguy cơ chứng kiến sự biến mất của 500 loài.

5. Bệnh vô cảm

- Trong y tế thì bác sĩ thờ ơ với nỗi đau của bệnh nhân, y tá thì ăn bớt vắc xin của trẻ em, dù biết nó có thể để lại những hậu quả khôn lường. Doanh nghiệp thì chôn thuốc trừ sâu xuống đất mà không nghĩ đến hậu quả gây ra cho đồng loại. Công quyền thì thờ ơ với dân, ngoài đường thấy tai nạn người ta tụ tập lại vì tò mò nhiều hơn là tìm cách đưa nạn nhân đi cấp cứu...

- Một lần, ở đường Đại Cồ Việt (Hà Nội), có một nữ khách nước ngoài bị tai nạn ô tô, vậy mà tất cả mọi người không ai giúp đỡ bà ấy mà để mấy tiếng sau xe cấp cứu mới tới...

6. Phá hoại môi trường

- Phần nộ với du khách Trung Quốc phá hoại môi trường Hoàng Sa. Các du khách Trung Quốc tham gia chuyến du lịch phi pháp đến quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam mới đây đã chằm ngòi cho làn sóng phần nộ với những hành động phá hoại môi trường cũng như ăn các loại động vật quý hiếm tại đây.

- Một du khách tham gia chuyến du lịch mới đây tại Hoàng Sa đã đăng tải trên mạng các bức hình chụp cảnh một nhóm người Trung Quốc vớt các loại động vật biển quý hiếm, làm dấy lên lo ngại về hoạt động bảo tồn thiên nhiên tại khu vực mà Trung Quốc chiếm đóng phi pháp của Việt Nam.

7. Thế giới ảo

• Giờ nhiều gia đình quá tập trung vào kinh tế mà quên mất việc giao tiếp, dạy dỗ con cái. Nhiều đứa trẻ suốt ngày chỉ giao lưu với thế giới ảo trên mạng. Thế giới ảo đã gây ra nhiều hậu quả xấu như bị lừa tiền...

+ Tiêu điểm là vụ một nữ sinh trường THPT Trần Phú (Đà Nẵng) bị bêu xấu trên mạng xã hội Facebook dẫn tới suýt mất mạng đã làm xôn xao cộng đồng mạng. Cụ thể là nữ sinh này bị một nhóm người đăng những nội dung nhục mạ, xúc phạm, rằng nữ sinh đó đi học kên kiệu, chảnh chọe, không hòa đồng, lòi cả phụ huynh vào cuộc và bịa đặt nhiều chuyện riêng tư khác để bôi nhọ nữ sinh đó...

+ Tiêu điểm thứ hai là câu chuyện lợi dụng lòng tin của cộng đồng mạng để lừa tiền. Chuyện kể về một cậu học sinh tên Nhật (cựu học sinh THPT chuyên T. L, Đà Lạt), do nợ nần chồng chất, Nhật đã bịa ra chuyện em mình bị ruột thừa cần gấp khoảng 10 triệu để cho em phẫu thuật. Có rất nhiều người vì cả tin đã cho Nhật vay tiền và bị y cuốn tròn.

8. Thần tượng

• Giới trẻ hiện nay phát cuồng thần tượng chứ không đơn giản chỉ là sự yêu thích. Đã có những cuộc tranh cãi gay gắt trên các mạng xã hội về vấn đề này. Điển hình là vụ tranh cãi của các fan cuồng Kpop với nhà thơ Đỗ Trung Quân. Bài thơ có cái tên khá dài: *Hãy tiết kiệm thứ còn lại duy nhất* đã thể hiện quan điểm của những con người thời đại trước từng cảm sủng ra trận với giới trẻ ngày nay đang sống trong hòa bình nhưng không ý thức rõ tình yêu của mình đang nằm ở đâu. Bài thơ có những đoạn chỉ trích thẳng vào các fan Kpop. Ngay sau đó, các fan Kpop đã làm ngay một bài thơ phản pháo. Từ đó xuất hiện những quan điểm trái chiều gây nhiều tranh cãi.

C. NHỮNG DẪN CHỨNG ĐẶC SẮC CẦN DÙNG KHI VIẾT BÀI

I. NHỮNG DANH NGÔN HAY VỀ HỌC TẬP

• Khi con người mới ra đời, chúng ta bắt đầu học nói, học đi. Lớn lên một chút lại đến trường để được học chữ, học văn hóa. Và trong suốt quá trình phát triển, chúng ta không ngừng học cách để làm người. Có ai đó từng nói: Những gì chúng ta biết chỉ là một giọt nước còn những gì ta chưa biết là cả một đại dương. Con người ta biết một rồi sẽ muốn biết mười và vì kiến thức luôn không ngừng mở rộng nên nếu chúng ta không học, không thu nạp kiến thức thì chúng ta sẽ bị tụt hậu. Những danh ngôn hay về học tập sẽ cho bạn thấy sự học quan trọng đến nhường nào. (RedVectorBook)

• Học vấn do người siêng năng đạt được, tài sản do người tinh tế sở hữu, quyền lợi do người dũng cảm nắm giữ, thiên đường do người lương thiện xây dựng. (Franklin)

• Trường học có thể hô biến những người thắng và người bại nhưng cuộc sống thì không. (Bill Gates)

• Nhiệm vụ của một trường đại học tiến bộ không phải là cung cấp những câu trả lời thích hợp mà chính phải là đặt ra những câu hỏi thích hợp. (Cynthia Ozick)

• Con trai không dạy, lớn lên thành người ngu ngốc, ương gàn, con gái không dạy, lớn lên thành người ló lảng, thô bỉ. (Thái Công)

• Sự ngu dốt, hơn hẳn cả sự ở không, mới là mẹ của tất cả các thói xấu. Định mệnh của các thế hệ tương lai nằm ở trong nền giáo dục khôn ngoan, một nền giáo dục cần phải phổ cập để có thể có ích lợi. (Ethel Churchill, L. E. Landon)

• Nhà trường chỉ cho chúng ta chiếc chìa khóa tri thức, học trong cuộc sống là công việc cả đời. (Bill Gates)

• Tôi đã học được ba điều quan trọng ở đại học: Biết dùng thư viện, biết nhớ nhanh và chính xác, biết ngủ mọi lúc nếu rảnh mười lăm phút và có một mặt phẳng. Điều mà tôi chưa học được là làm thế nào suy nghĩ có sáng tạo theo một thời khóa biểu. (Khuyết danh)

• Giáo dục là vũ khí mạnh nhất mà người ta có thể sử dụng để thay đổi cả thế giới. (N. Mandela)

• Ngủ dậy muộn thì phí mất cả một ngày, ở tuổi thanh niên mà không học thì phí mất cả một đời. (Ngạn ngữ Trung Quốc)

• Nếu ở Hoa Kỳ chỉ có một lời để lưu truyền từ thế hệ phụ huynh đến thế hệ của con em họ thì đó chỉ là một câu gồm hai chữ "Tự tân". Và nếu ở mỗi thành phố có một ngôi đền dành cho sự tự tân, thì đó là ngôi trường học của nơi đó. (Ellen Goodman)

• Muốn xây dựng đất nước, trước hết phải phát triển giáo dục. Muốn trị nước phải trọng dụng người tài. (Chiếu lập học)

• Mục tiêu của giáo dục không phải là dạy cách kiếm sống hay cung cấp công cụ để đạt được sự giàu có, mà đó phải là con đường dẫn lối tâm hồn con người vươn đến cái chân và thực hành cái thiện. (Vijaya Lakshmi Pandit)

• Một đứa trẻ được dạy bảo tốt sẽ trở thành người tốt. (V. Huy-gô)

- Giáo dục là một điều đáng kính trọng nhưng nên nhớ rằng đôi khi những điều được dạy là những cái không đáng biết. (Oscar Wilde)
- Đừng xấu hổ khi không biết, chỉ xấu hổ khi không học. (Khuyết danh)
- Đọc sách không bằng suy ngẫm. Học trường không hơn được trường đời. (Immanuel Kant)
- Cần phải lựa chọn một cách nghiêm ngặt xem nên học gì và không nên học gì. (L. Tôn-xtôi)
- Các bài giảng của giáo sư cho dù có đầy đủ, súc tích đến đâu, có chứa chan tình yêu tri thức đến đâu, thì về thực chất mà nói đó chẳng qua cũng vẫn chỉ là chương trình, là những lời chỉ dẫn tuần tự nhận thức của sinh viên. Người nào chỉ biết ngồi nghe giáo sư giảng chứ bản thân mình trong lòng không cảm thấy khát khao đọc sách, thì có thể nói tất cả những điều người ấy nghe giảng ở trường đại học cũng sẽ chỉ như một tòa nhà xây trên cát mà thôi. (I. A. Gontcharov)
- Bộ lông làm đẹp con công, học vấn làm đẹp con người. (Ngạn ngữ Nga)
- Bản thân nhà giáo dục cũng cần phải được giáo dục. (Các-Mác)

➔ Qua những danh ngôn hay về học tập, có thể nói, việc học trước hết là cho bản thân mỗi người, sau đó là học cho Tổ quốc. Có kiến thức, chúng ta sẽ không sợ bị tụt hậu. Chỉ có kiến thức mới giúp chúng ta có được sự tự tin khi đứng trước người khác, khi gặp một công việc khó hay khi tham gia một thử thách nào đó. Có những kiến thức tưởng như vô nghĩa nhưng một ngày bạn sẽ thấy, kiến thức mà bạn đã thu nạp được hôm qua chính là nền tảng, là bước đệm để bạn dễ dàng tiếp cận được với những kiến thức mới. Hãy không ngừng học hỏi để tiếp cận với những kiến thức mới và biến mình trở thành người có ích cho xã hội, cho đất nước.

II. NHỮNG CÂU NÓI HAY VỀ KHÓ KHĂN TRONG CUỘC SỐNG

➤ Cuộc sống không phải lúc nào cũng tràn ngập màu hồng, đã gọi là cuộc sống thì phải có đủ các khía cạnh vui, buồn, sướng, khổ và khó khăn là một phần của cuộc sống này. Không phải ai sinh ra cũng đã có một cuộc sống đầy đủ. Có những người gặp rất nhiều sóng gió, trở ngại nhưng bù lại sự vươn lên trong cuộc sống đã giúp họ gặt hái được không ít thành công. Ngược lại, những người sung túc từ bé, ít va chạm cuộc sống lại gặp khá nhiều khó khăn khi bước vào đời. Người ta thường nói đồng xu có hai mặt. Cuộc sống này cũng vậy và những khó khăn mà cuộc sống mang đến cho con người chỉ là đòn bẩy giúp chúng ta mạnh mẽ hơn mà thôi. Cùng đọc những câu nói hay về khó khăn trong cuộc sống để xem chúng ta đã và đang làm được gì.

- Bạn không thể yếu đuối trên con đường theo đuổi giấc mơ. Hãy dám vượt qua các rào chắn để tìm con đường của riêng mình. (Les Brown)
- Tôi tin rằng cuộc sống là một chuyến hành trình, thường khó khăn và đôi khi tàn nhẫn không ngờ, nhưng chúng ta đều được chuẩn bị tốt cho nó nếu chúng ta biết nắm lấy tài năng của bản thân và cho phép chúng nảy nở. (Les Brown)
- Hãy quyết tâm chấp nhận mọi thử thách theo cách sẽ khiến bạn tiến bộ. (Les Brown)
- Mong muốn là chưa đủ. Bạn phải khao khát. Động lực phải tuyệt đối hấp dẫn để vượt qua được những trở ngại chắc sẽ xuất hiện trên đường đi. (Les Brown)
- Những điều bạn muốn luôn luôn có thể đạt được; chỉ là con đường tới chúng không phải lúc nào cũng hiển nhiên. Trở ngại thực sự duy nhất trên con đường đi tới một cuộc sống trọn vẹn là chính bạn, và nó có thể là một trở ngại đáng kể vì bạn mang theo mình hành trang của những nỗi bất an và trải nghiệm từ quá khứ. (Les Brown)
- Thay đổi khó khăn nhưng thường cần thiết để sống còn. (Les Brown)
- Với mọi vấn đề, luôn luôn có giải pháp đơn giản nhất. (Agatha Christie)
- Khi người ta yêu, sự nghèo khó trở nên mờ nhạt đến đáng ngạc nhiên. (Edward Bulwer-Lytton)
- Sự thường xuyên, kiên nhẫn và bền bỉ bất chấp mọi trở ngại, nản lòng và những điều tưởng chừng bất khả thi: trong tất cả mọi việc, nó là sự khác biệt giữa tâm hồn mạnh mẽ và tâm hồn yếu đuối. (Thomas Carlyle)
- Không phải là tôi quá thông minh, chỉ là tôi chịu bỏ nhiều thời gian hơn với rắc rối. (Albert Einstein)
- Đừng lo lắng về khó khăn của bạn trong toán học, tôi đảm bảo với bạn rằng những khó khăn toán học của tôi còn gấp bội. (Albert Einstein)
- Người trí thức giải quyết rắc rối; bậc anh tài ngăn chặn rắc rối. (Albert Einstein)
- Chúng ta càng tiến bước trên đường đời, mọi việc lại càng khó khăn hơn, nhưng chính trong khi chống lại gian khổ mà sức mạnh nội tâm của con tim được hình thành. (Vincent Van Gogh)
- Điều gì cũng khó trước khi trở nên dễ dàng. (Thomas Fuller)
- Không bao giờ nên cho kẻ chỉ giống buồm lúc mọi nguy hiểm đã qua ra biển. (Thomas Fuller)
- Tình yêu luôn mang tới khó khăn, đúng vậy, nhưng mặt tốt là nó cũng đem tới sức sống. (Vincent Van Gogh)

• Hãy kiên quyết đừng để mình trở nên nghèo túng: hãy sử dụng ít hơn bạn có. Sự nghèo túng là kẻ thù lớn đối với hạnh phúc của con người; nó phá hủy tự do, và nó khiến một vài đức hạnh trở thành không thực tế, và số còn lại cực kì khó khăn. (Samuel Johnson)

• Cuộc sống không có lạc thú nào hơn ngoài vượt qua gian khó, bước từng bước tiến tới thành công, lập nên những ước vọng mới và chứng kiến chúng được thỏa mãn. (Samuel Johnson)

• Khi chúng ta mong ước cuộc đời không nghịch cảnh, hãy nhớ rằng cây sồi trở nên mạnh mẽ trong gió ngược, và kim cương hình thành dưới áp lực. (Peter Marshall)

• Sự phong phú tuyệt diệu của trải nghiệm sẽ mất đi đôi chút phần thưởng niềm vui nếu không có giới hạn để vượt qua. Thời khắc lên tới đỉnh núi sẽ chẳng tuyệt vời được bằng một nửa nếu không phải đi qua những thung lũng tối tăm. (Helen Keller)

➤ Vàng thật không bao giờ sợ lửa, hãy coi mình giống như những thỏi vàng còn khó khăn trong cuộc sống là những ngọn lửa đang bùng cháy. Chỉ khi nào bạn đủ dũng cảm bước qua ngọn lửa ấy, đủ dũng cảm vượt qua những khó khăn và thử thách trước mắt thì khi ấy bạn mới xứng đáng gặt hái được thành công. Thành công có được sau khi trải qua những khó khăn bao giờ cũng đáng trân trọng hơn những điều đến quá dễ dàng. Đừng vội vàng từ bỏ khi bạn gặp liên tiếp khó khăn này đến khó khăn khác bởi nếu bạn không đối mặt với chúng thì làm sao bạn biết được điều tốt đẹp nào đang chờ đợi bạn ở phía trước. Sau khi đọc những câu nói hay về khó khăn trong cuộc sống, hi vọng rằng bạn đã có thêm sức mạnh và vững tin trên con đường mà bạn đã chọn.

III. NHỮNG CÂU NÓI HAY VỀ LÒNG TIN

➤ Lòng tin cũng là điều quý giá mà mỗi con người đều luôn trân trọng. Có thể nói, chiếm được lòng tin của người khác cho thấy giá trị của bản thân mỗi người bởi đâu phải dễ dàng mà con người đặt lòng tin ở nhau. Cũng tương tự như vậy, nếu đã đánh mất đi lòng tin, có lẽ mãi mãi bạn chẳng thể nào lấy lại được. Giá trị của lòng tin nằm ở chính cách sống của mỗi chúng ta. Cùng đọc những câu nói hay về lòng tin để biết lòng tin quý giá đến nhường nào bạn nhé.

Sự trung thành với chính mình cần thiết cho hạnh phúc của mỗi người. Thiếu trung thành không nằm ở việc tin hay không tin mà nằm ở việc tự cho là mình tin điều mình không tin. (Thomas Paine)

• Đôi khi cuộc đời sẽ ném gạch vào đầu bạn. Đừng đánh mất niềm tin. (Steve Jobs)

• Tình yêu chẳng có nghĩa lí gì nếu không có sự tin tưởng. (Khuyết danh)

• Niềm tin là một thứ khó tìm nhất nhưng cũng là thứ dễ mất nhất. (Khuyết danh)

• Vượt lên phía trước là một công việc đòi hỏi lòng tin tưởng khát khao vào bản thân. Đó là vì sao vài người với tài năng tầm thường nhưng có chí tiến thủ lớn lao lại đi xa hơn nhiều những người với tài năng vượt trội hơn hẳn. (Sophia Loren)

• Tôi sẽ tha thứ nhưng tôi sẽ không quên. Tôi hi vọng bạn biết bạn đã đánh mất sự tôn trọng của tôi. (Khuyết danh)

• Không bao giờ lừa dối những người luôn tin tưởng bạn và không bao giờ tin tưởng những người luôn lừa dối bạn. (Khuyết danh)

• Lòng tin giống như một cục tẩy, nó sẽ mòn dần sau mỗi lỗi sai mà ta mắc phải. (Khuyết danh)

• Sự tin tưởng, một khi đã mất đi thì không dễ dàng để lấy lại, có thể cần đến một năm nhưng cũng có thể cần cả cuộc đời. (J.E.B. Spredemann)

• Tôi không tin tưởng một ai một cách dễ dàng, vì thế khi tôi nói “Tôi tin bạn”, làm ơn đừng làm tôi hối hận vì điều đó. (Khuyết danh)

• Thứ đắt giá nhất trên thế gian này là lòng tin. Nó có thể mất hàng năm để có được, nhưng nó cũng sẽ bị đánh mất chỉ trong vài giây. (Khuyết danh)

• Lòng tin giống như một tờ giấy, một khi nó đã bị nhàu nát thì không bao giờ được phẳng phiu trở lại. (Khuyết danh)

• Tin tưởng chính mình và bạn sẽ dần tin tưởng những người khác. (Santosh Kalwar)

• Tình yêu sẽ đến với những ai vẫn hi vọng dù từng thất vọng, vẫn tin tưởng dù từng bị phản bội, vẫn yêu thương dù từng bị tổn thương. (Khuyết danh)

• Bạn có thể bị lừa dối nếu bạn tin tưởng quá nhiều, nhưng bạn không thể tồn tại nếu bạn không có lòng tin. (Frank Crane)

• Lòng tin bắt đầu và kết thúc với sự thật. (Santosh Kalwar)

• Tôi không buồn khi bạn lừa dối tôi. Tôi buồn vì từ bây giờ tôi không thể tin bạn được nữa. (Friedrich Nietzsche)

• Không ai biết sau đó mọi chuyện sẽ xảy ra như thế nào nhưng chúng ta vẫn đi về phía trước. Bởi vì chúng ta có lòng tin và sự trung thực. (Paulo Coelho)

- Khi một ai đó kể cho bạn nghe về những vấn đề họ mắc phải, đó không có nghĩa là họ đang phàn nàn, mà có nghĩa là họ tin bạn. (Khuyết danh)

- Niềm tin giống như một tấm gương, bạn có thể lấp ráp lại khi nó bị vỡ nhưng cuối cùng bạn vẫn cứ nhìn thấy sự hiện diện của những mảnh vỡ trong sự phản chiếu đầy ngu ngốc. (Lady Gaga)

➔ Bạn sẽ làm gì nếu một ngày không còn ai tin tưởng bạn? Thật khó để có câu trả lời phải không? Chúng ta đang sống trong một thế giới mà lòng tin giữa con người với con người đang dần trở nên khan hiếm. Vâng, sẽ không quá khi chúng tôi nói như vậy. Sự chân thành đang dần biến mất, nhường chỗ cho những toan tính. Đã bao giờ bạn thấy cuộc sống như vậy quá mệt mỏi? Hãy dừng lại một chút và suy nghĩ. Nếu hôm nay bạn sống chân thành, bạn sẽ nhận được lòng tin từ người khác. Cũng từ đó, bạn đặt nhiều lòng tin hơn vào chính bản thân mình. Khi ấy, bạn sẽ như có thêm động lực, có thêm đôi cánh để sống có ích hơn.

IV. NHỮNG CÂU NÓI HAY VỀ TUỔI TRẺ

➤ Tuổi trẻ là khi ta có đủ sức khỏe để làm bất cứ điều gì ta muốn. Là khi ta mắc sai lầm nhưng vẫn có cả quãng thời gian dài phía trước để khắc phục sai lầm ấy. Quan trọng là khi ta còn trẻ, ta dám nghĩ, dám làm và dám thất bại. Những ai đã đi qua tuổi trẻ chắc hẳn đều cảm thấy một chút gì đó nuối tiếc. Giả như tuổi trẻ có thể kéo dài hơn. Hãy cùng chúng tôi đọc những câu nói hay về tuổi trẻ để cùng nhau sống lại không khí của một thời thanh xuân.

- Tuổi trẻ không gắng sức, già cả những ngậm ngùi. (Khuyết danh)

- Người nào từ thuở thơ ấu biết lao động là quy luật của cuộc sống; người nào từ thuở thanh niên đã biết bánh mì chỉ có thể kiếm bằng mồ hôi, người đó có khả năng lập nên kì công. (Khuyết danh)

- Nên nhớ rằng cái gì cũng có thể lấy lại được, nhưng không thể lấy lại tuổi trẻ. Không nên tiêu phí tuổi trẻ vào cái gì nhất thời. (Khuyết danh)

- Tuổi trẻ là tuổi không ngại ngừng gì cả và không nghi ngờ gì cả. (Khuyết danh)

- Tuổi trẻ quá phóng túng làm mất đi điều thú vị của tâm hồn, quá kìm nén sẽ mất đi sự linh hoạt của đầu óc. (Khuyết danh)

- Ôi! Tuổi trẻ, tuổi trẻ! Có lẽ toàn bộ bí mật kì diệu của bạn không ở chỗ có thể làm ra mọi thứ, mà ở chỗ hi vọng làm ra mọi thứ. (Khuyết danh)

- Tư thái của người trẻ tuổi khi nỗ lực hướng về một mục tiêu nào đó, là tư thế mạnh mẽ nhất, mới mẻ nhất, tươi đẹp nhất. Trên thế giới không tìm được điều gì đẹp đẽ hơn đấu tranh gian khổ của tuổi trẻ. (Khuyết danh)

- Tuổi trẻ giống như buổi sáng của một ngày, nó trong sạch tinh khiết, luôn tràn ngập tương tượng xa vời và hài hòa. (Khuyết danh)

- Nhiệt tình là một tật bệnh thường mắc phải của tuổi trẻ. Bên trong nhỏ một ít thuốc hồi hận, bên ngoài bôi một ít thuốc cao kinh nghiệm thì sẽ trị khỏi ngay. (Khuyết danh)

- Nếu tuổi trẻ không phát ra ánh sáng rực rỡ, mọi thứ sẽ mất đi sức hút. (Khuyết danh)

- Ngủ dậy muộn thì phí mất cả ngày, ở tuổi thanh niên mà không học tập thì phí mất cả cuộc đời. (Ngạn ngữ Trung Quốc)

- Chẳng có cảnh nào đáng buồn hơn là thấy một người bi quan trẻ tuổi. (Mark Twain)

- Những người trẻ tuổi học sống thế nào bằng ngay lập tức thử trải nghiệm cuộc sống. (Henry David Thoreau)

- Nếu những người trẻ tuổi các anh có sự khôn ngoan, ác quỷ chẳng làm gì được các anh, nhưng vì các anh không khôn ngoan, các anh cần đến người già chúng tôi. (Martin Luther)

- Có dòng suối của tuổi trẻ: nó ở trong tâm trí bạn, tài năng của bạn, sự sáng tạo bạn mang đến cho đời và cuộc sống của những người bạn yêu. Khi bạn học được cách lấy nước từ nguồn này, bạn sẽ thực sự đánh bại tuổi tác. (Sophia Loren)

- Giả như giới trẻ nhận ra họ sẽ sớm trở thành một mớ thói quen di động nhanh như thể nào, họ sẽ cẩn thận hơn trong hành động của mình khi vẫn còn là chất dẻo. (William James)

- Nếu thời niên thiếu và tuổi trẻ còn là thứ gì khác ngoài hư ảo, thì chẳng lẽ đó không phải là tham vọng trưởng thành sao? (Vincent Van Gogh)

- Tôi sống với sự cô đơn đau đớn trong tuổi trẻ nhưng lại ngọt ngào trong những năm tháng trưởng thành. (Albert Einstein)

- Đam mê tái tạo thế giới cho tuổi trẻ. Nó khiến mọi thứ trở nên sống động và đáng kể. (Ralph Waldo Emerson)

• Khi tôi còn trẻ, tôi coi trọng tự do, và khi tôi về già, tôi coi trọng trật tự. Tôi đã khám phá ra một điều lớn lao rằng tự do là sản phẩm của trật tự. (Will Durant)

☞ Qua những câu nói hay về tuổi trẻ, chắc hẳn bạn đã nhận ra được rằng tuổi trẻ là mùa hân hoan của cuộc đời, là quãng đời sôi sục nhất, nhiệt huyết nhất. Khi bạn trẻ trung, mạnh mẽ và khỏe mạnh cả cuộc đời bạn sẽ trải rộng phí trước. Bởi tuổi trẻ chẳng hai lần thắm lại nên tuổi thanh xuân nếu đã đi qua thì không bao giờ quay lại được. Mỗi người chỉ có một quãng thời gian tuổi trẻ, hãy sống hết mình, bạn sẽ không phải hối hận sau này.

V. NHỮNG CÂU NÓI HAY VỀ SÁCH

➤ Có rất nhiều loại sách khác nhau, tùy vào nhu cầu mà người ta sẽ lựa chọn cho mình một thể loại riêng để đọc. Với những người được gọi là “mọt sách” thì nhu cầu đọc càng trở nên không thể thiếu. Mỗi ngày, bạn chỉ cần bỏ ra một chút thời gian để nghiên ngẫm một vài trang sách, điều này không chỉ giúp bạn được thư giãn mà còn mở ra trong bạn một thế giới khác, giúp bạn khám phá được thêm một kiến thức bổ ích. Do đó, sách là một người bạn quan trọng và cần thiết của mỗi chúng ta. Hãy đọc những câu nói hay về sách để hiểu rõ hơn về điều này.

• Sách là nguồn của cải quý báu của thế giới và là di sản xứng đáng của các thế hệ và các quốc gia. (Henry David Thoreau)

• Một cuốn sách thực sự hay dạy tôi nhiều điều hơn là đọc nó. Tôi phải nhanh chóng đặt nó xuống, bắt đầu sống theo những điều nó chỉ dẫn. Điều tôi bắt đầu bằng cách đọc, tôi phải kết thúc bằng hành động. (Henry David Thoreau)

• Lí tưởng là cuốn sách không có trật tự gì cả và người đọc phải tự khám phá ra cho mình. (Mark Twain)

• Những gì sách dạy chúng ta cũng giống như lửa. Chúng ta lấy nó từ nhà hàng xóm, thắp nó trong nhà ta, đem nó truyền cho người khác và nó trở thành tài sản của tất cả mọi người. (Voltaire)

• Một cuốn sách hay trên giá sách là một người bạn dù quay lưng lại nhưng vẫn là bạn tốt. (Khuyết danh)

• Bạn biết rằng bạn đã đọc một cuốn sách hay khi bạn giờ đến trang cuối cùng và cảm thấy như mình vừa chia tay một người bạn. (Khuyết danh)

• Sách hay, cũng như bạn tốt, ít và được lựa chọn; chọn lựa càng nhiều, thương thức càng nhiều. (Louisa May Alcott)

• Đọc sách hay cũng giống như trò chuyện với các bộ óc tuyệt vời nhất của những thế kỉ đã trôi qua. (Rene Descartes)

• Chính từ sách mà những người khôn ngoan họ đã tìm được sự an ủi khỏi những rắc rối của cuộc đời. (V. Huy-gô)

• Tất cả những gì con người làm, nghĩ hoặc trở thành: được bảo tồn một cách kì diệu trên những trang sách. (Thomas Carlyle)

• Chúng ta sẽ trở thành gì phụ thuộc vào điều chúng ta đọc sau khi tất cả các thầy cô giáo đã xong việc với chúng ta. Trường học vĩ đại nhất chính là sách vở. (Thomas Carlyle)

• Đừng bao giờ cho mượn sách – chưa ai từng trả lại chúng; những cuốn sách duy nhất tôi có trong thư viện của mình là những cuốn người khác cho tôi mượn. (Anatole France)

• Tôi đọc lỗi cả mắt và vẫn không đọc được đủ tới một nửa... người ta càng đọc nhiều, người ta càng thấy còn nhiều điều cần phải đọc. (John Adams)

• Người biết đọc nắm trong tay sức mạnh để khuếch đại bản thân mình, để nhân lên những cách mình tồn tại, để lấp đầy cuộc đời mình một cách đáng kể và thú vị (Aldous Huxley)

• Một cuốn sách thực sự hay nên đọc trong tuổi trẻ, rồi đọc lại khi đã trưởng thành, và một nửa lúc tuổi già, giống như một tòa nhà đẹp nên được chiêm ngưỡng trong ánh bình minh, nắng trưa và ánh trăng. (Robertson Davies)

• Số lượng sách cứ tiếp tục lớn dần lên và ta có thể dự đoán rằng rồi sẽ đến lúc học được từ sách cũng khó như học toàn bộ vũ trụ. Rồi tìm kiếm từng chút sự thật ẩn dấu trong tự nhiên cũng sẽ thuận tiện như tìm nó giữa vô vàn chồng sách. (Denis Diderot)

• Chúng ta là ai, mỗi người trong chúng ta là ai nếu không phải tổ hợp của kinh nghiệm, thông tin, những cuốn sách chúng ta đã đọc, những điều chúng ta đã tưởng tượng ra? (Italo Valvino)

• Cuốn sách tốt nhất cho bạn là cuốn sách nói nhiều nhất với bạn vào lúc bạn đọc nó. Tôi không nói tới cuốn sách cho bạn nhiều bài học nhất mà là cuốn sách nuôi dưỡng tâm hồn bạn. Và điều đó phụ thuộc vào tuổi tác, trải nghiệm, nhu cầu về tâm lí và tinh thần. (Robertson Davies)

- Việc đọc rất quan trọng. Nếu bạn biết cách đọc, cả thế giới sẽ mở ra cho bạn. (Barack Obama)
- Vào khoảnh khắc mà chúng ta thuyết phục đứa trẻ, bất cứ đứa trẻ nào, bước qua bậc thềm ấy, bậc thềm màu nhiệm dẫn vào thư viện, ta thay đổi cuộc sống của nó mãi mãi, theo cách tốt đẹp hơn. (Barack Obama)

➔ Sẽ không quá khi nói rằng, sách chính là tinh hoa của nhân loại, là kho tàng tri thức mà bất cứ ai cũng cần chinh phục. Mỗi một trang sách mở ra sẽ là một thế giới với biết bao điều kì diệu đang chờ. Đọc là việc quan trọng bởi khi bạn đọc cả thế giới sẽ mở ra trong bạn và đối với tâm trí mà nói, việc đọc cũng giống như việc bạn tập thể dục mỗi ngày. Và biết đâu một ngày nào đó, chính những cuốn sách hay mà bạn đã đọc qua sẽ là chìa khóa đưa bạn tới thành công, làm thay đổi cuộc đời của bạn. Hãy chia sẻ những câu nói hay về sách để tất cả mọi người cùng hiểu được ý nghĩa của việc đọc sách bạn nhé.

Nguyễn Thành Huân